

DIỄN ĐÀN

Số 21

Ngày 26/6/1991

nội dung

Đại hội 7: cơ hội cuối cùng bị bỏ lỡ	2
Tin tức	3
Kêu gọi thảo luận những vấn đề tư tưởng đem lại sự phê phán mạnh mẽ hơn	7
Việt nam trong tay những cận vệ già	8
Gorbachov cố bám	8
Thuở khai thiên lập địa	9
Người Nga quyết định thắt chặt quan hệ với Việt nam	9
Ấn độ và triều đại Nehru - Gandhi	10
Chiến dịch địa ngục sa mạc	11
Người Mỹ hãy trở lại	12
Chẳng tin ai cả	12
Thiên đường Bắc Triều tiên	13
Tư liệu tham khảo: Tân quyền và tương lai dân chủ Việt nam	14
Nhân đọc bài: "Bàn về sự thông minh của người Việt nam!"	16
"Dậy mà đi" trên đường phố Praha	17
Kiến nghị cho Đại hội Đảng	19
Diễn Đàn Praha '90 - '91 - Cơm áo, tự do, ngẩng mặt với đời!	20
- Vài ý kiến nhân đọc bài "Bàn về sự thông minh của người Việt nam"	20
Đền thơ Nguyễn Chí Thiện ở Praha	22
Người đi trong mộng	23
Hy sinh bất cần thân thể	24

TẠP CHÍ DIỄN ĐÀN
do thanh niên Việt nam tại Praha
biên soạn và phát hành

Tổng biên tập: Trần Hồng Hà

Mọi thư từ, bài vở, tiền ủng hộ xin gửi về
địa chỉ:

Trần Hồng Hà
Kolej Strahov XI/42
160 00 Praha 6
C S F R
tel. 35 49 79, xin phòng 42
Fax: (42) (02) 22 23 04

Số tài khoản ngoại tệ:

Devizove konto: 34833-1010759-111
Komerční banka
Na Příkope 3 - Praha 1

Cùng Bạn Đọc

Các bạn thân mến,

Vì đã số các anh em trong BBT là sinh viên nên trong thời gian vừa qua chúng tôi phải dành nhiều tâm sức cho chuyên thi cử. Thêm vào đó việc chuẩn bị cho cuộc tuần hành ngày 15.6 đã chiếm trọn cả tuần lễ. Diễn Đàn số 21 do vậy ra muộn hơn thường kỳ, mong các bạn thông cảm.

Bạn đọc của Diễn Đàn ở Liên xô sẽ nhận được số báo này kèm theo cả 3 số trước. BBT xin lỗi vì đã để các bạn phải chờ báo một thời gian dài. Diễn Đàn vẫn sống và sẽ tới tay các bạn đều đặn hơn.

Hiện nay chúng tôi vẫn còn một số báo cũ, vậy nếu các bạn chưa có hoặc muốn có một bộ làm kỷ niệm thì xin thư đến cho chúng tôi.

Cũng xin được lưu ý là từ số này Diễn Đàn đã thay đổi địa chỉ để cho việc liên lạc được thuận tiện hơn.

Tân ái
Ban biên tập

Thời gian qua, tính từ số 20 đến ngày 17.6.1991, chúng tôi đã nhận được:
Bài của các bạn sau đây:

Bình (Bratislava), Trần Thị (Bratislava), Bạch Sơn Hà (Chomutov), Trần Hoài Tâm (Plzen), Đỗ Quyên (BRD), Nguyễn Thanh Hải (Loucna n/Des), Thanh Niên (Decin), Hoàng Định (Jicin), Ing. Ngô Văn Chính (Plzen), Trần Kim Cương (Zlín), Hoài Mong (Ceské Budejovice), Nguyễn Anh Xuân (BRD), Trần Quốc Anh (BRD), V.H.B (Canada), Khuất Nguyên (Hungary), Nguyễn Hoài Văn (Pháp), N.V. (BRD), Lưu Thị Thu Hà (Thụy Sĩ).

Tiền ủng hộ của các bạn:

Nguyễn Mạnh Thường (20Kcs, Benátky II), Phan Ngọc (20Kcs, Klátovy), Trường Sơn (30Kcs, Praha), BBT Tia Sáng (40DM, BRD), Nguyễn Thăng Long (50Kcs, Klásterec n/O), Đặng Hoàng Dũng (50Kcs, Vsetin), Nguyễn Hoài Phong (100Kcs, Kladno), Trịnh Đăng Hải (100Kcs, Napájedia), Eva Klinterová (100Kcs, Praha), Đoàn Minh Đông (100Kcs, Praha 5), Lê Mai Hưng (150Kcs, Mladá Boleslav), Vũ Thanh Liêm (200Kcs, Komárno), Đền thơ Nguyễn Chí Thiện (540Kcs), Nguyễn Hải Sơn (10DM, BRD), Kempina Anna (20Kcs, Nový Bohumin), Lưu Vĩnh Hùng (20DM, BRD), Đỗ Tấn Dũng (50Kcs, Kvasiny), Nguyễn Trung Kim (50Kcs, Praha 4), Nguyễn Văn Ngọc (50Kcs, Balan), Đào Quang Lâm (100Kcs, Sokolov), Phương Bình (100Kcs, Stod), Nguyễn Ngọc Trung (100Kcs, BRD), Đặng Văn Nheo (100Kcs, Hà Lan), Lê Bình Minh (200Kcs, Komárov), Nguyễn Thanh Hải (100Kcs, Loucna n/Des), N.V. (10DM, BRD), Lưu Thị Thu Hà (50Kcs, Thụy Sĩ).

Thư góp ý, đặt báo của các bạn:

Liền Procházková (Jablonec n/N), Quảng Nam Tiến (Libčice n/Vitavou), Lê Quân (Otrokovice), Tạ Minh Phúc (Otrokovice), Dương Văn Hải (Poltár), Trần Duy Lương (Praha), Trần Quốc Hưng (Skalica), Karel Vik (Trest), Đặng Hoàng Dũng (Vsetin), Phạm Đức Hải (Zlín), PMC (Bavorov), Phương Bình (Stod), Kim Kaukicová (Zlína), Hà Quang Khanh (Ústí nad Labem), Nguyễn Như Bình (BRD), Trịnh Thanh Hiền (BRD), BBT Tiếng Nói (Bulgary), Trần Anh Chương (Canada), Tư Đồ Dũng (Canada), Hoàng Anh Chung (Hà Lan), Võ Văn Triển (Ý), Nguyễn Hải Sơn (BRD), Kempina Anna (Nový Bohumin), Lưu Vĩnh Hùng (BRD), Đỗ Tấn Dũng (Kvasiny), Nguyễn Trung Kim (Praha), Nguyễn Văn Ngọc (Hà Lan), Đào Quang Lâm (Sokolov), Phương Bình (Stod), Nguyễn Ngọc Trung (BRD), Đặng Văn Nheo (Hà Lan), Lê Bình Minh (Komárov), Thanh Niên (Decin), Hoàng Định (Jicin), Ing. Ngô Văn Chính (Plzen), Trần Kim Cương (Zlín), Hoài Mong (Ceské Budejovice), Nguyễn Anh Xuân (BRD), Trần Quốc Anh (BRD), V.H.B (Canada), Khuất Nguyên (Hungary), Nguyễn Hoài Văn (Pháp), N.V. (BRD), Lưu Thị Thu Hà (Thụy Sĩ).

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn và mong nhận được sự cộng tác, giúp đỡ cũng như góp ý trao đổi của các bạn trong thời gian tới.

ĐẠI HỘI 7: CƠ HỘI CUỐI CÙNG BỊ LỖ - SỰ TAN RÃ BẮT ĐẦU

Phan Hữu

Đối với các nước cộng sản, Đại hội của đảng cầm quyền là một sự kiện trọng đại. Vận mệnh quốc gia, số phận của hàng triệu con người phụ thuộc vào quyết định của một nhóm người tại đại hội đó. Quốc gia sẽ phát triển hay ngừng trệ, xã hội sẽ ổn định hay khủng hoảng, những dự đoán chính xác có thể tìm thấy ngay sau đại hội.

Thông thường, những biến cố ngoạn mục xuất hiện cùng với một lãnh tụ tài năng. Trong lịch sử Đảng cộng sản Liên xô chẳng hạn, sau khi Khrushchốp công bố những sự thật về Stalin, thần tượng này bị sụp đổ. Thời kỳ xét lại của Đảng cộng sản Liên xô chấm dứt sau khi Brezhnev lên ngôi. Từ khi Gorbachov cùng với "tư duy mới", Perestrojka và Glasnost xuất hiện, đường lối chính trị của Đảng cộng sản Liên xô đã thay đổi hoàn toàn, cũng vì vậy cục diện chính trường thế giới xoay vần như không tưởng. Những lãnh tụ tài năng thực ra chỉ đại diện cho một luồng tư tưởng trong đảng, nhưng ngược lại vai trò, thế đứng của họ tác động vào đảng rất nhiều.

Nhìn lại một số biến cố trong Đảng cộng sản Việt nam: Trong những năm đầu tiên, khi Luận cương Trần Phú, lấy đấu tranh giai cấp, chuyên chính vô sản làm chủ đạo, thắng Chánh cương Nguyễn Ái Quốc, lấy đại đoàn kết dân tộc làm chủ đạo, Đảng cộng sản Đông dương đã đi theo đường lối cực tả của Quốc tế cộng sản do Stalin lũng đoạn. Sai lầm đầu tiên là Xô viết Nghệ Tĩnh. Từ hội nghị 8, Ban chấp hành trung ương tại Pắc bó, cộng sản Việt nam chịu sự lãnh đạo hoàn toàn của Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh với sự nhạy bén về thời cuộc đã khéo léo giành được ngọn cờ giải phóng dân tộc về tay những người cộng sản. Mặt trận Việt minh đã tập trung nhiều thành phần giai cấp, tôn giáo..., được sự ủng hộ của cả những người không thích cộng sản. Dưới sự lãnh đạo tài ba của Hồ Chí Minh, Đảng cộng sản Việt nam đã giành được chủ động trên chính trường, đẩy những người quốc gia về phía ngoại quốc. Trải qua bao cơn biến động, Đảng CS Việt nam phải thay tên đổi dạng, nhưng chủ trương XHCN và giải phóng dân tộc vẫn được duy trì. Chân tướng CS cực tả đôi khi được bộc lộ rõ như trong cải cách ruộng đất, một biện pháp đã man để cộng sản giành độc quyền hoàn toàn ở Bắc Việt nam.

Sau năm 1975, toàn Việt nam đã về tay CS. Năm 1976, Đại hội IV họp trong men say chiến thắng và hào hứng muốn nhanh chóng nhảy cóc qua tư bản chủ nghĩa để xây dựng CNXH. Đáng lẽ ra, sau khi đất nước thống nhất, Đảng CS Việt nam phải có đường lối phù hợp cho thời kỳ mới. Nhưng điều đó đã không xảy ra, theo logic của kẻ chiến thắng: họ không có sai lầm. Sự hiếu chiến và hiếu thắng đã dẫn đến vũng lầy Campuchia. Thói quen làm kinh tế trong thời chiến đã dẫn đến những món nợ quốc tế khổng lồ. Cải tạo tư sản, hợp tác hóa nông nghiệp, chính sách vùng kinh tế mới, sự đầu tư bừa bãi vào công nghiệp nặng..., đã đưa đất nước đến cuộc khủng hoảng trầm trọng.

Sự thất bại mới dạy cho người cộng sản khôn hơn. Năm 1986, Đại hội VI họp trong tinh thần cởi mở dân chủ hơn trước. Nhiều phê phán gay gắt xuất hiện trong tinh thần dám "nhìn thẳng vào sự thật, nói thẳng sự thật". Ông Nguyễn Văn Linh được bầu làm Tổng bí thư. Quả là ông Linh đã có nhiều điều kiện thuận lợi để làm tốt hơn cái "Đổi mới" của ông. Sau nhiều năm bị dè dặt, ức hiếp, phong trào "những việc cần làm ngay" của N.V.L. đã phần nào xóa nhẹ đi phần uất của quần chúng. Nguyễn Văn Linh cũng giành được cảm tình của văn nghệ sĩ, trí thức qua hồ hào cởi trói. Về kinh tế, nhờ thành phố Hồ Chí Minh, nơi ông đã làm Bí thư thành ủy, đứng vững trong khi khắp nơi khủng hoảng, chủ trương phát triển kinh tế nhiều thành phần của ông Linh đã được chấp nhận. Ba chương trình kinh tế lớn: lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu từng được Mátxcova khen là sát thực tế. Những biện pháp chống lạm phát bước đầu có hiệu quả. So với các nước XHCN trong Hội đồng tương trợ kinh tế, Việt nam là một trong những nước đầu tiên tiến hành cải cách kinh tế. Nguyễn Văn Linh còn được báo chí phương Tây gọi âu yếm là Gorbis của Hà nội. Nếu như không có biến cố ở các nước Đông Âu, Đảng CS Việt nam sẽ còn tiếp tục đi cả nhắc trên con đường đổi mới: chỉ đổi mới kinh tế, kiên quyết không cải cách chính trị. Có lẽ sau khi chứng kiến cảnh dân Đông Đức chạy ào ào qua Tây Đức, trong thời gian dự quốc khánh CHDC Đức, báo hiệu sự sụp đổ hoàn toàn của CS Đông Âu, Nguyễn Văn Linh đã rầu phát ốm. Tại những lần phát biểu sau, ông vẫn thường nhưm méo: chúng tôi kiên quyết chống đa nguyên, sự mệnh của lịch sử, của dân tộc đã giao cho Đảng CS Việt nam vai trò lãnh đạo.

Liên Đảng CS có thể lãnh đạo đến vĩnh viễn hay ít nhất đến khi các vị lãnh đạo già nua qua đời theo ý nguyện của họ? Hãy nhìn qua quang cảnh kinh tế, xã hội Việt nam trước Đại hội VII: hàng loạt nhà máy, xí nghiệp bị phá sản, con số thất nghiệp ngày càng tăng. Hàng loạt vụ lừa lọc buôn bán, những vụ tín dụng vỡ nợ đã làm cho nền kinh tế càng mất thăng bằng. Lạm phát lại cao. Viện trợ Liên xô giảm từ xấp xỉ 2 tỷ đô la hàng năm xuống còn 110 triệu đô la cho năm 1991. Tổng kết ba chương trình kinh tế: nhân dân nhiều nơi vẫn đói, hàng ngoại tràn ngập bóp chết hàng nội, thị trường xuất khẩu quen thuộc ở Đông Âu bị mất. Việt nam vẫn chìm sâu trong cuộc khủng hoảng toàn diện.

Đại hội VII lần này là cơ hội cuối cùng cho Đảng cộng sản Việt nam: Đảng CS sẽ tiến hành cải cách thực sự cho theo kịp trào lưu dân chủ trên thế giới hay sẽ bị trào lưu này nhấn chìm. Cuộc đấu tranh giữa phe cấp tiến và phe bảo thủ trong Đảng dường như đã nghiêng về thắng lợi của phe bảo thủ. Trần Xuân Bách bị khai trừ khỏi BCT. Cùng với sự thanh lịch trong Đảng, những nhân vật cấp tiến như Bùi Tín, Dương Thu Hương..., bị khai trừ. Cương lĩnh chính trị và Chiến lược phát triển kinh tế, xã hội đến năm 2000 chứa đầy những lý luận giáo điều của phe bảo thủ. Qua cung cách bầu đại biểu đi dự Đại hội: tiêu chuẩn đại biểu phải là những người có lập trường chính trị vững vàng, tức là phải kiên quyết chống đa nguyên, Đại hội Đảng lần này sẽ không hứa hẹn những biến đổi lớn.

Nguyễn Văn Linh sẽ ở lại hay sẽ ra đi? Gần đây, ông ta mới sang Liên xô gặp Gorbachov. Theo các nhà quan sát, cuộc hội đàm đã không thành công. Việc ông Linh ở lại hay không, không quan trọng. Nhà sử học Nguyễn Khắc Việt đã đề nghị những đồng chí già nên tự ý rút lui, đòi Đảng phải trao lại quyền hành cho các cơ quan dân cử. Hoàng Minh Chính, nguyên Viện trưởng Viện nghiên cứu Mác-Lênin cũng yêu cầu từ bỏ CNXH trừu tượng, không tưởng. Việc thay đổi chỗ giữa các thành viên trong BCT không có ý nghĩa, vì theo như nhà văn Dương Thu Hương đã nhận xét: không có gương mặt nào ở BCT xứng đáng cả. Khi những người có trình độ, có tư tưởng mạnh mẽ, đáng lẽ ra phải là động lực đổi mới trong Đảng thì lại bị đẩy ra đối lập, phản động, Đảng CS Việt nam đang đi vào ngõ cụt và tan rã. Đại hội VII lần này có lẽ là đại hội cuối cùng mà mọi người phải quan tâm.

Bất Dương Thu Hương, nhà văn nữ được đông đảo quần chúng mến mộ, phải chăng Đảng CS Việt nam đã cùng quần đám thách thức lương tâm của toàn dân tộc. Việc này làm chúng ta liên tưởng tới những phản ứng của đảng CS Tiệp khắc trước cách mạng nhưng, khi họ đàn áp sinh viên, những người mang hoa và biểu ngữ chơi với súng và dùi cui cảnh sát. Trong những tờ truyền đơn đầu tiên dán khắp nơi, có ghi: Đảng CS đã bộc lộ rõ nguyên hình độc tài phát xít.... Cuộc đàn áp đã man ngày 17.11.1989 đã thách thức tất cả những người có lương tâm.... Chúng ta liên tưởng đến phản ứng cùng quần của Ceausescu khi ra lệnh bắn vào đoàn biểu tình ở Rumania. Thái độ thiếu bình tĩnh của lãnh đạo CS Việt nam được thấy như trong bài của Tổng cục trưởng Tổng cục phản gián trả lời TTX Việt nam (xem Tập san Quê hương số 5/1991 của Đại sứ quán Việt nam tại Tiệp khắc). Ông đã so sánh rằng những tuyên ngôn, kêu gọi của các hội đoàn người Việt tại hải ngoại chỉ là "những tiếng chó sủa dưới đêm trăng". Phải chăng ông ta đã mất trí, mất hết cả sự lịch sự tối thiểu của một người đứng đắn. Và lạ lùng thay, vì lý do gì? Bí mật quốc gia? Tại sao không thấy tờ tập san đưa tên vị Tổng cục trưởng họ? Nấp sau đội ngũ cảnh sát, an ninh khổng lồ, lãnh đạo Việt nam cũng đã run sợ?

Ngày 15.6.1991, những công nhân, sinh viên Việt nam đã xuống đường biểu tình trước sứ quán Việt nam tại Praha. "Bao nhiêu năm qua dân ta sống xa nhà. Bao nhiêu năm qua dân ra chết xa nhà. Dậy mà đi, dậy mà đi, hơi đồng bào ơi!..." Sẽ đến ngày họ được tự do hát vang ở Hà nội, Sài gòn, trên quê hương yêu dấu của họ. Dân tộc Việt nam với sức sống sinh tồn mãnh liệt không thể để Đảng CS dẫn đến chỗ diệt vong. Nam nhi Việt nam không thể chịu nhục làm nô lệ để CS bắt nhà văn nữ bất khuất. Đến một ngày người Việt nam sẽ nói như người Đông Đức: Đời chúng tôi chỉ có một lần, chúng tôi không muốn làm vật thí nghiệm cho các ông nữa.

Đảng CS Việt nam tất yếu sẽ tan rã. Điều quan trọng bây giờ là làm sao sự tan rã của nó không gây thêm đau thương cho dân tộc. Một tí biến chuyển nhỏ tiến bộ vẫn có thể mong chờ ở Đại hội VII.

Tin Việt nam

VIỆT NAM ĐÓNG CỬA VÁN PHÒNG MIA

Ngày 6-6 cơ quan ngoại giao Hà nội thông báo rằng chính phủ Việt nam yêu cầu chính phủ Mỹ tạm thời đóng cửa văn phòng MIA (tìm kiếm lính Mỹ bị mất tích trong chiến tranh Việt nam) vừa mới mở ở Hà-nội. Các nhân viên của nó phải rời khỏi Việt nam.

(Lidové noviny 7-6)

ĐẠI HỘI BẢNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đại hội lần thứ bảy đảng Cộng sản Việt nam sẽ khai mạc ngày 24.6.1991 với sự tham dự của 1160 đại biểu từ các địa phương trong cả nước và 4 đoàn khách nước ngoài là phái đoàn của các đảng Cộng sản Liên-xô, Cu ba, Lào và Cam-pu-chia. Mục tiêu của đại hội là đề ra phương hướng phát triển kinh tế cho đất nước trong thời gian từ nay đến cuối thế kỷ 20. Đại hội sẽ kéo dài bốn ngày và bế mạc ngày 27.6.1991.

(Theo đài tiếng nói Việt nam 16.6.91)

INDONESIA KHAI THÁC THAN Ở VIỆT NAM

Ngày 19.4.91 hãng PT Vietnamdo Energitama của Indonesia đã ký một hiệp ước kinh tế 30 năm với công ty than Ungong bí khai thác khoảng 500 000 tấn than/năm ở tỉnh Quảng Ninh. Hãng của Indonesia đặt kế hoạch đầu tư 27 triệu US\$ trong vòng 5 năm tới. PT Vietnamdo Energitama sẽ được hưởng 90% lượng than khai thác được, công ty than Ungong bí 10%.

(Theo Far Eastern Economist Review 2.5.91)

CUỘC ĐÀM PHÁN VỀ SỞ PHẬN THUYỀN NHÂN THẤT BẠI

Theo International Herald Tribune 2.5.1991

Geneve - Hội nghị của LHQ về vấn đề thuyền nhân Việt nam kết thúc ngày 1.5 mà không giải quyết được vấn đề liệu những người lữ hành không muốn trở về Việt nam có bị bắt buộc trở về hay không.

Cuộc họp hai ngày với 29 nước tham dự đã cố gắng làm rõ vấn đề: những người Việt nam xin cư trú chính trị sẽ phải trở về trú phi họ bị truy nã. Những họ phát ra tín hiệu mập mờ về vấn đề màu chốt rằng họ có thể bị cưỡng bức trở về hay không. Cuộc họp quyết định thành lập một ủy ban để xem xét "khả năng lựa chọn và các biện pháp bổ sung" cho những người không chịu tính nguyện trở về.

Mỹ và Việt nam đã tạo thành một liên minh khác thường trong việc chống lại hồi hướng cưỡng bức, nhưng nhiều nước Đông Nam Á coi đó là cách duy nhất để giải quyết vấn đề những người Việt nam chạy trốn vì những lý do kinh tế thì đúng hơn là chính trị.

THUYỀN NHÂN VN Ở HỒNG KÔNG

Thời gian vừa qua số thuyền nhân VN tới Hồng-kông tăng vọt, chỉ riêng tháng 5 đã có trên 5000, nâng tổng số thuyền nhân VN hiện nay ở Hồng-kông lên trên 50.000.

Dân Hồng-kông lấy làm lạ là tại sao người VN lại được cấp chỗ ở, cấp quần áo, trong khi những người Trung quốc nhập cư trái phép thì bị trả về. Năm ngoài 6652 thuyền nhân cập bến Hồng-kông.

Chưa ai tìm ra lý do xác đáng về vấn đề này. Một số người nói rằng đó là bởi vì từ tháng 12.1989 không một thuyền nhân nào bị hồi hướng cưỡng bức. Những người khác phán đoán rằng có thể là do mất mùa (mặc dù những người mới đến không có vẻ bị đói khát). Một số người khác thậm chí còn nói đến sự "khích lệ" do một đại biểu quốc hội Mỹ đề xuất rằng thuyền nhân sẽ được gửi đi giúp xây dựng lại CS-ét.

(Theo The Economist 25.5.1991)

Tin Thế giới

NGÂN SÁCH KGB ĐƯỢC CÔNG BỐ

Theo lời thiếu tướng A. Karbainov, người phát ngôn của KGB, ngân sách của Ủy ban an ninh quốc gia Liên xô (KGB) và lực lượng biên phòng xô viết có 4,9 tỷ rúp. Đây là lần đầu tiên ngân sách của KGB được công bố, trước đây nó bị coi là tuyệt mật.

(Mladá fronta Dnes 29.5)

MỸ ĐẶT KHO VŨ KHÍ Ở IZRAEL

Vũ khí và các phương tiện quân sự khác của quân đội Mỹ sẽ được trữ tại Izrael để đề phòng trường hợp chiến tranh xảy ra ở vùng này. Bộ trưởng quốc phòng Mỹ R. Cheyney tuyên bố như vậy sau khi hội đàm với thủ tướng Izrael J. Samir và bộ trưởng quốc phòng nước này, M. Arens ngày 31.5.

(Mladá fronta Dnes 1.6)

GIÚP ĐỠ NGƯỜI NGHÈO

Ngày 1.6 tổng thống Mỹ G. Bush quyết định dành 300 000 tấn lúa mì thu hoạch vượt mức của Mỹ để viện trợ giúp đỡ các nước đang phát triển ở châu Á và châu Phi.

(Mladá fronta Dnes 3.6)

LIÊN XÔ CẦN GIÚP ĐỠ

Đề có thể tiến hành thành công cải cách kinh tế Liên xô cần vay nước ngoài ít nhất 250 tỷ đô la.

(Mladá fronta Dnes 3.6)

NAM TỬ TAN VỠ

Quốc hội nước Cộng hòa Slovinsko tuyên bố muộn nhất là ngày 26.6 nước này sẽ tách khỏi liên bang Nam Tư và tuyên bố độc lập. Tổng thống nước Cộng hòa Chorvatsko cũng đã nhiều lần công khai nói rằng một khi Slovinsko tách khỏi liên bang Nam Tư, Chorvatsko sẽ lập tức làm như vậy mà không cần tính đến ý kiến của các nước Tây Âu và thế giới.

(Mladá fronta Dnes 5.6)

IRAK PHẢN ĐỐI

Ngày 2.6 bộ trưởng Thông tin Irak H. J. Hamadi đã tuyên bố rằng đề nghị của LHQ đòi Irak dùng 30% số tiền thu được từ xuất khẩu dầu tra lại cho các nước bị thiệt hại trong chiến tranh vùng Vịnh là hành động gây tổn hại cho nhân dân Irak, làm chậm quá trình khôi phục đất nước. Ông ta lập luận rằng khi đưa ra đề nghị này Tổng thư ký LHQ đã lơ đi việc Irak cũng bị tàn phá nặng nề trong và sau chiến tranh, và cho rằng phần còn thừa lại vẫn đủ cho Irak trả nợ nước ngoài, bảo đảm cuộc sống cho dân chúng và khôi phục nền kinh tế bị tàn phá.

(Lidové noviny 3.6)

CUỘC HỌP Ở LISABON THÀNH CÔNG

Bộ trưởng Bộ ngoại giao Mỹ J. Baker và Liên xô A. Bessmerych đã thỏa thuận được với nhau trong việc giải quyết những mâu thuẫn giữa hai bên liên quan đến hiệp ước Xô - Mỹ về lực lượng quân sự thông thường ở châu Âu và đồng thời tiến hành chuẩn bị cho cuộc gặp gỡ giữa Gorbachov và Bush sắp tới. Cuộc gặp gỡ cấp cao này được dự định vào tháng hai những bị hoãn lại vì chiến tranh vùng Vịnh.

(Mladá fronta Dnes 3.6)

PHÁP VÀ VŨ KHÍ HẠT NHÂN

Điểm chính yếu và cụ thể nhất kế hoạch "kiểm soát vũ trang và giải trừ quân bị" của Pháp là tuyên bố Pháp sẽ ký vào hiệp ước không phát triển vũ khí hạt nhân đặt ra từ năm 1968, đồng thời kêu gọi các nước chưa ký, noi theo tầm gương của mình. Như vậy Pháp sẽ trở thành thành viên thứ 143 của Hiệp ước có hiệu lực từ năm 1970 này. Trong các cường quốc hạt nhân chỉ còn có Trung Quốc là chưa ký.

(Lidové noviny 4.6)

VỢ GỎA CỦA MAO TỬ TU

Tạp chí Mỹ Time khẳng định nguồn tin từ Trung Quốc rằng Giang Thanh, vợ góa của Mao Trạch Đông và là kẻ cầm đầu "bê lũ bốn tên" ngày trước, hiện đã 77 tuổi, đã treo cổ tự tử trong biệt thự ("nhà tù") của mình vào tháng trước. Trước đây 10 năm, Giang Thanh đã bị tuyên án tử hình vì "cách mạng văn hóa" dẫm máu, sau đó ban ân được giảm xuống thành tù chung thân. Nhà cầm quyền Trung Quốc cố gắng giữ kín tin này vì sợ nó sẽ gây ra những mất ổn định nội trong khi tình hình đã khá căng thẳng khi lễ kỷ niệm lần thứ hai cuộc biểu tình bị đàn áp dẫm máu của sinh viên trên quảng trường Thiên-an-môn. Mặc dù Giang Thanh chẳng có dính dáng đến phong trào sinh viên cả.

(Mlada fronta Dnes 4.6)

ÁP LỰC CỦA PHE ĐỐI LẬP

Ngày 4.6 cảnh sát đã dùng hơi cay và vòi rồng giải tán cuộc biểu tình của những người hồi giáo cuồng tín do Mặt trận cứu nước hồi giáo, lực lượng đối lập chủ yếu ở Algieri, tổ chức. Họ đòi thành lập một nhà nước hồi giáo, Tổng thống Sadli Bendzilah từ chức và thay đổi luật bầu cử trước khi cuộc bầu cử vào quốc hội, có sự tham gia của nhiều đảng phái lần đầu tiên, được dự định vào 27.6, được tiến hành và cho rằng kết quả bầu cử đã bị điều khiển trước do luật bầu cử hiện hành chỉ có lợi cho Mặt trận giải phóng dân tộc, cầm quyền từ năm 1962 đến nay. Chương trình tự do hóa của chính phủ hiện hành tiến hành từ cách đây hai năm đã tạo điều kiện cho gần 40 đảng phái chính trị xuất hiện và phát triển.

Ngày 5.6 tình hình trở nên căng thẳng hơn khi tổng thống Sadli Bendzilah tuyên bố đặt thủ đô vào tình trạng phong tỏa. Hàng trăm lính và xe tăng đã tiến vào thành phố bảo vệ các tòa nhà của chính phủ và các phương tiện thông tin đại chúng. Những người chết và bị thương đầu tiên đã được ghi nhận. Lệnh thiết quân luật đã được áp dụng ở thủ đô và một vài thành phố khác từ 23h00 đến 3h30. Tổng thống đã bãi chức chính phủ hiện hành và giao cho ông Sid Ahmad Ghazali, cựu bộ trưởng ngoại giao, thành lập chính phủ mới, đồng thời hoãn bầu cử quốc hội lại, cầm tất cả mọi hình thức hội họp, biểu tình, tuần hành trên toàn lãnh thổ Algieri.

Ngày 8.6 thủ tướng mới tuyên bố đã đạt được những thỏa thuận nhất định với phe đối lập. Một chính phủ ban gồm những người không đảng phái sẽ được thành lập và bầu cử sẽ được tiến hành vào tháng 11.

(Lidové noviny 4.6 - 8.6)

TRÍ THỨC CU BA LÊN TIẾNG

Bức thư do một số nhà văn và trí thức Cu ba viết kêu gọi chính phủ Havana thực hiện đối thoại và dân chủ hóa xã hội ngay càng thu được thêm nhiều chữ ký mới. Bức thư thực sự đã trở thành "chất xúc tác" trong quá trình phát triển chính trị ở Cu ba và thường được so sánh với bản tuyên bố "vài câu" (Nékolik vět), cái đã thúc đẩy sự phân cực quan điểm trong xã hội Tiệp khắc trước cách mạng nhưng.

(Mlada fronta Dnes 10.6)

CÁC NÔNG TRƯỞNG QUỐC DOANH Ở BA LAN PHÁ SÀN

Khoảng 100 nông trường quốc doanh ở Ba lan sẽ phải đóng cửa vì lảm an thua lỗ. Trong tổng

số 1240 nông trường quốc doanh, 21 nông trường hiện nay đã bị đóng cửa, hơn 400 nông trường khác về mặt lý thuyết có khả năng trả được nợ, vẫn để ở chỗ "trì giá" của chúng không nắm ở tiền mà ở sản phẩm nông nghiệp không bán được.

(Mlada fronta Dnes 11.6)

SUY THOẠI SẢN XUẤT Ở LIÊN XÔ ĐÃ BỊ CHẶN LẠI

Mặc dù tình hình kinh tế ở Liên xô vẫn chưa được cải thiện nhưng sự suy giảm sản xuất đã bị chặn lại, chủ tịch chính phủ Liên xô (LX) V.Pavlov nói trong bản báo cáo về các kết quả chứng trình công khùng hoảng đạt được trong năm tháng đầu năm nay, đọc trước Quốc hội ngày 13.6. Theo lời Pavlov chính phủ đã ký 1100000 thỏa thuận kinh tế quốc dân, và cơ khả năng điều khiển nó mặc dù rất vất vả. Lúc này là lúc hoặc trong vòng vài tháng phải ổn định được tình hình trong sản xuất và trên thị trường hoặc sẽ vĩnh viễn mất khả năng điều khiển nó. Tất cả phụ thuộc vào diễn biến chính trị ở LX trong thời gian tới.

(Mlada fronta Dnes 12.6)

LÀN SÓNG BÀI CÔNG Ở RUMANI

Sau khi kẻ độc tài cộng sản Ceuseauscu bị lật đổ, tầng lớp lãnh đạo mới ở Rumania, phần lớn bao gồm các cựu đảng viên cộng sản, mặc dù đã tiến hành cải cách nhưng xã hội Rumania vẫn còn rất xa với hình ảnh một xã hội thực sự dân chủ và âm no Nhân dân biểu lộ sự bất mãn của mình bằng các cuộc bãi công, biểu tình một số chạy ra nước ngoài. Ngày 13.6 hàng trăm nghìn học sinh ở Rumania được nghỉ hè sớm vì các giáo viên tổng bãi công. Cuộc bãi công của 15000 nhân viên hàng Faur vẫn tiếp tục và đã nhận được sự ủng hộ ở hàng chục hãng khác ở khắp nước. Phong trào bãi công, trong y tế cũng đang dần dần chuyển thành tổng bãi công.

(Mlada fronta Dnes 14.6)

NHẬN ĐƯỢC MỘT TỶ ĐÔ LA TRONG HAI TUẦN

Ngân hàng thế giới vừa quyết định cho Ba lan vay thêm 680 triệu đô la. Trong đó 280 triệu đô la dành để giúp đỡ việc tái thiết nền kinh tế, 200 triệu để phát triển ngành ngân hàng, 100 triệu để hiện đại hóa nông nghiệp và 100 triệu để giúp đỡ giải quyết nạn thất nghiệp. Cơ khả năng trong hai tuần tới một khoản tiền cho vay mới, 340 triệu đôla, sẽ được thông qua để hiện đại hóa hệ thống sưởi ấm các tòa nhà. Như vậy từ đầu năm đến nay Ba lan đã vay được của Ngân hàng thế giới 2,1 tỷ đôla.

(Mlada fronta Dnes 14.6)

BORIS JELCIN: TỔNG THÔNG NGA ĐẦU TIÊN

Trong cuộc bầu cử tổng thống Cộng hòa liên bang Nga đầu tiên trong lịch sử, Boris Jelcin, đứng chức chủ tịch Quốc hội Nga đã thắng cử với số phiếu 57%. Ngay sau khi trúng cử tổng thống B.Jelcin đã đi thăm Mỹ theo lời mời của tổng thống G.Bush. Thắng lợi của B.Jelcin được coi là thắng lợi của lực lượng dân chủ ở Nga. Đứng thứ hai sau B.Jelcin là Nikoleaj Ryžkov, cựu thủ tướng Liên xô, với 17% số phiếu.

(Mlada fronta Dnes 18.6)

XE TĂNG TRÊN QUẢNG TRƯỜNG

Ngày 3.6 trong vòng 24 giờ các lực lượng cảnh sát canh gác trên quảng trường Thiên An Môn được tăng lên một cách đặc biệt nhằm đề phòng lễ kỷ niệm lần thứ hai cuộc biểu tình của sinh viên đòi tự do dân chủ đã bị đàn áp dẫm máu (tháng 6 năm 1989). Các trưởng đại học ở Bắc kinh, nhất là trưởng Đại học tổng hợp, nơi có những sinh viên tích cực nhất tham gia cuộc biểu tình hai năm trước đây, đã được thông báo về các hình phạt nghiêm khắc nhất đối với bất cứ sinh viên nào có ý định tham gia, dù là thu được, những hoạt động tương tự như tới sự kiện trên.

(Lidové noviny 4.6)

NÚI LỬA TỈNH GIÁC

Ngày 9-6 núi lửa Pinatubo ở phía Bắc Manila, thủ đô Philipin, sau 600 năm ngủ yên lại trở lại hoạt động. Toàn bộ dân cư sống trong vòng 20km quanh núi lửa đã phải sơ tán. Thêm chỉ quân đội Mỹ đã phải ra lệnh cho lính Mỹ ở căn cứ quân sự Clark rút khỏi đó. Một tuần trước đó, núi lửa Unzen ở Nhật bản cũng phun lửa và nam thạch lăm chết 38 người, chủ yếu là các nhà báo và các nhà khoa học.

(Lidové noviny 11.6)

ĐẢNG CÔNG SẢN HÀ LAN CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG

Ngày 15-6 sau 73 năm tồn tại đảng Công sản Hà lan đã tự giải tan vì chỉ nhận được sự ủng hộ không đáng kể trong dân chúng Hà-lan

(Lidové noviny 17-6)

KẾT QUẢ BẦU CỬ Ở AN-ĐỘ

Ngày 16-6 cuộc bầu cử quốc hội đậm máu nhất trong lịch sử Ấn độ đã kết thúc. Đảng Quốc đại, chủ tịch của nó, ông Rajiv Gandhi bị ám sát trong quá trình bầu cử, đã thắng, mặc dù không giành được đa số tuyệt đối. Ông Narasimha Rao, được cử giữ chức chủ tịch đảng Quốc đại thay R. Gandhi, sẽ đứng ra lập chính phủ. Do không giành được đa số tuyệt đối trong quốc hội, đảng Quốc đại sẽ phải liên minh với một đảng nào đó để lập chính phủ. Chính phủ này, dù thành phần thế nào đi nữa, sẽ phải đương đầu với những vấn đề kinh tế và chính trị nan giải. Ấn-độ hiện nợ nước ngoài 70 tỷ đôla, đang cố gắng vay của Quỹ tiền tệ quốc tế 2 tỷ đôla. Những điều kiện do tổ chức này đặt ra sẽ buộc chính phủ phải tiến hành những biện pháp cứng rắn trong kinh tế.

(Lidové noviny 1866)

LÍNH XÔ VIỆT CỎ THẺ VỀ NHÀ

Ngày 6-6 Ba-lan thông báo rằng lính Liên xô từ Đức có thể rút về nước qua lãnh thổ Ba lan. Quyết định này được đưa ra sau khi LX rút một số đơn vị tên lửa nhỏ của mình ra khỏi Ba lan, khai mạc một cách tượng trưng việc rút quân ra khỏi Ba lan, Hiên nay LX có 50 000 lính ở Ba lan và 380 000 ở đông Đức cũ.

(Mlada fronta Dnes 8-6)

TỈNH HÌNH ALBANI

Ngày 9-6 công đoàn Albani đã quyết định chấm dứt cuộc tổng bãi công kéo dài 25 ngày. Cuộc bãi công đã buộc chính phủ Công sản tư chức và chấp nhận thành lập chính phủ không đảng phái, đồng thời sẽ tổ chức bầu cử trước thời hạn vào năm tới. Chính phủ Italia trước làn sóng tị nạn từ Albani đã phải thông qua các biện pháp cứng rắn. Từ nay tất cả những người Albani vượt biên sang Italia sẽ bị trả về nước. Italia đã viện trợ cho Albani 50 triệu đôla. Chính phủ Albani hứa sẽ tăng cường canh giữ 500km bờ biển của mình. Ngày 22-6 ngoại trưởng Mỹ James Baker đã tới thăm Tirana, thủ đô Albani. Hàng trăm nghìn người tập trung ở quảng trường chính để nghe ông ta phát biểu. J. Baker hứa Mỹ sẽ viện trợ cho Albani 6 triệu đôla.

(Linové noviny, BSC 22-6)

ETIOPIE BỊ ĐOÌ

Người đại diện lâm thời của Etiopie M. Zelemi tuyên bố rằng chế độ cũ đã để lại một di sản tồi tệ, nền kinh tế suy tàn và ngân khố trống rỗng; mỗi hiểm họa trước mắt là hơn 7 triệu người bị nạn đói đe dọa, chủ yếu là ở các tỉnh miền Đông, nơi các cuộc xung đột vẫn tiếp diễn ngăn cản việc tiếp tế lương thực. Ông kêu gọi thúc đẩy ổn định trật tự và các tổ chức từ thiện quốc tế khôi phục, tăng cường giúp đỡ chống nạn đói. Về vấn đề thành lập chính phủ ông nói rằng Mặt trận dân chủ cách mạng nhân dân Etiopie vẫn nắm quyền hành nhưng trong vòng một tháng nữa một hội nghị tất cả các phe phái chính trị sẽ được tổ

chức. Và chính phủ lâm thời mới sẽ được bầu thành trên cơ sở đó.

Ngày 4-6 một kho đạn lớn ở thủ đô Addis Abeba bị nổ tung làm cho hơn 700 người bị chết. Ban lãnh đạo Mặt trận cách mạng dân chủ vừa lên nắm quyền buộc tội những người ủng hộ cựu tổng thống Mengistu đã gây ra vụ này.

(Lidové noviny 4.6
Mlada fronta Dnes 7.6)

BAO NHIÊU LÍNH IRAK CHẾT TRONG CHIẾN TRANH Ở CÔ-ÔÉT?

Theo TIME 17.6.1991

Trong cuộc chiến tranh giải phóng Cô-ôét vừa qua 389 người Mỹ bị chết và 357 người khác bị thương; thiệt hại của quân đồng minh khác là 77 người chết và 830 người bị thương. Nhưng có bao nhiêu người Irak bị chết?

Cục tính báo quốc phòng Mỹ (DIA) đưa ra con số ước đoán 100.000 lính Irak bị chết, 300.000 khác bị thương. Nhưng DIA nói rằng những con số đó có "sai số 50% hoặc cao hơn" - thật là một con số quái gở. (...) Các quan chức Anh quốc ước tính thiệt hại của Irak là 30.000 người chết, 100.000 bị thương - chỉ bằng một phần ba con số của Lầu Năm góc.

Tất cả những con số nói trên đưa vào một loạt phép tính ngoại suy. Trước hết tính xấp xỉ số lính đối phương lúc bắt đầu chiến tranh. Rồi trừ đi số tử binh và tổng số lính đào ngũ theo ước đoán. Cuối cùng thì áp dụng tỷ lệ tiêu chuẩn cho lực lượng còn lại: cứ 10 người thì có khoảng ngần này bị chết, ngần kia bị thương.

Các con số cơ sở xuất phát từ những nguồn như: ảnh chụp từ vệ tinh và máy bay, hồi cung từ binh, tỷ lệ phần trăm tử thương trong các trận đánh trong lịch sử. Không ai có thể đi đếm số lính chết trên sa mạc. Các sĩ quan động minh thử tính số lính Irak thường vong tử tổng số tăng, xe pháo bị phá hủy, nhưng không thể rút ra kết luận gì khả dĩ.

Con số 540.000 lính Irak ở Cô-ôét và miền nam Irak lúc bắt đầu chiến tranh mà Mỹ đưa ra cũng có vẻ là quá cao. Nó được đưa trên các bức ảnh vệ tinh và từ đó các vị chỉ huy quân đồng minh tính toán số sĩ đoàn được bài binh bố trận. Nhưng sau này phỏng vấn tù binh cho thấy thực lực của nhiều đơn vị quân Irak thua xa số liệu chính thức. Qua hồi cung từ binh người ta cũng phát hiện ra rằng số lính Irak đào ngũ thậm chí còn cao hơn con số 150.000 mà Lầu Năm góc ước tính. Quân đồng minh lúc bắt đầu tiến đánh trên bộ nhận thấy rằng lực lượng phòng ngự Irak mỏng một cách đáng ngạc nhiên. Vì thế có lẽ đã không có đủ lính Irak để chịu thương vong tới 400.000, cho dù tất cả đều bị chết hoặc bị thương.

C.D. trích dịch.

Tin Tiệp khắc

VĨNH BIỆT XE TĂNG

18 giờ ngày 13.6.91 chiếc xe tăng "màu hồng" số 23 ở quảng trường Smichov đã được cầu khời về để chuyển đến viện bảo tàng quân đội. Trên bệ đó sẽ có một tượng đài khác kỷ niệm những người lính Liên-xô đã ngã xuống trong khi giải phóng Praha cuối chiến tranh thế giới thứ hai, sẽ được chọn ra từ cuộc thi dự định tổ chức trong thời gian tới, theo như tuyên bố của Ủy ban nhân dân Praha5. (Theo Mlada Fronta Dnes 14.6.91)

ĐẢNG DÂN CHỦ CÔNG DÂN DẪN ĐẦU

Theo kết quả thăm dò dư luận tiến hành vào tháng năm trên quy mô toàn quốc thì đảng Dân chủ Công dân của V. Klaus dẫn đầu với 17% số người được hỏi ủng hộ (chủ yếu là ở thành phố, trung tuổi với trình độ học vấn cao hơn mức trung bình) tức là gấp đôi so với Phong trào Công dân (7%). 5% thì ủng hộ Diễn đàn Công dân như một tổng thể. Hầu như không có người nào ủng hộ Liên minh Dân chủ Cộng dân. Đảng Công sản Séc và Morava và Phong trào Dân chủ thiên chúa giáo có tỷ lệ ủng hộ khá bền vững (khoảng 10%) của những người cao tuổi với trình độ học vấn thấp hơn. Phong trào vì một nền dân chủ tư quan-Hội đồng Morava và Slezko và đảng Công hòa thì được giới trẻ ủng hộ (5%). (Theo Mlada Fronta Dnes 5.6.91)

TIN TỨC

NGƯỜI LÍNH XÔ VIỆT CUỐI CÙNG RỜI KHỎI TIỆP KHẮC

Ngày 19.6.91 khoảng 300 lính Liên-xô còn lại cuối cùng đã rời khỏi lãnh thổ Tiệp-khắc kết thúc hơn 20 năm chiếm đóng kể từ khi quân đội 5 nước hiệp ước Warszawa xâm lược Tiệp-khắc năm 1968. Việc rút quân này đã diễn ra theo đúng kế hoạch. Nhưng mặt khác các cuộc đàm phán về vấn đề bồi thường thiệt hại mà sự chiếm đóng Tiệp-khắc của quân đội Liên-xô gây nên đã không diễn ra trôi chảy được như vậy. Phía Tiệp-khắc tính sự thiệt hại lên tới 4-5 tỷ của rón. Phía Liên-xô thì cho rằng giá trị các công trình mà họ xây dựng cho quân đội của họ ở đây cũng đã vượt quá con số đó (các chuyên gia Tiệp-khắc khẳng định rằng giá trị tối đa chỉ khoảng 2 tỷ của rón). Chưa có dấu hiệu nào cho thấy là sẽ có những tiến bộ rõ rệt trong vấn đề này trong thời gian sắp tới.

(Theo Mladá Fronta Dnes 14 và 20.6.91)

NHỮNG NGƯỜI VÔ CHÍNH PHỦ CHỐNG SKINHEAD!

Ngày 18.6.91 lễ kỷ niệm những người lính dù Tiệp-khắc hy sinh trong vụ ám sát trùm mật vụ SS Đức ở Tiệp-khắc Heydrich đã được tổ chức tại nhà thờ Cyril và Metoděj ở Praha. Nhân dịp này những người theo chủ nghĩa vô chính phủ cũng tổ chức một cuộc biểu tình chống lại khuynh hướng phân biệt chủng tộc và chủ nghĩa phát xít đang tăng lên trong đời sống xã hội được thể hiện qua những hành động của bọn "đầu trọc". Rút kinh nghiệm từ lần đụng độ với skinheads trong cuộc biểu tình của họ trước cửa khu triển lãm Holesovice để phân đối việc tiến hành tổ chức triển lãm vài ngày trước đây, những người vô chính phủ đã phải yêu cầu cảnh sát bảo vệ (mặc dù tuân theo lý tưởng của mình họ không công nhận cơ quan nhà nước này). Nhờ có sự can thiệp cứng rắn của cảnh sát mà không có vụ xung đột nào xảy ra. Những người vô chính phủ đã bảo vệ trước sự hồi sinh của các tổ chức phát xít như Cộng đồng Dân tộc và Quân tài vàng. "Đầu tiên chúng sẽ đánh đuổi người đi gan, sau đó người Việt nam và sẽ đến lượt từng người trong số chúng ta, người nào không chịu giơ tay lên mà gào Sieg heil! (chiến thắng muôn năm! - tiếng Đức)" theo như một bài phát biểu trong cuộc biểu tình.

(Theo Mladá Fronta Dnes 19.6.91)

CÁCH NHÌN CỦA MỸ

Ngày 18.6.91 nữ đại sứ Tiệp-khắc tại Mỹ Rita Klimová đã khẳng định trong cuộc họp Ủy ban quan hệ quốc tế, quốc hội liên bang Tiệp-khắc, rằng dự định bán xe tăng Tiệp-khắc sang Syrie, nhưng bất công trong điều luật bồi hoàn tài sản, việc từ chối ký kết hiệp ước, bảo vệ các khoản đầu tư trong chuyến đi thăm Tiệp-khắc của phó tổng thống Mỹ Dan Quayl vừa qua, những bệ bồi lớn xon trong qua trình thanh lọc và những mâu thuẫn giữa Séc và Slovakia vẫn đang tiếp diễn trong những tháng cuối này đã gây ảnh hưởng bất lợi tới cách nhìn của Mỹ đối với Tiệp-khắc. Các nhà kinh doanh Mỹ do dự trong việc đầu tư vào Tiệp-khắc vì họ cần có chủ yếu vào khả năng thanh công trong thời gian ngắn. Dù luận Mỹ cũng cho rằng bằng việc bán vũ khí sang Syrie Tiệp-khắc được xếp vào hàng những nước ủng hộ chủ nghĩa khủng bố thế giới cùng với Iran, Irak, Bắc Triều-tiên, Cu ba và Lybie. Còn luật bồi hoàn tài sản với quy định rằng chỉ trả lại tài sản cho những người hiện đang là công dân Tiệp-khắc đã gây ra sự bất bình của những công dân Mỹ gốc Tiệp.

(Theo Mladá Fronta Dnes 19.6.91)

CASTRO KHÔNG PHẢI LÀ CU-BA

Ngày 18.9.91 người chống đối chế độ hiện hành ở Cu ba nổi tiếng nhất hiện nay Armando Valladares đã đến thăm Tiệp-khắc. Ông là tác giả của tiểu thuyết "Bất chấp mọi hy vọng" mô tả đời sống dưới chế độ từ hãm của Fidel Castro. Trong cuộc gặp gỡ với tổng thống V. Havel ông đã thay mặt nhân dân Cu ba xin lỗi tổng thống vì những lời thóa mạ mà F. Castro dành cho Havel, ông cũng nhắc mạnh rằng Castro không đại diện cho Cu ba và chúng nào Castro cần nam quyền thì chúng do Cu ba sẽ không có từ đó lần dần chu. Những nhà kinh doanh Cu ba (phần lớn sống ở Mỹ) cũng đi với ông để đề nghị cho Tiệp-khắc vay 50 triệu US\$ và sẵn sàng mời giới cho những hợp tác buôn bán của Tiệp-khắc đến Hoa Kỳ và châu Mỹ La-tinh. Armando Valladares sinh năm 1937, 22 năm bị tù dưới chế độ F. Castro, được thả năm 1982 do lỗi để nghị của cá nhân tổng thống Pháp Mitterand, Hiện nay ông sống ở Mỹ, từ năm 1987 là đại diện thường trực của Mỹ trong Ủy ban nhân quyền của Liên hợp quốc.

(Theo Mladá Fronta Dnes 19.6.91)

ĐẢNG CÔNG HÒA LAI BIỂU TÌNH

Ngày 8.6.91 đảng Công hòa lai tổ chức một cuộc biểu tình với khoảng 4000 người tham gia, bắt đầu ở quảng trường Loteranske (Praha) với những yêu cầu quen thuộc như loại bỏ tất cả những đảng viên đảng Công san (cựu cũng như hiện thời) ra khỏi các cơ quan nhà nước và quốc hội, tổ chức bầu cử sớm, đưa những "tội phạm" như G. Rusák, M. Jakes và cả A. Dubček, M. Calfa... ra xét xử trước tòa án quốc tế... Sau đó đoàn biểu tình diễu hành qua các đường phố thủ đô Praha hướng lên đài truyền hình với lời tuyên bố "người nào can đường sẽ bị nghiền nát" với ý định bao vây phong tỏa cơ quan phương tiện thông tin đại chúng nhất này. Họ phản đối cách truyền tin và bình luận của đài truyền hình về cuộc biểu tình này mà theo ý họ là bóp méo, xuyên tạc đồng thời đòi danh một chương trình kéo dài khoảng hai giờ cho bài phát biểu của chủ tịch đảng Công hòa M. Sládek. Trong gần 24 giờ phong tỏa những người biểu tình đã có những hành động gây gổ, ngăn cản đường ra vào của các nhân viên đài truyền hình. Họ đã tấn công cả thủ trưởng nội vụ J. Ruml khi ông đến giải thích rằng hành động này của họ là trái pháp luật. Công an đã phải can thiệp nhiều lần. Thủ trưởng nội vụ và ban lãnh đạo đài truyền hình đã quyết định khởi tố chủ tịch đảng Công hòa và một vài thành viên tích cực trong cuộc biểu tình về tội xâm phạm quyền tự do của người khác, có hành động gây rối, phá phách và tấn công nhân viên nhà nước đang thi hành công vụ.

(Theo Mladá Fronta Dnes 10.6.91)

QUA MỨC MONG ĐỢI

Chuyến đi thăm các nước Arab vùng vịnh Péc xích của bộ trưởng ngoại giao Tiệp-khắc J. Dienstbier đã đem lại kết quả vượt quá sức mong đợi khi những hợp đồng về hợp tác, trao đổi, buôn bán giữa Tiệp-khắc và Qatar được ký kết. Trước mắt Qatar sẽ nhận 50 bác sĩ và y tá Tiệp-khắc sang làm việc và con số đó sẽ tăng lên gấp bốn lần trong thời gian gần nhất. Quan trọng hơn nữa là lời đề nghị hợp tác trong ngành khai thác và chế biến dầu mỏ, ngành luyện kim đen và nhiều ngành mũi nhọn khác của Tiệp-khắc.

Còn các quan chức Oset thì tuyên bố rằng trong số 50 tỷ US\$ mà Oset sẽ chi ra để khôi phục lại đất nước sẽ có tính đền phần cho Tiệp-khắc. Trước mắt là sự hợp tác sâu rộng trong ngành y tế và Tiệp-khắc vẫn được tiếp tục hợp đồng tu bổ cung điện nhà vua đã ký với Oset trước chiến tranh.

(Theo Mladá Fronta Dnes 11.6.91)

SÁNG KIẾN CHO CHÂU ÂU

Theo đồng sáng kiến của tổng thống Pháp và Tiệp-khắc cuộc họp mặt của khoảng 150 chính khách nổi tiếng trên thế giới đã được khai mạc ngày 12.6.91 tại Praha bàn về một trong những khả năng bố trí, sắp xếp châu Âu trong tương lai - đồng nghị hội châu Âu. Theo tổng thống V. Havel thì đây là một khả năng nhằm dần dần xóa bỏ sự khác biệt do hệ thống Đông - Tây trước đây tạo nên và tạo sự cân đối trên toàn lục địa châu Âu. Tổng thống F. Mitterand thì nhấn mạnh rằng tư tưởng đồng nghị hội châu Âu sẽ không cạnh tranh với những cơ cấu tổ chức châu Âu đã có từ trước tới nay, nhất là Cộng đồng châu Âu (EC), bởi vì châu Âu sẽ luôn cần tới nó cho sự phát triển của mình trong bất cứ hoàn cảnh nào.

(Theo Mladá Fronta Dnes 13-15.6.91)

PHẢN ĐỐI TỶ NẠN

Kết quả thăm dò dư luận cho thấy 2/3 số dân Tiệp-khắc không đồng ý công nhân ty nạn cho người nước ngoài. Lý do thường được nêu ra nhất là tình trạng kinh tế tồi tệ, nỗi lo sợ trước cạnh tranh thất nghiệp và sự giảm sút mức sống (21%), 13% số người được hỏi cho rằng người nước ngoài là nhân tố gây mất ổn định, 9% bày tỏ sự lo lắng trước khả năng ty lệ phạm tội hình sự tăng vọt và 6% thì nghĩ rằng người nước ngoài ở đây chỉ là những kẻ đầu cơ, xin ty nạn không phải vì lý do chính trị. So với tháng 9.90 thì tỷ lệ không đồng ý chấp nhận ty nạn tăng lên. Hiện nay có 609 người được Tiệp-khắc công nhận là dân di tản, trong đó nhiều nhất là người Rumani (325), Bulgary (130) và Liên-xô(143).

(Theo Mladá Fronta Dnes 15.4.91)

Mục Tin tức do Triệu Đức Tuấn phụ trách.

Diễn Đàn Số 21 Ngày 26/6/1991

KÊU GỌI THẢO LUẬN NHỮNG VẤN ĐỀ TƯ TƯỚNG ĐEM LẠI SỰ PHÊ PHÁN MẠNH MẼ HƠN

By murray Hiebert in Hanoi
(FarEastern Economic Review, 2.5.1991)

Các nhà lãnh đạo cộng sản Việt nam hiện đang đương đầu với vấn đề lớn hơn họ chờ đợi khi họ kêu gọi dân chúng thảo luận một số văn kiện chủ chốt chuẩn bị cho đại hội VII được dự định họp vào tháng sáu. Ban lãnh đạo tỏ ra sững sờ khi tạp chí lý luận của Đảng cộng sản, một tạp chí mà lâu nay luôn là tiếng nói của tư tưởng cộng sản nhất quán, lần đầu tiên đăng những ý kiến phê bình giá trị CNXH của một số nhà trí thức lãnh đạo.

Các quan chức Việt nam nói rằng, các nhà lãnh đạo Đảng rất tức giận bởi bài báo đó cùng với hai kiến nghị của trí thức Việt nam được công bố ở Âu châu. Họ ra lệnh tăng cường theo dõi, kiểm soát các đối tượng chống đối và yêu cầu các phương tiện do nhà nước kiểm soát mở chiến dịch tấn công các nhà phê bình Đảng. Ít nhất một nhà văn có tiếng đã bị bắt giữ vào giữa tháng 4 vì bị nghi là tìm cách gửi tài liệu phê phán Đảng ra ngoài nước.

Cùng chấp nhận một cách hờ hững sự kêu gọi của Đảng về phê bình và góp ý, số tháng ba của Tạp chí cộng sản đã đăng những ý kiến của sáu nhà trí thức có tiếng được mời dự hội thảo do Tạp chí tổ chức vào tháng giêng. Theo Tạp chí, các đại biểu hội thảo đã phê phán mạnh mẽ hai văn bản dự thảo chuẩn bị cho Đại hội Đảng - Cương lĩnh chính trị và Chương trình kinh tế - và đặt dấu hỏi, phải chăng chủ nghĩa Mác-Lênin có phù hợp với việc giải quyết các vấn đề kinh tế, chính trị hiện nay ở Việt nam.

Ông Hồng Hà, nhà cựu kinh tế học, thuộc bộ Lao động, thương binh xã hội và ông Phan Đình Diệu, nhà toán học đã có thời học tập tại Liên xô, nhà tin học và là cựu đại biểu quốc hội, lên tiếng phê phán mạnh mẽ nhất. Họ cho rằng khủng hoảng triển miên của Việt nam là do áp dụng một cách thiếu suy nghĩ nguyên tắc cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin. "Tôi không đồng ý với bản Dự thảo cương lĩnh chính trị nói rằng, chúng ta chọn đúng đường lối chính trị mà chúng ta nhằm lẫn trong chỉ đạo và các bước thực hiện nhất định" - ông Hà nói - "Nguyên nhân của những thiếu sót tồn tại của chúng ta bắt nguồn từ việc áp dụng giáo điều CNXH hơn mười lăm năm qua. Đường lối chính trị kinh tế của chúng ta đã sai lầm và ngay cả đường lối chính trị đối ngoại cũng không đi đúng".

Vài đại biểu hội thảo nói rằng nguyên lý của Mác và Lênin cần thiết phải "nghiên cứu lại, đánh giá lại" trước khi áp dụng vào Việt nam. "Nếu ai thực hiện nguyên văn học thuyết Mác-Lênin, thì người đó sẽ thất bại" - ông Hà nói. Nhà kinh tế học phê phán việc Đảng từ chối cho phép sở hữu tư nhân về đất đai. "Mác đã sai khi ông cho rằng sở hữu nhà nước và tập thể là đích của việc xây dựng một xã hội mới!" - ông Hà nói - "Đích của chúng ta là mọi người hạnh phúc, xã hội phát triển và công bằng".

Vài đại biểu hội thảo cũng kêu gọi trong Đảng hãy nghiên cứu triết học chính trị khác hơn là triết học chính trị Mác-Lênin. "Để tìm ra con đường phát triển cho Việt nam, chúng ta cần nghiên cứu nhiều học thuyết khác mà hiện nay chúng ta chưa nghiên cứu" - ông Diệu nói.

Các nhà lãnh đạo Đảng phản ứng rất mạnh mẽ đối với bài báo của Tạp chí cộng sản mặc dù các đại biểu của hội thảo nói rằng, các ý kiến phê bình mạnh mẽ nhất đã không được đăng trong bài báo. Ban văn hóa và tuyên huấn trung ương đã triệu tập cuộc họp các biên tập báo, trong cuộc họp họ được nhắc nhở là không được đi quá xa trong việc đưa các ý kiến phê bình Đảng. Một nhà chức trách nói: "Cuộc hội thảo được sự bảo trợ của Hà Xuân Trường", chủ biên của Tạp chí cộng sản.

Ngay sau cuộc họp các chủ biên biên tập báo, các phương tiện do nhà nước kiểm soát tiến hành một chiến dịch chống đối lại. Tờ nhân dân của Đảng đã đăng ít nhất mười sáu bài chửi mủ cho các nhà phê bình là yếu sách láo lếu, bởi vì họ bị tác động của "tư tưởng" bên ngoài. Tờ báo còn viết nói rằng: "đối phó (với những khó khăn hiện nay ở Việt nam) không có nghĩa là đổi màu cờ của chúng ta, như một số người mất tính cách nêu ra".

Theo đài phát thanh Hà nội, XHCN là "con đường tất yếu" của Việt nam và nhắc nhở rằng: "Nếu chúng ta không xây dựng CNXH, đất nước chúng ta còn phải đương đầu thậm chí với những khó khăn lớn hơn". Báo Quân đội nói rằng các phần tử phản động ngoài nước đã mắc nối với người trong nước để "chiến đấu chống quá trình khôi phục của chúng ta" và kêu gọi trong Đảng thực hiện các biện pháp tích cực, tấn công chống lại mọi ý đồ đen tối và xuyên tạc của kẻ địch".

Ngày 16 tháng 4, Dương Thu Hương, một trong những nhà văn nổi tiếng nhất của Việt Nam đã bị bắt vì bị nghi là cố gắng gửi tài liệu phê phán Đảng ra nước ngoài qua Việt kiều ở Mỹ. Bà ra khỏi Đảng năm ngoái và trở thành người phê phán Đảng sắc bén nhất trong những tháng vừa qua. Người Việt hải ngoại, người mang tài liệu của bà, nghe tin vẫn còn đang bị giam giữ.

Tạp chí cộng sản bắt đầu quay trở lại với đường lối phê phán bề mặt. Số ra tháng 4 đăng bài của ban biên tập với nhan đề "Vài điểm cần phải được bàn lại" chỉ trích những ý kiến của ông Hà và ông Diệu là "không hoàn toàn đúng". Bài báo nói rằng chủ nghĩa Mác-Lênin vẫn còn là "hệ tư tưởng duy nhất", tuy nhiên thêm vào là nó có "những hạn chế lịch sử" và cần thiết phải "điều chỉnh cho phù hợp với hoàn cảnh của Việt Nam".

Các quan chức nói rằng, sự đáp lại mạnh tay của Đảng với những phê phán - chủ yếu là phê phán của các trí thức đã từng phục vụ trong Đảng - là tiến hành nhanh kêu gọi giải thích ở các hội nghị cấp dưới, họp trong các tuần qua, các hội nghị này có nhiệm vụ cử ra các đại biểu đi dự hội nghị tỉnh vào tháng 5 chuẩn bị cho đại hội toàn quốc vào tháng 6. "Sự phản ứng của Đảng đây mâu thuẫn." - một viên chức nói - "Đảng yêu cầu nhân dân góp ý và đề xuất phương hướng, nhưng sau đó lại cố gắng kích trở lại trên cơ sở của sự bảo thủ".

Sự đáp lại dữ dội của Đảng thể hiện qua việc ngăn chặn mọi mào mống ngấm ngấm ủng hộ việc phê phán Đảng. Những người phê phán chủ yếu là trí thức có tên tuổi. Mặc dù một số đại hội Đảng khu vực ở phía Nam nghe nói đôi kêu gọi sở hữu tư nhân ruộng đất, đa số việc phê phán các văn kiện cho đại hội Đảng thì được đưa ra rất thận trọng. "Đảng viên cứ việc ôm lấy lý tưởng phiêu lưu của họ cho họ với nhau" - một đảng viên vai vế đã phát biểu - "Nhân dân thì bị rơi vào thế viết vị nếu như chạy trước bóng, vì thế nên nhận định của họ chỉ nhằm vào những việc gì mà nó có thể được chấp nhận ...".

Tuy nhiên các viên chức của Đảng phải nói rằng, sự phê phán của người Việt ngoài nước, cũng như trong nước đã làm cho các vị lãnh đạo Đảng bối rối. Một nguồn tin trong Đảng cho hay: "Các nhà lý luận cộng sản Việt Nam đang đương đầu với khó khăn: họ muốn bảo vệ chủ nghĩa Mác, nhưng nó lại bao hàm cả những ý tưởng không chứng minh được".

Người dịch
HH

VIỆT NAM TRONG TAY NHỮNG CẬN VỆ GIÀ

Zemedecke noviny 15/5

"Đối với chúng ta CNXH là con đường không thể tránh khỏi. Nếu như chúng ta không xây dựng CNXH thì chúng ta phải đối đầu với những vấn đề lớn hơn nhiều". Đại Hà nội đã nói như vậy trong một loạt các buổi phát thanh gần đây giành "giải thích về hoạt động chống CNXH của những kẻ phá hoại trong nước". Theo đại Hà nội thì họ cố gắng tuyên truyền "những nghi ngờ" về sự định hướng của xã hội chủ nghĩa, kể cả vai trò lãnh đạo của Đảng. Họ lợi dụng cả sự thay đổi chính trị ở Liên xô và các nước Đông Âu cũ".

Ngày nay rất nhiều người, chủ yếu là thanh niên và trí thức, công khai chống lại đường lối chính trị của cộng sản Việt nam. Đường lối tạo ra chế độ của mình: chế độ công an trị. Việc bắt giữ nhà văn quen biết nổi tiếng về tài cũng như là lòng dũng cảm Dương Thu Hương vì "hoạt động chống chính phủ" là một thí dụ. "Nghe nói là thu nhập tài liệu gây nguy hiểm cho an ninh quốc gia". Theo hãng tin AFP thì ở thành phố Hồ Chí Minh cách đây không lâu 121 trí thức khác cũng đã bị bỏ tù.

Việt nam ngày nay là một trong những nước nghèo nhất thế giới. Sau khi những khoản nợ từ Liên xô bị cắt thì sự nghèo đi trong năm tới là điều không còn nghi ngờ. Khung cảnh thảm hại của đất nước được 12 ông già trong bộ chính trị, người trẻ nhất 67 tuổi bàn cãi và họ quyết định thử nghiệm điều không tưởng. Đưa 66 triệu người Việt nam thoát khỏi nghèo khổ bằng nguyên lý của Cộng sản chủ nghĩa. Thêm vào đó "Dự thảo cương lĩnh xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ" sẽ được công nhận chính thức trong đại hội 7 vào tháng 6. Trong đại hội này sẽ không có sự thay đổi nhân sự nào nếu ông Nguyễn Văn Linh 75 tuổi từ chức tổng bí thư thay vào đó rất có thể là ông thủ tướng 73 tuổi Đỗ Mười. Còn ông bộ trưởng ngoại giao lâu năm Nguyễn Cơ Thạch là người trẻ nhất 68 tuổi có thể sẽ trở thành thủ tướng. Theo tạp chí kinh tế Anh thì ông là người có hơi hướng gần với tư tưởng tự do. "Chúng tôi muốn đến với châu Âu và các nước Đông nam Á" ông Thạch nói như vậy trong buổi nói chuyện với hãng tin AFP và ông nói thêm rằng "Với Hoa Kỳ tôi có cảm tưởng mọi việc đang đi đúng hướng, tuy rằng chưa nhanh như là mong muốn". Kế hoạch của ông xếp ngoại giao và hy vọng của người Việt nam trong tương lai chẳng có gì tốt đẹp trong hệ thống cứng nhắc. Nhưng họ cũng có thể loại bỏ một cách êm đẹp phe bảo thủ trong quân đội mà trong nền chính trị Việt nam hòng những người có thể mạnh.

Người dịch HD

GORBACHOV CỐ BẮM

Theo The Economist 25.5.1991

Giữ cho đảng nguyên vẹn, ông làm đất nước chậm tiến.

Thật đáng tiếc là Mikhail Gorbachov đã sống sót qua nước cờ định gạt ông khỏi vị trí lãnh tụ đảng Cộng sản hồi tháng trước. Đáng tiếc là bởi vì gia như ông mất chức vụ đó, thì đảng hầu như chắc chắn phân li. Và một sự phân li là điều cần thiết nếu muốn phát triển nền chính trị dân chủ ở Liên-xô.

Chẳng lẽ những người CS chưa trở thành điều không ăn nhập trong một đất nước đang biến đổi nhanh như vậy hay sao? Chưa đâu. Rõ ràng ông Gorbachov đã không hiểu như thế khi ông quyết định chiến đấu trên cương vị lãnh tụ của những người CS. Đứng là đảng Leninist. Tuy nó đã mất nhiều thứ không kể: độc quyền lãnh đạo; mục đích của nó, sự thống trị cũ của nó trong kinh tế, nhiều đặc quyền đặc lợi của nó đã ra đi, cùng với trên 1,8 triệu đảng viên chỉ riêng trong năm ngoái, nhưng nó vẫn còn 16 triệu đảng viên, vô khối tài sản và khả năng huy động và phá phách đáng sợ. Cho dù tân kịch Sovietet diễn biến ra sao, đảng Cộng sản hoặc các đàn xuất của nó chắc chắn sẽ đóng vai trò quan trọng.

Trang 8

Ngược lại, những lực lượng phi CS thì tàn mạt. Tuy những người theo chủ nghĩa dân tộc các loại đang làm chủ ở sau nước cộng hòa, và Boris Yeltsin có thể khuấy động quần chúng, nhưng ông Yeltsin không có chính đảng. Ở nước Nga của ông, những nhà dân chủ, vì lập lại những sai lầm của các bậc tiền bối, của mình, nên đã không tự tập hợp nổi lại thành một tổ chức đối lập chặt chẽ. Họ bị phân li một cách vô vọng. Một vấn đề làm cho họ chia rẽ - và gây ra sự tan vỡ của nhóm đối lập lớn nhất, Đảng Dân chủ, trong đại hội của đảng này tháng trước - là: có nên thỏa hiệp với CS hay không, hay là phải làm thế nào để loại bỏ hoàn toàn CS.

Hãy thừa nhận sự yếu kém của mình

Lý luận thì rất cao siêu. Hiện thời những người dân chủ ở Nga còn quá yếu chưa thể lên nắm chính quyền. Công tác với những người CS cải cách là cơ hội duy nhất của họ để phá vỡ sự yếu kém. Chỉ có điều những người CS cải cách vẫn đang chung đụng với những kẻ Stalinist hầu như không và gì cải cách.

Trong đảng Cộng sản hiện có rất nhiều loại quan điểm, từ những tín đồ cũ cho tới những người cải cách, những người này gần với dân chủ hơn là với những người đóng chỉ cứng rắn của họ. Một số nhà cải cách mới đây tự hợp lại thành nhóm "Những người CS, vì dân chủ" và cho ông Yeltsin sự ủng hộ quan trọng sống còn trong quốc hội Nga. Những thất bại chấp nhận rằng những người này lại suy nghĩ "nghĩa chính về dân chủ - hoặc có thể làm nhiều hơn vì dân chủ - chúng nào họ vẫn còn đứng trong cùng một đảng với những kẻ căm ghét dân chủ.

Xin mời Bolsevik và Mensevik

Vì thế mới cần đến sự phân li [của đảng Cộng sản]. Mưa hè năm ngoái ở đại hội đảng Cộng sản, nỗ lực của nhóm 'Cường lĩnh dân chủ' nhằm chế đảng Cộng sản ra làm hai đã thất bại thảm hại (cuối cùng chính nhóm này suy sụp). Bất chấp tất cả những sự khác biệt, những người CS vẫn tự thành một khối. Tại sao vậy?

Một lí do mang sắc thái cảm tính. Đối với nhiều người CS, thật khó lòng tách khỏi đảng mà đã chăm sóc họ, mà họ đã từng tin tưởng, mà cha mẹ họ đã chiến đấu vì đảng đó. Một lí do nữa thì thuần túy thực dụng. Đảng Cộng sản vẫn rất giàu có, với nhiều nhà cửa, trang thiết bị, nhà nghỉ mát... nếu nó vỡ thành nhiều mảnh, hạn sẽ xảy ra cuộc tranh giành tài sản. Trước sự phân li, tốt hơn hết là hãy theo đa số (tức Bolsevik), bởi vì Mensevik [thiểu số - tiếng Nga] có lẽ sẽ thua.

Tuy nhiên, lí do cảm tính và thực dụng nói trên không phải là cái thực sự giữ cho đảng khỏi phân li. Thứ kéo dính thường hang ở đây chính là ông Gorbachov. Những người cải cách nhìn ông như người bảo vệ họ trước phe Stalinist mà họ vẫn sợ (thậm chí nhiều người cải cách còn nghĩ là ông Gorbachov đứng về phía họ). Những kẻ theo đường lối cứng rắn thì nghĩ rằng nếu không có Gorbachov thì bọn họ sẽ không thể cầm cự được lâu trước cuộc tấn công ồ ạt của phe cải cách. Về phần bản thân ông Gorbachov, ông rất muốn đảng CS còn nguyên một mối, bởi vì ông biết rằng một khi đã phân li, cả những kẻ cứng rắn lẫn những nhà cải cách đều không muốn ông làm lãnh tụ của họ. Có thể ông vẫn còn là chủ tịch nhà nước, nhưng ông sẽ mất nền tảng quyền lực thực sự. Đó là lí do tại sao ông đã hành động điên cuồng và tài tình đến thế để bề gạt những thách thức đối với vị trí lãnh đạo của ông hồi tháng trước.

Điều tốt đẹp nhất mà người ta có thể nói về thành công của ông nhân dịp do là nó đã trì hoãn thời kỳ bấp bênh mà một sự phân li chắc chắn sẽ mang lại. Nhưng đó là một phận thường không bền. Có lẽ đã đến lúc phải liệu thử sự bấp bênh của việc phân li. Không có ông Gorbachov làm tổng bí thư đảng, một sự tái liên kết các lực lượng sẽ diễn ra nhanh chóng, làm cho liên-minh-vi-dân-chủ có thể hình thành chống lại liên-minh-vi-kim-lạp. Ông còn làm lãnh tụ của đảng, tình trạng bế tắc hiện nay còn tiếp diễn.

C.D. dịch.

Diễn Đàn Số 21 Ngày 26/6/1991

Thuở Khai Thiên Lập Địa

Theo The Economist 25.5.1991

Quyền lực chính trị ở Liên-xô giống như sự vật lúc vụ trụi khai sinh. Khối vật chất đậm đặc là đảng Cộng sản đang vỡ dần thành vô số phần tử.

(...)

Đảng Cộng sản vẫn là nhóm chính trị duy nhất có tổ chức chặt chẽ; có cả tiền bạc lẫn quyền lực. Trong nội bộ nó có 5 phân nhóm:

1. Những người CS Nga. Đây là những cán bộ đảng cũ, họ muốn một chính quyền trung ương mạnh phần nhiều là bởi vì điều đó củng cố quyền lực cho riêng họ, Thủ lĩnh của họ là Ivan Polozkov. Họ chiếm không 1/4 số ghế trong quốc hội Nga. Thắng lợi của Boris Yeltsin trong phiên họp quốc hội gần đây đã làm suy yếu thế lực của họ.
2. Cường lĩnh Marxist: Đây chủ yếu là những trí thức đảng viên, những người vẫn tôn sùng CNCS, nhưng muốn cho nó bớt tập trung đi và dân chủ hơn. Thủ lĩnh của họ, Alexander Buzgalin, muốn hợp tác với những người cải cách.
3. Soyuz: Đây là một nhóm chuyên gây sức ép, họ gồm trên 500 đại biểu quốc hội thì đúng hơn là một bộ phận của đảng Cộng sản. Những thành viên của nó phần lớn là công nhân. Trước nay họ ủng hộ hai viên đại tá [điều hậu] là Nikolai Petrushenko và Viktor Alknis, những người muốn thi hành tình trạng khẩn cấp trong cả nước. Được thủ lĩnh của nhóm - Yuri Blokhin kích thích, Soyuz đang bắt đầu rời bỏ hai vị đại tá và đi về hướng cải cách.
4. Những người CS vĩ Dân chủ. Đây là những người CS cải cách. Những yêu sách của họ khá giống những yêu sách của nhóm Cường lĩnh Dân chủ - những nhà cải cách đã bỏ đảng [nam ngoài] nhưng không tổ chức nổi thành phe đối lập. Mục tiêu của họ là biến đảng thành một tổ chức chính trị nằm trong pháp luật như các tổ chức khác chứ không phải là một cơ quan chính phủ một cách bán chính thức.
5. Những người CS doanh nghiệp. Cho dù cải tiến nghe có vẻ kỳ cục đến mức nào đi nữa, nhóm này có ảnh hưởng ra bên ngoài. Họ muốn hòa hợp tình doanh nghiệp với việc lập kế hoạch [tập trung].

Đảng đối lập lớn nhất ở Liên-xô là Đảng Dân chủ với 25.000 đảng viên. Nó đã bị phân li từ tháng 4.

Một tổ chức nửa tên là 'Nước Nga Dân chủ' hợp nhất được phần lớn các nhóm nói trên. Nó có thể huy động hàng trăm ngàn người ở thành phố lớn xuống đường biểu tình ủng hộ ông Yeltsin. Cơ điều là 'Nước Nga Dân chủ' cũng đang phân li. Cảnh cấp tiến thì không muốn cộng tác với Gorbachov. Phần còn lại có thể gọi là "những người liên kết" thì thì vọng tự hợp những người CS cải cách như Shevardnadze và Bakatin (cả hai đều là cựu bộ trưởng) và nhóm Cộng sản vĩ Dân chủ. (...)

C.D. trích dịch

NGƯỜI NGA QUYẾT ĐỊNH THẮT CHẶT QUAN HỆ VỚI VIỆT NAM

(Michael Richardson - I. H. Tribune)

Quyết định tiếp tục là một cường quốc quân sự Liên xô giữ lại lực lượng hải quân và không quân ở Việt nam, mặc dù trước đó không lâu họ khẳng định là sẽ rút nhanh khỏi đây.

Chuẩn đô đốc Vladimir Kasatkin, người chịu trách nhiệm về khu vực châu Á- Thái bình dương của bộ tổng tư lệnh Liên xô đã trả lời trong bài phỏng vấn ngày thứ năm 13/6/91 rằng quân đội

Liên Xô tiếp tục sử dụng cảng Cam Ranh (cán cứ cũ của Mỹ) như một "cán cứ tiếp viên" cho các hoạt động của Hải quân trong vùng Đông nam Á, Ấn Độ Dương và vùng Vịnh.

Các nhà bình luận và chính khách phương Tây cho rằng quyết định này chứng tỏ ảnh hưởng của quân đội trong chính sách đối ngoại của Liên xô tăng lên.

Andrew Mark trưởng phòng giám đốc trung tâm nghiên cứu hòa bình của trường đại học quốc gia Úc ở Canberra nói: "Tôi cho rằng quân đội Liên xô tự xác nhận lại mình. Họ muốn giữ lấy những khả năng mở ra cho tương lai. Cảng Cam Ranh tạo cho họ một số cửa sổ vào khu vực này." 18 tháng trước đây, khi Liên xô rút về nước máy bay tiêm kích phản lực Mig-23 và máy bay ném bom TU-16, Eduard Shevardnadze, lúc bấy giờ là bộ trưởng bộ Ngoại giao phát biểu với 4 thượng nghị sĩ Mỹ tại Maxcova thàng giêng năm 90 rằng: "Đã sắp tới lúc chấm dứt sự có mặt của quân đội Liên xô ở châu Á ngoài biên giới Liên Xô". Sau đó Liên xô tiếp tục rút những tàu chiến lớn, tương chừng Liên xô sẽ rút toàn bộ lực lượng của mình khỏi cảng Cam Ranh, nơi duy nhất ở châu Á quân đội Liên xô được phép thường xuyên ra vào.

Trưởng phòng phụ trách các nước thuộc khu vực Thái bình dương và Đông Nam Á của bộ ngoại giao Liên xô lại nói rằng một số nước trong khu vực cần sự có mặt của Liên xô "nhớ thôi nhưng thấy được" giống như sự có mặt của quân đội Mỹ để ngăn ngừa khả năng can thiệp của Nhật Bản, Trung quốc và Ấn độ.

Panov cho rằng sự quay trở lại của quân đội Liên xô là "kết quả của sự trỗi dậy trong chính trị và quân sự của Mỹ". Ưu thế của Mỹ là "mục đích cuối cùng của âm mưu chính trị và có thể gây sức ép lên nền độc lập của nhiều nước, đặc biệt trong đường lối chính trị của những nước nhỏ trong vùng

Theo các nhà bình luận thì Việt nam, Malaysia và Indonesia cần có một lực lượng giới hạn của Liên xô trong khu vực.

Cố vấn bộ quốc phòng Indonexia nói rằng Trung quốc có khả năng trở thành một cường quốc quân sự và có ý định kiểm soát khu vực biển Nam Trung quốc. Ông nói: "Tôi cho rằng cảng Cam ranh ngăn không cho Trung quốc đi qua giới hạn. Việc rút quân đội Liên xô sẽ gây ra sự mất ổn định".

Đô đốc Kasatkin tuyên bố rằng quân đội Liên xô ở Việt nam không phải để tấn công, và cũng sẽ không gây ra mâu thuẫn trong vùng. Ông nói trong lúc đụng độ với Trung quốc để tranh chấp quần đảo Hoàng sa năm 1989, Moskva đã phản đối yêu cầu của Hà nội gọi thêm tàu chiến đến cảng Cam ranh như một hành động để ủng hộ vì việc này sẽ ảnh hưởng không thuận lợi đến quan hệ của Liên xô với Trung quốc và các nước trong vùng.

Đô đốc Kasatkin cho biết Liên xô có ở cảng Cam ranh từ sau đến mười máy bay vận tải lên thẳng, một tàu ngầm, bốn tàu chở dầu và tám tàu tiếp viên.

Các nhà bình luận phương Tây và châu Á cho rằng số máy bay và tàu chiến của Liên xô đã thu thập tin tức tình báo về quân đội Mỹ, Trung quốc và các lực lượng khác trong vùng, nhưng tin tức này được phối hợp với những tin hiệu từ trung tâm tình báo ở cảng Cam ranh. Hạm đội Thái bình dương được chỉ huy từ Vladivostok muốn giữ cảng Cam ranh để tiếp viên cho những cuộc tập trận của hải quân.

Tổng thống Liên xô M. Gorbachov đề nghị Liên xô sẽ rút khỏi cảng Cam ranh nếu Mỹ rút lực lượng lớn hơn của mình ở Philipin. □

Người dịch
H.A

AN ĐỘ VÀ TRIỀU ĐẠY NEHRU - GANDHI

Theo The Economist 25.5.1991

BBT - Tiếng bom ám sát Rajiv Gandhi ngày 21.5.1991 đã làm rung động dư luận toàn thế giới, đặc biệt là đời sống chính trị ở Ấn-độ, bởi lẽ trong 44 năm độc lập của mình (từ 1947), có đến 40 năm đất nước này nằm dưới sự lãnh đạo của gia đình Nehru-Gandhi. Bài dịch sau đây muốn giới thiệu với các bạn thực trạng kinh tế, chính trị của đất nước với 850 triệu dân này.

Trong lúc đi vận động bầu cử ở thành phố Sripierumbur miền nam Ấn-độ, Rajiv Gandhi bị bom sát hại tối ngày 21.5.1991, sau ngày bầu cử đầu tiên của cuộc bầu cử quốc hội dự định tổ chức trong ba ngày. Quá trình bầu cử đột ngột dừng lại vì cái chết của người với xác xuất lớn nhất sẽ trở thành thủ tướng. Bởi vì quân đội được đem ra bảo vệ trật tự, hai ngày bầu cử còn lại bị hoãn đến ngày 12 và 15.6.

Bạo lực như người ta tính trước đã nổ ra sau cái tin ông bị chết. Những người ủng hộ Đảng Quốc đại đã đốt xe bus, xe ô-tô, cửa hàng và tấn công đồn cảnh sát. Cảnh sát bắn lại. Ít nhất tám người bị chết và nhiều người khác bị thương; những sự việc lẽ ra còn có thể tồi tệ hơn thế nhiều. Sau khi mẹ ông bị ám sát (năm 1984) khoảng 3000 người dân tộc Sikh đã bị giết ở Delhi [một thành phố gần thủ đô New Delhi].

Một phần lý do tại sao đổ máu ít thế là vì chưa ai biết kế hoạch đã giết ông Gandhi và tại sao. Người ta nghi ngờ tổ chức Tamil Tigers - một nhóm ly khai ở Sri Lanka... Một giả thuyết cho rằng quả bom đã được kích nổ từ xa - phương pháp đã được dùng để giết bộ trưởng quốc phòng Sri Lanka đầu năm nay. Một khả năng khác là một người dân đã buộc bom trong người và làm nổ khi bà ta đến tặng hoa cho ông Gandhi... [Điều này sau này đã được xác nhận là đúng và đó là người của Tamil Tigers - ND].

(...)
Mặc dầu vậy, có một điều rõ ràng: cái gì đã giết ông Gandhi: đó là trào lưu bạo lực chính trị kể từ đường lối khủng bố ly khai đến sự tấn công trên qui mô nhỏ của những hán thù cục bộ. Khoảng 200 người đã bị giết trong 6 tuần vận động bầu cử và gần 200 người khác trong ngày bầu cử đầu tiên. Trong năm ngoài 2000 người đã bị giết trong những vụ đụng độ giữa đạo Hồi và đạo Hindu, và khoảng 150 người khác chết trong các cuộc phản đối việc ưu tiên giành việc làm cho những đảng cấp đặc biệt. Các nhà máy sản xuất vũ khí và bom bất hợp pháp đã được dựng lên để tiếp tay cho những cuộc xung đột.

Bạo lực đang lặp đi lặp lại trong của nước Ấn-độ hiện đại: những thế chế làm nên tăng trưởng tự hào cho nước Ấn-độ độc lập không còn hoạt động nữa. Nhà nước được coi là tham nhũng và trở lý, không có khả năng đem lại công bằng và phần vinh cho nhân dân. (Thu nhập bình quân đầu người của Ấn-độ là 350\$/năm). Các nhân sĩ kiểu cũ của Ấn-độ những người rao giảng đạo đức, chủ nghĩa hiện thế (secularism) [chủ trương giới hạn ảnh hưởng của tôn giáo và tách tôn giáo ra khỏi giáo dục và luân lý], và học thuyết tự lực tự cường & CNXH theo kiểu Fabian [CNXH cải lương, phi cách mạng] - đang lảng tránh, muốn miễn nhận ra sự bất lực của họ. Bạo lực vừa là nguyên nhân vừa là hậu quả của sự thất bại này.

Trên thực tế, bọn du thủ du thực được tất cả các đảng phái thuê trong thời gian bầu cử, một phần để đi chiếm các phòng bỏ phiếu, phần khác để dẹp âm mưu chiếm phòng bỏ phiếu của các đảng đối địch. Việc chiếm phòng bỏ phiếu không còn bị coi là một trở trở bị nữa và nó đã trở thành phần bình thường của chiến lược bầu cử, đặc biệt là ở [thành phố] Bihar về luật pháp. Ở những phòng bỏ phiếu mà quan chức phụ trách nó báo cáo rằng phòng bỏ phiếu bị chiếm, người ta sẽ phải bầu lần thứ hai. Nhưng ở nhiều phòng bỏ phiếu, vì quan chức phụ trách thông đồng với bọn đến chiếm hoặc là quá khiếp sợ không dám báo cáo. Bọn du côn mạnh hơn pháp luật.

Cuộc bầu cử Ấn-độ hiện nay được trải ra ba ngày để tạo điều kiện cho lực lượng an ninh di chuyển từ nơi này

đến nơi khác [để bảo vệ cuộc bầu cử]; nhưng mặc dầu vậy vẫn có tin là tổng trưởng Uttar Pradesh và Bihar đã dùng vũ lực để chiếm các phòng bỏ phiếu trong vòng bầu cử đầu tiên... Chưa bao giờ có sự lỏng lẻo công khai như thế này của những người được coi là gương mẫu cho nhân dân.

Người ta nhìn cảnh sát và các công chức như những kẻ áp bức và khủng bố. Tòa án thì ăn tiền và xử một vụ có khi mất hàng thập kỷ. Luật pháp dường như không làm việc để làm dịu nỗi đau khổ của nhân dân. Cái mà có vẻ có hiệu lực là bạo lực và tiền bạc, và tất cả các chính đảng lao vào cuộc chạy đua như điên để sự đụng độ đa cá hai thứ đó. Người Ấn-độ cho rằng sẽ chẳng có gì xảy ra với bọn kẻ cướp nữa bởi vì nhiều kẻ trong số đó có quan hệ với các chính khách, một số khác thậm chí đã trở thành tổng trưởng.

Quân đội đã làm ở danh nợ ở Kashmir hồi đầu năm nay. Được cử đi trấn áp phong trào ly khai, thế những hành động của nó chỉ làm cho phong trào này càng thêm phát triển. Chuyển tra tấn, giết chóc, hãm hiếp hàng loạt của nó bị lan truyền đi khắp nơi.

Người Ấn-độ mất ảo tưởng về nhà nước và thêm vào đó là thất bại của các chính phủ sau này không làm cho nền kinh tế phát triển. Các chính khách cứ bám vào phép hùng biện của CNXH trong khi đó thị ủng hộ một chế độ đem lại giàu sang cho một số ít những nhà kinh doanh, và những phân lợi nhuận cho các công chức và chính khách nào có thể mới bài. Indira Gandhi đã thắng cử năm 1971 bằng khẩu hiệu "garibi hatao" - kết thúc đói nghèo - và người Ấn-độ, vẫn nghèo nàn, cảm thấy bị lừa.

Phần lớn người Ấn-độ không có cơ hội để tự cải thiện mình. Họ sống trong những căn phòng nhỏ bé và ngày ngày đi lại trên những đường phố quá đông đúc. Người ta rất dễ cau kính. Trên vỉa hè, khách bỏ hành tha và vào nhau cấn hơn tránh sang một bên, và một sự xúc phạm nhỏ nhanh chóng biến thành vụ cãi nhau to tiếng. Giữa những con người chán chường, bạo lực rất dễ nảy sinh.

Giữa sự suy đồi đạo đức này, những cuộc thập tự chinh tôn giáo, sắc tộc và đảng cấp đang có sức lôi cuốn ngày càng lớn. Người ta tìm thấy ở đây sự trong sạch mà họ không tìm thấy ở các đảng phái vô thần, quốc gia. Và một số lượng người ngày càng tăng sẵn lòng đi giết người với những lý do mà họ thấy là thánh thiện hơn luật pháp đất nước. Chẳng hạn đảng BJP, cách đây mấy năm mới chỉ là đảng của một nhóm kẻ cực đoan theo đạo Hindu, nay có vẻ như nó sẽ có đại diện trong chính phủ sau cuộc bầu cử này.

Khi mà thế chế nhà nước suy yếu, các cá nhân ngóc lên. Vì thế đảng Quốc đại, bấy nay vẫn bám lấy gia đình Nehru-Gandhi như là trụ cột chính trị duy nhất ổn định của Ấn-độ, đã bầu Sonia Gandhi, vợ góa của Rajiv Gandhi, làm chủ tịch đảng. Quyết định nói trên đã phơi bày sự pha lẫn của đảng: không thấy lãnh tụ nào có tầm vóc để thay thế ông Gandhi, họ quay sang một người dân bà mà tài sản chính trị duy nhất của bà là cái họ Gandhi và đảng Quốc đại hy vọng rằng nó sẽ đem lại lợi phiếu thiện cảm như đã đưa Rajiv Gandhi lên nam quyền sau cái chết của bà mẹ vào năm 1984.

Thế nhưng Sonia Gandhi tỏ ra cực kỳ chán ngán chính trị. Sonia đã khước từ chức chủ tịch đảng. Quyết định của bà làm đảng Quốc đại như [cơ thể] không đầu và bối rối vì đã bộc lộ điểm yếu của mình.

Đảng Quốc đại có lẽ sẽ không chịu bỏ tay với Sonia. Cán phải nhờ lại rang, khi Indira báo Rajiv đi vào con đường chính trị sau cái chết của người anh trai của Rajiv, ông cũng đã tuyên bố rằng ông không có ý định đó. (...)

Trước biểu hiện hùng mạnh của đảng BJP và ác cảm cũng mạnh như thế của các đảng phái khác đối với quan điểm của BJP, cơ khả năng là một liên minh theo chủ nghĩa hiện thế sẽ hình thành. Một liên minh như thế sẽ gồm đảng Quốc đại, đảng JXCN Janata Dal và đảng Janata Dal. Những người CS, kẻ thù không đối trời chung với BJP hạn sẽ ủng hộ liên minh này.

Triển vọng nói trên có lẽ sẽ còn hay hơn là tưởng lai do đảng BJP thông tri, những nỗ lực cũng không cho người ta nhiều lý do để lạc quan. Các liên minh chính trị chưa bao giờ hoạt động được ở Ấn-độ, đó là lý do tại sao đất nước này luôn quay lại với vòng tay êm ái nhưng phá hại của đảng Quốc đại và gia đình Nehru-Gandhi.

C.D. lược dịch

Chiến dịch

ĐỊA NGỤC SA MẠC

Milan Vodicka

Nếu như địa ngục có ý định mở một chi nhánh trên mặt đất thì nơi đó sẽ là Cô-ôet.

Những ngọn lửa bốc lên từ những giếng khoan, những cuộn khói đen dày đặc và những luồng dầu hỏa phun ra từ dưới lòng đất đã tạo nên một khung cảnh địa ngục lý tưởng. Đối với những người dân vương quốc dầu lửa giàu có này thì đây là một thực tế khắc nghiệt: những dòng dầu ngầm ngẹt chảy đang cướp đi của họ tiền bạc, sức khỏe và cả mặt trời. Ngay ở Cô-ôet tối tăm lại do khói.

Đại diện ngoại thường Tiệp khắc nói: "Khi nào gió thổi những đám mây khói về thu đó thì chúng tôi phải bắt đèn trong văn phòng."

Lính Irac trên đường chạy trốn đã đốt phá hơn 600 giếng dầu, 500 trong số đó hiện vẫn còn đang cháy. Những người lạc quan cho rằng chỉ đến mùa xuân sang năm là tất cả những đám cháy sẽ bị dập tắt. Những người lạc quan thì khẳng định rằng việc chữa cháy sẽ kéo dài hơn nhiều, có lẽ khoảng 2 năm.

Có một vài đám cháy đã tắt khi áp lực trong các giếng khoan giảm xuống quá thấp hoặc dầu trong đó đã bị cháy hết. Những người lính cứu hỏa tạm thời mới chỉ giải quyết được những trường hợp đột ngột, những đám cháy còn lại thì phức tạp hơn nhiều.

Nguyên tắc chữa cháy thì rất đơn giản: những giếng dầu đã bị đốt cháy như thế nào thì cũng được dập như thế tức là bằng thuốc nổ. Trước tiên phải dùng nước làm lạnh khu vực xung quanh để người và phương tiện có thể tiến vào gần. Sau đó thuốc nổ được đưa vào bằng cần cẩu. Sức nổ tạo ra một khoảng chân không và bằng cách đó dập tắt được đám cháy. Giai đoạn cuối cùng là kho khăn nhất. Lỗ khoan được bịt lại bằng cách phun bùn để lấp đầy xuống dưới.

Người Mỹ và Canada, tạm thời là những người lính cứu hỏa duy nhất ở Cô-ôet đang dùng biện pháp cơ điện này. Tiền thù lao của họ là khoảng 3000 US\$ mỗi ngày. Bất cứ việc theo kiểu La'chất sa mạc hay Bào sa mạc, những người lính cứu hỏa gọi chiến dịch của mình là Địa ngục sa mạc. Nếu xét đến tác hại của những đám cháy này thì chiến dịch đáng ra phải được đặt tên là Saddam Hussein, người đã ra lệnh đốt phá các giàn khoan dầu của Cô-ôet.

Theo đại diện bộ thông tin Cô-ôet Khalid Alanzi thì phương pháp của Mỹ có hai điểm bất lợi. "Cần phải dùng một lượng nước rất lớn mà đó lại là của quý ở sa mạc. Họ phải dùng nước biển hút qua các ống dẫn dầu trước đây với tiến độ rất chậm chạp. Lính cứu hỏa phải làm việc gần lửa nên tuy có quần áo đặc biệt họ vẫn chỉ có thể làm việc được vài phút là phải thay phiên." Nhiệt độ của ngọn lửa lên tới 1500°C và người ta có thể cảm thấy sức nóng của nó ở khoảng cách 40 m ngay cả khi ngược chiều gió.

Ông Bednarik đề xuất ra một phương án khác: khoan một lỗ khác đến tận nơi tiếp giáp của lỗ khoan trước với túi dầu, cắt đường thoát của dầu và bằng cách đó ngọn lửa sẽ tự tắt. Tác giả cho rằng phương án này sẽ nhanh hơn kiểu của Mỹ.

Đồng thời trong thời gian cuối này người Mỹ cũng tăng tốc độ làm việc. Hiện giờ họ dập được khoảng 50 đám cháy trong một tháng. Khi số giếng khoan bị bịt lại càng nhiều thì áp suất dầu ở các lỗ khoan khác càng tăng và vì vậy việc chữa cháy sẽ càng ngày càng khó khăn hơn. Hơn nữa khu vực xung quanh một vài giàn khoan còn bị gài mìn.

Những trái mìn học hiem này đã gây ra những thiệt hại nhất định về người và của những chủ yếu là việc gỡ mìn đã làm chậm công việc chữa cháy lại rất nhiều.

Các giàn khoan dầu bị phá hoại còn có thể gây nguy hiểm theo cách khác. Vài tuần trước đây hai nhà bảo người Anh đã bị thiệt mạng khi ô tô của họ nổ tung do lao vào vùng dầu cháy ra từ giàn khoan bị phá hủy.

Những giàn khoan dầu ngầm ngẹt chảy đang đe dọa toàn bộ dân chúng Cô-ôet ngay cả khi họ ở rất xa những đám cháy. Không khí nóng bốc lên mang theo cả mỡ nóng, khói và cả những giọt dầu li ti. Người dân ở đây hằng ngày phải hít cái hỗn hợp khủng khiếp đó vào phổi. Tỷ lệ nhiễm

bệnh đường hô hấp tăng vọt. Các bệnh viện thành phố Ahmedi, trung tâm đầu lửa, đã ghi nhận được số người nhiễm bệnh có thật phê quan gấp ba lần số với bình thường, bệnh viêm phế quản cũng đang lan rộng nhanh chóng.

Những hạt bụi nhỏ lọt vào phổi trong quá trình hô hấp. Sau khi nhìn thấy những lá phổi đen sạm của những súc vật bị chết thì người dân Cô-ôet tự hỏi tác hại của thảm họa này đối với sức khỏe con người sẽ đến mức độ như thế nào?

Các hãng phướng Tây thường cố gắng thay đổi thường xuyên những đại diện của mình với chu kỳ khoảng ba đến bốn tuần. Rõ ràng ai cũng thấy rằng bầu khí quyết ở đây là vô cùng độc hại.

Cần bệnh chết người tiếp theo đang lan rộng với một tốc độ đáng sợ là viêm phổi do những giọt dầu nhỏ li ti, lơ lửng trong không khí bám vào màng phổi. Mỗi hãng dầu giá hiện nay là những chiếc khẩu trang đặc biệt, tới 30US\$/chiếc. Những người không mua được thì đành dùng khăn tay hoặc vật áo choàng khi đi ra ngoài phố.

Khói bụi và dầu cháy đã che phủ khắp vùng trời vịnh Péc-xích và đang lan dần xuống phía nam. Sa mạc miền nam Cô-ôet không còn lá màu vàng nữa mà là màu đen. Ngay cả bãi biển ở thành phố Cô-ôet cũng bị bao phủ bởi một lớp "phủ sa" dầu và mỡ nóng.

Cô-ôet vẫn khá giàu đủ để trang trải cho Chiến dịch địa ngục và cho công cuộc khôi phục môi trường sống bị hủy hoại, đơn trả thù của Saddam Hussein đã làm cho nó tốn khoảng 10 tỷ US\$. Những người dân Cô-ôet than thở rằng: "Những đám cháy sẽ được dập tắt trong vòng hai năm tới nhưng chúng sẽ còn gây tác hại đến đời con cháu chúng tôi."

(Theo Mlada Fronta Dnes 14.6.91)
Người dịch: HN.

CHUYỆN CÂY CẦU

Cây cầu xi măng đồ sộ
Niềm kiêu hãnh một thời
Vợ tôi, bạn tôi và tôi
Thường đến đây dạo mát

Bây giờ
Một ngày không gió không mưa
Cây cầu bỗng đứng đó sập
Khoang dài gục xuống lòng sông

Chúng tôi nhìn vào vết nứt dầm cầu
Những bó cốt thép bê tông han gỉ
Như cơ thể con người

vừa xơ
Bạn tôi đau lòng
một niềm kiêu hãnh đã qua
Tôi thì tiếc một công trình đã mất
Vợ tôi đượm buồn
bao giờ cầu lại bắt qua sông?

Nhưng tôi cả chúng tôi
Chưa ai nghĩ đến một điều
Cây cầu còn có lời bào chữa
Khi biết mình không dùng được nữa
Thì tự sập đi tránh hiểm họa cho đời

Trần Ngọc Thu
Tháng 7-1987
(Văn nghệ quân đội 12-90)

Người Mỹ hãy trở lại

CHANG TIN A9 CA

Theo The Economist 1.6.1991

Làm ăn ở VN là một trận đánh khó nhọc. Người ta cứ nói nhiều về cải cách, nhưng nền KT VN vẫn bị bọn quan liêu không chế, quyền lực của đảng Cộng sản chưa bị rung chuyển và sự nghi ngờ của người nước ngoài vẫn hằn sâu. Thế nhưng tại sao tất cả những điều này không làm nản lòng mười công ty dầu đang đầu tư vào Việt Nam?

Điều hấp dẫn là đây là một trong số ít vùng khai thác dầu vẫn còn mở cửa cho các công ty nước ngoài. Các chuyên viên dầu lửa tính rằng 5 bể dầu chưa khai thác ngoài khơi bờ biển Việt Nam có thể chứa tới 2,5 tỷ thùng dầu. Vấn đề là phải tìm ra nó.

Sứ tuyệt vọng về kinh tế đã buộc chính phủ Việt Nam phải bắt đầu đàm phán với các công ty dầu nước ngoài vào năm 1988. Một số công ty đã ký hợp đồng ẩn chứa sản phẩm thời hạn 25 năm. Mỗi công ty bị ràng buộc vào một chương trình khai thác dầu 5 năm trị giá 50 - 60 triệu \$. Một đồng cơ khác thúc đẩy các công ty sớm nhảy vào Việt Nam là lệnh cấm vận của Mỹ chống Việt Nam đã loại 5 công ty dầu lửa lớn của Mỹ ra ngoài cuộc.

Mười công ty dầu đang đầu tư ở Việt Nam cảm thấy khó khăn. Báo cáo đánh gục tàu của công ty Shell ở miền Trung. Một số quan chức cao cấp của Petrovietnam - công ty nhà nước mà các hãng nước ngoài phải liên hệ làm việc - đã bị cách chức vì quá thân thiện với người nước ngoài. Điều tồi tệ nhất là cả mười công ty đều chưa tìm ra cái gì xứng đáng với nỗ lực và tiền bạc đã bỏ ra. Hãng Enterprise Oil của Anh quốc tìm thấy một chút xíu dầu ở một lỗ khoan ở miền Nam Việt Nam. Hãng BP và Total, cả hai tìm thấy chút khí đốt ở những lỗ khoan ở ngoài khơi miền Trung và Bắc VN. Ngoài ra không còn gì nữa.

Hãng dầu hợp tác Việt-xô (Vietsovpetro) đang ngồi trên ba mỏ dầu ở Vũng Tàu. Thành lập năm 1980, Vietsovpetro phải mất ba năm để khoan lỗ đầu tiên, bằng cái đó nó phát hiện lại mỏ Bạch Hổ, mỏ công ty Mobil (Mỹ) phát hiện đầu tiên trước ngày chế độ Sài Gòn sụp đổ ít lâu. Cho tới 1987, trên 2000 kỹ thuật viên Soviet chỉ bơm được chưa đầy 1000 thùng dầu mỗi ngày. Nhưng hãy thử xét xem, cho tới cuối năm ngoái, Vietsovpetro bị sáu bộ kiểm soát, ba bộ ở Moskva và ba bộ ở Hà Nội, thật đáng ngạc nhiên là nó đã sản xuất được bất cứ thứ gì.

Hiện nay Vietsovpetro sản xuất được 70.000 thùng mỗi ngày từ mỏ Bạch Hổ; ông Charles Johnson, một nhà phân tích về dầu lửa tại East-West Centre ở Hawaii, cho rằng Bạch Hổ và hai mỏ khác của Vietsovpetro đến cuối những năm 90 sẽ có thể sản xuất được tới 300.000 thùng mỗi ngày. Tuy vậy chính phủ VN đã quyết định không đợi. Đầu năm nay họ công bố rằng Vietsovpetro sẽ chỉ được phép giữ lại hai trong số bảy khu khai thác cũ của nó và một phần của hai khu khác - tức là tất cả những nơi đã khám phá. Phần còn lại bị cắt thành mười khu và đầu giá cho ai trả giá các nhất.

Những hãng đã nhảy vào VN thì rất cần tìm ra một chút dầu để tính chuyên thâm độ tiếp tục. Các công ty Nhật cho tới nay vẫn tôn trọng lệnh cấm vận của Mỹ vì sợ làm phát ý ông bạn hàng lớn nhất của Nhật. Nhưng họ đang đánh mất tính tự kiềm chế vì sự quyền rũ của những khu khai thác dầu do Vietsovpetro để lại và nhất là vì sợ không cạnh tranh được với các công ty của Mỹ một khi lệnh cấm vận bị bãi bỏ. Hãng Idemitsu Kosan chẳng hạn đang định ký một hợp đồng.

Còn về phần các công ty Mỹ, họ đang bám vào hy vọng (mỏng manh) rằng chính phủ Mỹ sẽ bãi bỏ lệnh cấm vận. Bộ trưởng ngoại giao Việt Nam Nguyễn Cơ Thạch đã nhắc đi nhắc lại rằng những vùng béo bở để thăm dò vẫn được để dành cho các công ty Mỹ - nhưng chỉ đến tháng 7 thôi. Những tháng qua, các hãng Mỹ thường xuyên đi thăm Hà Nội, trả nhiều tiền để được nhìn thấy nhưng thông số kỹ thuật về các khu vực khai thác của Vietsovpetro. Một quan chức nhà nước Việt Nam nói rằng mối quan hệ với các công ty Mỹ là "rất tốt". Không khó khăn gì cũng có thể thấy được sự thỏa mãn nhất định trong nụ cười của ông ta về triển vọng người Mỹ đang trườn đến VN.

Trong tháng riêng, tháng ba và tháng sáu có quan nghiên cứu, thừa số dự luật quốc gia để đặt ra một câu hỏi dài dòng: Ai trong số các nhà chính trị hiện nay của Tiệp Khắc được sinh (chỉ) tin tưởng nhất và người bảo anh (chị) hoàn toàn không tin? Ở vùng Séc tổng thống V. Havel vẫn dẫn đầu với tỷ lệ cảm tình cao và khá bền vững. Những mặt khác trên phạm vi cả nước vào tháng năm, sự ủng hộ của dân chúng đối với ông đã tụt xuống dưới mức 50% (chính xác là 40%). So với 58% từ tháng giêng thì chỉ giảm sút có 9% nhưng đó cũng là con số khá lớn. Cùng Slovakia thì tổng thống còn bị mất cảm tình hơn nhiều. Hồi tháng một ông còn là chính khách được mến nhất đối với 15% dân chúng ở đây nhưng đến tháng năm thì chỉ còn 9%.

Tất nhiên là không thể có được một đường lối chính trị đại trả, được lòng tất cả mọi tầng lớp thành phần dân chúng, đặc biệt là ở cường vị tổng thống thì lại càng khó khăn. Nhưng sự giảm sút lớn lòng tin này đánh dấu một điều khác. Là đại diện cao nhất của nhà nước, là hiện thân của chế độ đương thời, tổng thống V. Havel là chiếc biểu kế đo lòng tin của dân chúng không chỉ đối với riêng bản thân ông mà còn đối với giới cầm quyền và chính sách kinh tế, chính trị, ... của chính phủ. Nhưng để có thể khẳng định được rằng giữa quần chúng và chế độ hiện hành đã xuất hiện một hồ sơ nặng cách hay không còn cần phải điều tra xem ai là người thường xuyên được coi là đáng tin tưởng nhất. Vào tháng ba, ở vùng Séc đã có một chính khách mới toanh lọt vào trong danh sách - ông Võ danh và lần đó ông ta được những 6%. Bấy giờ thì con số đó đã là 10% và ở vị trí nhì bảng. Nói cách khác thì cứ trong 10 người dân nước Cộng hòa Séc có một người dù có suy đi tính lại kỹ đến đâu cũng không tìm ra được một người mình tin tưởng. Chính khách đáng lo ngại này còn nổi danh hơn nữa ở vùng Slovakia với 11% số dân cảm tình. Chẳng lẽ sự trông rông lại dần dần tràn ngập đất nước này?

Mặc dù càng ngày càng có ít người Slovak thể hiện lòng tin của mình vào cựu thủ tướng V. Meciar ông ta đã bị giảm từ 62% xuống còn 46% trong vòng không đầy nửa năm, nhưng cũng càng nhiều người dứt khoát chối bỏ thủ tướng đương kim của mình là J. Carnogunsky. Vào tháng năm thậm chí ông ta còn dẫn đầu danh sách mất lòng tin với 27%. Ông cũng đã làm nhiều người chúng hùng, nhất là ở vùng Séc không chỉ các quan chức cao cấp mà cả những người dân bình thường nhất với lời tuyên bố Slovakia sẽ ở lại trong khuôn khổ liên bang chung nào. Tiệp Khắc còn chưa gia nhập một tổ chức chung châu Âu nào, chẳng hạn như Cộng đồng châu Âu (EC). Hóa ra ông ta vẫn chưa từ bỏ được hoàn toàn tư tưởng li khai ở Slovakia mà đối với người Séc là đang ruồng rủa. Chính khách người Séc đang "nguyên ruyền" nhất đối với dân chúng Slovakia là bộ trưởng tài chính, biểu tượng của các cải cách kinh tế V. Klaus, luôn thay đổi vị trí thứ nhất, thứ hai trên danh sách "bị chế bai, để bêu" với 17%. Trong vụ này cũng có bản tay của ông Võ danh.

Ngược lại trong danh sách "mềm mại" vùng Séc vừa xuất hiện một chính khách bằng xương, bằng thịt - M. Sládek. 3% của ông ta cũng không phải là khủng khiếp gì nhưng chiều hướng tăng trưởng của nó cho thấy cường lực chính trị nhuộm màu sắc chủ nghĩa phát xít của đảng Cộng hòa mà ông ta làm chủ tịch đang dần dần thâm nhập vào xã hội. Tiệp Khắc một cách đáng lo ngại. Mặc dù tạm thời đa số dân chúng vẫn không ưa gì ông ta nhưng với người đồng minh "ông Võ danh" thì đó cũng là một "lực lượng chính trị" quan trọng.

Kết quả thăm dò dự luận không có tầm quan trọng quyết định nhưng đó cũng là một lời cảnh cáo. Sự thất vọng về quá trình cải cách kinh tế tăng lên và các cơ quan quyền lực rõ ràng là chưa tìm ra được biện pháp đối phó. Cái hồ sơ ngăn cách đang phát triển, tuy chậm chạp nhưng càng ngày càng sâu một cách rõ nét.

C.D. dịch

Tổng hợp: HN

THIÊN ĐƯỜNG BẮC TRIỀU TIÊN

Der Spiegel và 100+1 số 12/91

Nhà lãnh đạo Triều tiên 79 tuổi Kim Nhật Thành (Lãnh tụ vĩ đại) và con trai đồng thời là người kế tục 59 tuổi Kim Trọng Nhất (Lãnh tụ kính yêu) để những món quà tặng ở đây. Thang máy đưa ta xuống một nhà kho tuyệt đẹp được phủ những tấm thảm xanh và dọc theo nó là những chiếc đồng hồ làm từ gỗ quý cổ đã 1500 năm. Do nỗi sợ hãi trước bom nguyên tử của kẻ thù đế quốc nên những hành lang ở đây được đào sâu tới 400 m.

Trong một gian phòng con trai Kim cho đặt một ngôi tượng bằng thạch cao trên bệ bằng cẩm thạch. Sau những cánh cửa mà số lượng hơn 100 và những tay nắm được bọc đá quý là những tặng phẩm bình thường và cả những tác phẩm nghệ thuật có giá trị do các nhà lãnh đạo khắp thế giới tặng. Cựu hoàng châu Phi tặng đôi ngà voi có lẽ là lớn nhất thế giới, E. Honecker ngoài những thứ khác tặng một khẩu súng lục mà băng của nó được trạm chìm những lá sồi. Công trình (nhà kho) tốn 150 triệu mác này là biểu tượng của tính hiếu danh và cùng với nó nhà Kim đang lãnh đạo một trong những nước stalinist cuối cùng. Đối với các chế độ độc tài cộng sản khác như Trung quốc hay Cuba thì Bắc Triều tiên như xa cách hàng triệu năm ánh sáng và ở một mức độ nào đó như là một nước từ hành tinh khác.

Cả nước lãnh đạo bởi một ông già ốm yếu, người cho phép gọi là "mặt trời của chúng ta" và theo sự tuyên truyền chính thức thì suốt cuộc đời chưa có một sai lầm nào. Người dân nào cũng phải mang trên ve áo huy hiệu Kim Nhật Thành. Người nào ném đi tờ báo có hình lãnh tụ là rất mạo hiểm vì có thể sẽ biến mất vào một trong 12 trại cải tạo như là tên phản cách mạng. Tổ chức phương Tây vì quyền con người dự đoán có khoảng 100 ngàn tù chính trị (ở Bắc Triều tiên - ND).

Tất cả những cảm tưởng và lời nói của Kim Nhật Thành, kể cả là tâm thường nhất, đều được nói đến nhiều trong báo chí và sách vở. Những hành động như trao tặng huân chương cho những người lao động ưu tú được sự tuyên truyền thời phồng lên như là sự kiện lịch sử. Hiển nhiên là những thay đổi tại Đông Âu đã không ảnh hưởng gì đến đất nước này. Những biểu hiện sẵn sàng đổi mới hay đối thoại với người chống đối không tồn tại ở đây.

Các sinh viên tiếng Đức ở trường tổng hợp Kim Nhật Thành trung thành lập đi lập lại những gì hàng ngày báo chí và giáo viên tiêm nhiễm vào đầu họ: sự đổi mới chính trị tại Triều tiên là không cần thiết vì hệ tư tưởng do Kim Nhật Thành nghĩ ra đảm bảo cho nhân dân Triều tiên "ưu thế về tinh thần". Những sinh viên này không có khả năng tiếp xúc với báo chí hay văn học phương Tây và quan hệ với người nước ngoài bị kiểm tra chặt chẽ. Những chiếc đài sóng ngắn để có thể bắt được sóng radio nước ngoài tại đây không thể nào kiếm được. Trong giờ học, sinh viên tiếng Đức thường được nghe những câu kiểu: "Nhờ có ưu thế về chính trị và hệ tư tưởng của lực lượng quân sự cách mạng nhân dân, chúng ta sẽ chiến thắng quân đội xâm lược đế quốc!" Ngay cả nữ sinh viên Kan, người đã chứng kiến sự sụp đổ của CNXH tại Đông Đức cuối năm 1989, cũng không bị thay đổi gì về tư tưởng và với sự không tán thành cô nhớ lại "sự rối loạn" đó: tại Triều tiên không thể xảy ra một điều như vậy vì Đảng và nhân dân luôn thống nhất. Nhân dân Đông Đức đã không nhận thức được "ưu thế thực sự của CNXH".

"Chúng tôi đã mở cửa đủ rồi," sếp của Ban các vấn đề quốc tế thuộc trung ương đảng Kim Jong Sung đã nói với phái đoàn quốc hội Đức tham dự cuộc họp tại Bình nhưỡng như vậy. Nhưng trong thực tế Bắc Triều tiên ngày càng bị cô lập, khó khăn kinh tế càng nhiều và nợ nước ngoài khoảng 5 tỷ đô la. Một loạt các đại sứ và đại diện thương mại phương Tây như Phần lan và Thụy điển còn ở lại Bình nhưỡng với một hy vọng là tại đây sẽ có khả năng quay lại đầu tư. Công trường, nơi người Pháp đã khởi công xây dựng một khách sạn khổng lồ, bị bỏ hoang: công nhân nước ngoài trở về nhà vì đã không nhận được tiền lương. Ngay cả việc xây dựng ngôi nhà lớn nhất châu Á có hình dạng kim tự tháp cũng bị ngừng lại dù đó là công trình mà faraon Triều tiên Kim Nhật Thành muốn xây để tăng vinh quang của mình.

Để có thể tăng nguồn ngoại tệ của mình, Bắc Triều tiên chỉ có cách bán "nhanh chóng và đáng tin cậy" (lời một nhà ngoại giao Đông Âu) một mặt hàng duy nhất: vũ khí được sản xuất với sự giúp

đỡ của Trung quốc và Iran. Những bạn hàng trước nhất là các nước vùng Cận đông. Mặt hàng đáng giá nhất là tên lửa kiểu Scud B của Liên xô nhưng đã được hiện đại hóa. Cách đây không lâu Triều tiên đã bán những tên lửa này cho Syrie. Các bộ phận của tên lửa được lắp đặt tại thành phố Morambang trên các máy móc cực kỳ chính xác mua của Thụy sĩ (nhưng chưa trả tiền). Những máy móc này thực ra được dùng cho việc sản xuất đồng hồ.

Đã nhiều năm việc thống kê kinh tế đã không được chính phủ Triều tiên công bố. Tại nông thôn, nông dân sống chủ yếu bằng gạo. Thịt và hoa quả nhiệt đới thỉnh thoảng mới có ở các cửa hàng cửa thủ đô. Tất cả đều phải mua bằng phiếu - nửa cân xúc xích hộp người mua phải trả 70 won (đơn vị tiền tệ Triều tiên), gần cả tháng lương trung bình. Một đôi giày nữ bằng da nhân tạo tại cửa hàng tổng hợp lớn nhất giá 23 won, một bộ com lê 325 won, một cái tủ lạnh 400 won. Sự thiếu thốn này được sinh viên Kan giải thích là do Triều tiên phải chi phí nhiều cho việc phòng thủ vì luôn bị Nam Triều tiên đe dọa xâm lược.

Bất chấp chế độ độc tài ngột thở này, người nước ngoài vẫn ngỡ vực rằng việc trao quyền của bố cho con trai sẽ không phải không có khó khăn. "Đó là một đề tài đau đớn trong hàng ngũ cán bộ," một nhân viên sứ quán Liên xô nói. Sự suy đoán xung quanh những âm mưu nổi loạn trong nội bộ đảng đã được khuyến khích cách đây không lâu bởi tin tức do đài phát thanh Triều tiên đưa ra. Theo nó thì trong nước đã phát hiện "âm mưu lật đổ phản cách mạng" nhằm chống lại đường lối cha truyền con nối trong đảng nhưng Kim Trọng Nhất đã dập tắt. Cùng thời gian đó trong một hoàn cảnh bí hiểm, rạp xiếc đang xây dựng - một đồ án thiết kế được Kim trẻ yêu quý - đã bốc cháy.

Báo chí của đảng vẫn tiếp tục ca ngợi Kim trẻ như là "tổng lãnh tụ và nhà lý luận của các dân tộc" và là "cha của đất nước", giống như khi ca ngợi Kim bố. Hơn nữa, Kim trẻ còn nhận chức "tổng chỉ huy lực lượng quân sự" không chờ ông bố chính thức rời bỏ chức vụ này. Đảng thể hiện việc móc túi nhân dân một cách không ngại ngần. Các cán bộ đi trên những chiếc xe Mercedes và BMW, lãnh tụ tối cao dùng xe Mercedes hoặc Kadillak dù bộ máy tuyên truyền của ông ta đang kêu gào chống "văn hóa Mỹ". Các ủy viên trung ương sống tại trung tâm thủ đô trong một khu đặc biệt tạo bởi những chiếc tháp màu vàng, nâu hay đỏ và cao 20 tầng. Họ nghỉ ngơi trong những quán ăn rộng lớn. Các tấm chăn, hàng rào và những bức tường bê tông xám che lấp sự xám xịt của cuộc sống bình thường hàng ngày tại Triều tiên.

Bình nhưỡng, thủ đô của đế quốc đó này, gây cho ta có cảm tưởng hoang vắng: đường phố không có rác, con người nhanh chóng biến mất vào sau cửa các ngôi nhà, bố mẹ lời con mình khi sân chơi bất cứ khi nào xuất hiện người nước ngoài gần đó. Bộ mặt đường phố đã được các cán bộ giới hạn tất cả những gì có thể làm ảnh hưởng tới ý thức sạch sẽ của họ: không phải bóng đèn mà ở đây không có người để tóc dài và người tàn tật, không thể nhìn thấy cả những đôi trai gái. Việc vào thủ đô chỉ được phép một lần trong năm đối với người Triều tiên, kể cả đi thăm họ hàng. Lính canh kiểm tra các con đường dẫn vào thành phố, kiểm soát quân sự chặn người đi bộ trên phố. Các cửa vào khu nhà đều có người giám sát.

Tất cả mọi ngày đều diễn ra theo những luật lệ nghiêm ngặt. Vào lúc 7 giờ sáng còi hiệu vang lên - tín hiệu cho nhân dân thức dậy để đi làm. Thứ sáu dành cho thể thao tập thể và thứ bảy học được khuyến khích đọc sách của hai bố con nhà Kim. Trẻ em với khăn quàng đỏ tập trung thành hàng lối chặt chẽ trước trường. Trước khi về nhà, chúng phải xếp hàng theo độ tuổi và hát ca ngợi Kim Trọng Nhất. Trước dinh tổng thống các vòi phun nước lên tận trời; Kim mắc bệnh thích khoa trương của các nhà quân chủ tuyệt đối.

Dưới dinh tổng thống là ga tàu điện ngầm dành riêng cho lãnh tụ tối cao. Không thể biết được liệu có khi nào ông ta sử dụng đến nó. Dù sao ảnh ông ta cũng được treo ở trên mỗi toa tàu. Cửa khỏi hoàn được xây dựng nhân ngày sinh thứ 70 của lãnh tụ giống như ở Pháp nhưng phải cao hơn vài mét. Cách đó vài cây số bức tượng vĩ đại Lãnh tụ tối cao bằng đồng long lanh dưới ánh mặt trời.

"Chúng tôi sống ở đây như là trong thiên đường," cán bộ trung ương Kim Jong Sun khẳng định. Có lẽ ông ta tin tưởng thật sự vào điều đó.

Người dịch

TD

TẢN QUYỀN VÀ TƯƠNG LAI DÂN CHỦ VIỆT NAM

Nguyễn Hữu Chung
(trích Thông luận số tháng 6. 1991)

cách là một người đã tham gia một nhiệm kỳ quốc hội lập hiến và hai nhiệm kỳ quốc hội lập pháp và đã làm báo ở Việt Nam trong gần 10 năm, cũng như đã chủ tâm theo dõi sinh hoạt chính trị của các nước dân chủ tây phương như Canada, Hoa Kỳ, Pháp và Anh, tôi thấy vấn đề quan trọng trong một chế độ dân chủ không phải là các cơ chế thượng tầng mà là các cơ chế chính trị ở hạ tầng. Vì vậy tôi nhấn mạnh ở chế độ dân chủ tân quyền và tôi sẽ tiếp tục cố vẽ cho chủ trương này.

Kinh nghiệm cho tôi thấy dân chủ giống như một chất gì rất nhẹ, nó có khuynh hướng nổi lên và không chìm xuống. Nếu ta thiết lập dân chủ trên thượng tầng thì đời đời nó sẽ ở trên đó. Sẽ có dân chủ giữa ông bà kia, trong Quốc hội hay trong các buổi tiếp tân sang trọng của ngoại giao đoàn. Nhưng dân chủ sẽ chẳng bao giờ xuống tới các tầng lớp hạ tầng để gặp gỡ dân chúng, và chỉ có những thứ nặng như dao búa, súng đạn, kèm kẹp mới đi xuống hạ tầng để đối đầu với dân chúng. Ngược lại, nếu ta thiết lập dân chủ từ hạ tầng, nó sẽ nổi lên, đem áp lực từ dưới lên trên, buộc các cấp lãnh đạo phải nghe theo dân chúng.

I. Cơ cấu của tân quyền dân chủ

Trước hết cần minh định rằng dân chủ tân quyền không giống như chế độ chia quyền của đảng cộng sản Việt Nam hiện nay, nơi mà trong mỗi Tỉnh ông Tỉnh úy là một lãnh chúa có trọn quyền tham nhũng, buôn lậu, vơ vét của cải. Dân chủ tân quyền là đem quyền lập pháp và hành pháp xuống các địa phương trong một xã hội pháp trị, có tự do dân chủ và có tôn ti trật tự. Xã hội pháp trị là một xã hội trong đó từ Tổng thống đến người dân, ai cũng phải tuân theo một thứ luật lệ và có thể bị chế tài bởi cùng một luật lệ.

Đề có thể hiểu các nguyên lý, tôi nghĩ chúng ta cần biết sơ lược cơ cấu của một chế độ dân chủ tân quyền.

Bốn nước Canada, Mỹ, Pháp và Anh tuy khác nhau ở chế độ Đại nghị hay chế độ Tổng thống, nhưng lại có cùng một phương thức tân quyền. Trong mỗi nước đều có ba cấp chính quyền: chính quyền trung ương, chính quyền Tỉnh và chính quyền Xã. Cả ba cấp chính quyền đều được dân bầu trực tiếp trong những cuộc phổ thông đầu phiếu. Mỗi cấp chính quyền đều có thẩm quyền riêng và trách nhiệm riêng được quy định bằng Hiến pháp, luật pháp hay tập tục.

1. Thẩm quyền

Ba thẩm quyền quan trọng mà mỗi cấp đều có là quyền lập pháp, quyền thu thuế và quyền lập ngân sách.

- Quyền lập pháp: Mỗi cấp đều có quyền lập pháp để điều hành xã hội, nhưng quyền lập pháp của Quốc hội trung ương lớn hơn quyền lập pháp Nghị viện Tỉnh và hai quyền lập pháp này lớn hơn quyền lập pháp của Hội đồng Xã. Điều này có nghĩa là một địa phương làm luật về những vấn đề chỉ liên quan tới địa phương mình, còn những vấn đề liên quan tới cả nước thì phải do trung ương làm luật.

- Quyền thu thuế: Các cấp dùng quyền lập pháp hay lập quy để ấn định thể thức hành thu các sắc thuế. Hiến pháp phải ghi rõ thẩm quyền thuế khóa của các cấp. Thí dụ cấp Xã ở Canada có quyền thu thuế nhà đất, cấp Tỉnh có quyền thu thuế bán hàng (taxes de vente), thuế lợi tức, thuế nhập khẩu, thuế sản xuất (vừa sửa lại là thuế TPS).

- Quyền lập ngân sách: Mỗi năm, các cấp có quyền lập ngân sách và dự trù các khoản chi tiêu theo nhu cầu của mình và theo lợi tức dự trù.

2. Trách nhiệm

Mỗi cấp có nhiệm vụ phục vụ dân chúng trong phạm vi thẩm quyền và ngân sách của mình. Mỗi cấp phải tự thiết lập một cơ quan hành pháp để quản trị công việc. Thí dụ cấp Xã ở Canada, ngoài cơ quan hành chính Xã còn phải có lực lượng cảnh sát để lo trật tự, an ninh hình sự, phải có sở công chính để lo đường sá, cống rãnh, đồ rác và lại có sở cứu hỏa. Cấp Tỉnh có nhiều trách nhiệm hơn, quan trọng

hơn cả là các vấn đề y tế, văn hóa, giáo dục, an sinh xã hội, tài nguyên thiên nhiên, môi sinh, phát triển kinh tế, an ninh hình sự, tư pháp... Tỉnh Québec, Canada, vì lý do chính trị và chủng tộc, đã tự tạo cho mình tất cả thẩm quyền mà một quốc gia độc lập cần có, trừ quốc phòng và ngoại giao. Cấp trung ương có những nhiệm vụ quan trọng trong các lãnh vực ngoại giao, quốc phòng, chính sách tiền tệ, giao thông, môi sinh, an ninh, tư pháp và quan trọng nhất là điều hòa sự phát triển của các địa phương bằng những chương trình phát triển kinh tế hay bằng những khoản trợ cấp cho các chương trình giáo dục, xã hội v.v... cho các Tỉnh.

II. Nguyên lý của tân quyền

Canada, Hoa Kỳ và Anh quốc đã có chế độ dân chủ vững bền từ lâu, nhờ ở nguyên tắc tân quyền. Nước Pháp, theo hiến pháp 1958, cũng áp dụng nguyên tắc tân quyền và cũng đã tìm được sự ổn định chính trị.

1. Tân quyền cùng có chế độ dân chủ

Thay đổi một chế độ dân chủ tân quyền bằng một chế độ độc tài là một điều rất khó. Lý do là việc tân quyền đã đưa chính quyền xuống tận dân chúng, khiến các cơ cấu chính quyền đã nằm sâu trong nhân dân, không thể nào phá tan được. Ở một nước có chế độ dân chủ nhưng lại trung ương tập quyền, nghĩa là quyền lực quốc gia chỉ nằm nơi các cơ chế thượng tầng, như Tổng thống, Thủ tướng, Quốc hội, Tối cao pháp viện, và những người cai trị ở cấp Tỉnh hay Xã do trung ương bổ nhiệm thì việc dẹp bỏ các cơ chế thượng tầng (như đảo chánh) có hậu quả thay đổi tất cả guồng máy cai trị trong xứ, thay đổi cả chế độ vì người lãnh đạo mới chỉ cần thay đổi mấy ông Tỉnh trưởng hay được sự ủng hộ của mấy ông này. Ngược lại, ở các xứ có Dân chủ tân quyền, một cuộc đảo chánh nếu có xảy ra cũng không làm thay đổi được chế độ chính trị. Người đảo chánh thành công có muốn ngưng thi hành Hiến pháp cũng không được vì không có cách gì thay thế hay làm ngưng hoạt động các chính quyền địa phương do dân bầu lên. Chính các chính quyền địa phương này sẽ có lập người tiếm quyền ở trung ương và ông ta không thể sống lâu được. Người tiếm quyền bất hợp pháp ở trung ương sẽ không có nhân sự để thay thế tất cả các cấp chính quyền Tỉnh và Xã do dân bầu, và giả sử ông ta có khả năng làm điều đó thì ông ta cũng sẽ không có khả năng dẹp loạn cả nước. Kinh nghiệm khắp nơi cho thấy rằng các lực lượng đảo chánh chỉ có khả năng kiểm soát thủ đô và một vài đô thị trong một thời gian ngắn. Cơ chế tân quyền sẽ làm nản lòng những người muốn dùng một lực lượng võ trang để thay đổi chế độ dân chủ. Đối với những nước chậm tiến, tôi có thể nói rằng ngày nào chưa thực hiện được việc tân quyền thì ngày đó chế độ dân chủ còn bấp bênh.

2. Tân quyền kích thích dân chúng tham gia chính trị

Tân quyền là một phương cách hữu hiệu nhất để khuyến khích dân chúng tham gia sinh hoạt chính trị. Không phải qua những cuộc bầu cử và vận động tranh cử mà qua việc trực tiếp kiểm soát các chính quyền địa phương. Chính quyền địa phương do nhân dân bầu lên và các viên chức hành chính và an ninh sẽ do chính quyền này tuyển dụng và trả lương, sẽ không dám hống hách và tham nhũng công khai. Dân chúng sẽ dễ dàng yêu cầu các cơ quan dân cử địa phương cắt chức các nhân viên bất hảo. Đây là phương sách hữu hiệu nhất để chống tham nhũng vì sẽ không còn trường hợp các ông trưởng ty tham nhũng để ăn chia với cấp trên ở trung ương. Nếu cần, dân chúng cũng sẽ thay đổi luôn cả bộ máy cầm quyền trong kỳ bầu cử tới. Một vấn đề khác cũng rất quan trọng là việc kiểm soát chi tiêu. Nếu chính quyền địa phương được tuyển dụng bổ dụng và ngân sách cũng được trung ương cấp phát thì dân chúng không màng tới việc phí phạm công quỹ. Ngược lại, nếu ngân sách được thiết lập từ các khoản thuế thu trực tiếp từ người dân thì dân chúng sẽ để mắt vào kiểm soát các khoản chi tiêu và phẩm chất của các dịch vụ. Việc dân chúng thường xuyên theo dõi và kiểm soát hoạt động của cơ quan chính

quyền địa phương sẽ tạo cho họ niềm tin về quyền lực của là phiếu, của dư luận, của chính họ, nhờ đó dân chúng sẽ không còn thờ ơ với sinh hoạt chính trị. Ngoài ra, việc chính quyền địa phương do dân bầu và chịu trách nhiệm trực tiếp với dân chúng sẽ là phương cách duy nhất để loại bỏ cường hào ác bá nơi nông thôn, loại bỏ các cán bộ hủ hóa ra khỏi chính quyền.

3. Tàn quyền sẽ làm tăng hiệu năng Quốc hội và Chính phủ trung ương

Tôi còn nhớ rõ trong 10 năm tôi ở trong Quốc hội Việt Nam Cộng Hòa, khoảng 80% những vấn đề được các dân biểu nói trên diễn đàn là những vấn đề địa phương, như tố cáo một viên chức nào đó vì ông này tham nhũng hay vì lý do ân oán. Theo chỗ tôi biết, khi các dân biểu đi tiếp xúc với các Tổng Bộ trưởng cũng vì các vấn đề địa phương như đòi thuyền chuyển một nhân viên nào đó, xin xây một cây cầu hay xây thêm 2 lớp học ở một xã nào đó để lấy uy tín với dân chúng, hoặc là xin một đặc ân cá nhân. Làm như vậy, diễn đàn Quốc hội đã trở thành diễn đàn của những việc linh kinh đáng lý ra phải được giải quyết ở địa phương, và chính quyền Trung ương cũng bị mất quá nhiều thì giờ vào những vấn đề vặt vãnh để có thể tập trung cố gắng vào việc thi hành quốc sách. Người Dân biểu, thay vì nghĩ tới các vấn đề chính trị quốc gia đại sự, lại chỉ nghĩ tới các vấn đề vụn vặt và dùng lá phiếu của mình ở Quốc hội để đòi lấy chút ân huệ do chính phủ trung ương ban cho, không coi trọng lá phiếu của mình trong các vấn đề sinh tử của đất nước.

Tàn quyền sẽ đem các vấn đề địa phương về các diễn đàn địa phương, dành diễn đàn quốc gia cho các vấn đề quốc gia. Nó sẽ thay đổi bản sinh hoạt của Quốc hội. Quốc hội sẽ thực sự là một Quốc hội và chính quyền trung ương sẽ thực sự là một chính quyền trung ương.

4. Tàn quyền phát triển báo chí địa phương

Hoạt động chính trị địa phương có hậu quả phát triển báo chí địa phương. Đây cũng là một vấn đề vô cùng quan trọng. Ở miền Nam Việt Nam trước 1975, ngoài Sài Gòn ra không có đồ thị nào có nhật báo, kể cả các đô thị lớn như Đà Nẵng, Huế, Nha Trang, Cần Thơ. Không có báo chí địa phương vì chỉ có một diễn đàn chính trị và một trung tâm quyền lực ở thủ đô, khiến mọi người đều hướng về thủ đô. Dân chủ tàn quyền sẽ biến các hội đồng dân cử ở các địa phương thành những trung tâm quyền lực và diễn đàn chính trị, nơi đó sẽ có những cuộc tranh cãi sôi nổi cũng như những quyết định chính trị trực tiếp ảnh hưởng tới đời sống dân chúng và sẽ cung cấp nhiều chất liệu cho báo chí địa phương. Khi báo chí đã xuất bản ở các địa phương thì nền dân chủ đã thật sự bám rễ trong dân chúng. Báo chí xuất bản ở địa phương nhờ các dịch vụ quảng cáo và thông tin. Ngoài ra, nó còn giải quyết được vấn đề phát hành báo. Việc phát hành báo từ trung ương xuống các địa phương là một cơn ác mộng mà tất cả những ai có làm báo ở Sài Gòn đều biết, vì chính quyền nào cũng tìm cách xen lẫn vào việc phát hành để giới hạn quyền tự do ngôn luận.

5. Tàn quyền và công bằng xã hội

Trong phạm vi an ninh xã hội và công bằng xã hội có 2 vấn đề, đó là vấn đề thực hiện chương trình và vấn đề chính sách.

Các vấn đề y tế, xã hội phải do chính quyền địa phương đảm trách, vì một lý do đơn giản là chính quyền trung ương không thể làm được một cách chu đáo đủ có tổn nhiều tiền để tạo một guồng máy to tát. Ở Hoa Kỳ và Canada, cấp Tỉnh đảm trách các vấn đề này. Dĩ nhiên là chính quyền trung ương phải tài trợ các Tỉnh nghèo, giúp ngân khoản để cho họ thi hành các chương trình xã hội.

Về mặt chính sách, xin nói ngay rằng không có liên hệ trực tiếp giữa tàn quyền và chính sách công bằng xã hội. Nhưng một trong những hậu quả của việc phát triển kinh tế tự do ở một xứ chậm tiến là sự bất bình đẳng kinh tế trong xã hội và những tệ đoan sinh ra từ đó, thí dụ như Brazil, Thái Lan hôm nay, Đài Loan, Đại Hàn trong những năm

1960. Vì vậy, những người có khuynh hướng xã hội thường đặt vấn đề công bằng xã hội là một ưu tiên lớn hơn việc phát triển kinh tế. Nhưng những bất ổn xã hội trong thời kỳ kinh tế không ổn định hay kinh tế trì trệ có thể đưa những người có khuynh hướng xã hội cực đoan vào chính quyền bằng tuyến cử như người ta thường thấy ở các nước dân chủ Tây phương. Kinh nghiệm cho thấy rằng chính sách công bằng xã hội, nếu đi quá xa, sẽ làm ngưng trệ việc phát triển kinh tế và nguy hiểm hơn nữa là các chính quyền theo khuynh hướng xã hội thường muốn tập trung quyền hành và biến thành chuyên chế. Điều nguy hiểm này có thể tránh được trong một chế độ Dân chủ tàn quyền bởi vì nếu dân chúng có bầu lên một chính phủ xã hội thì chính phủ này cũng chỉ có thể đưa ra một vài chương trình cấp tiến nhưng không thể phá hệ thống dân chủ đã được định chế hóa ở cấp địa phương và ngân sách của trung ương cũng không ảnh hưởng nặng đến ngân sách địa phương. Các chính quyền địa phương, tuy tầm quyền thấp hơn chính quyền trung ương nhưng cũng có khả năng ngăn chặn những đường lối quá lộ của chính quyền này.

6. Tàn quyền và sinh hoạt đảng phái

Tất cả các đảng phái ở Việt Nam, kể cả đảng cộng sản đều đã hoạt động trong những điều kiện bất bình thường, trong bí mật hay trong một chế độ không dân chủ. Đảng phái ở Việt Nam, kể cả đảng cộng sản, đều dựa trên những huyền thoại. Trong một chế độ dân chủ tàn lập ở một xứ chậm tiến như Việt Nam, việc bầu cử Quốc hội hay Tổng thống 4 hay 5 năm một lần không đem lại cơ hội để trải nghiệm các đảng phái và giải tỏa các huyền thoại. Dù thật sự có dân chủ, nhưng nếu chế độ dân chủ chỉ thể hiện ở các cơ chế thượng tầng thì các đảng phái chính trị cũng sẽ tiếp tục là những huyền thoại. Việc tàn quyền, nghĩa là thành lập chính quyền ở các cấp địa phương qua tuyến cử tự do sẽ là những cuộc khảo sát tất cả các đảng chính trị và chắc chắn sẽ phá tan huyền thoại của đảng cộng sản Việt Nam. Những đảng nào không hợp lòng dân sẽ tan biến. Sau một thời gian sinh hoạt dân chủ, chúng ta sẽ có hai trường hợp: một là sẽ có một hệ thống năm ba đảng ở cấp độ toàn quốc, có gốc rễ trong dân chúng, có chương trình nghiêm chỉnh và có tổ chức; hai là chúng ta sẽ đi đến tình trạng "vô đảng phái" như ở Hoa Kỳ hay ở Canada, nơi mà các đảng chính trị chỉ là những diễn đàn và tổ chức chỉ bao gồm những bộ máy bầu cử, và các đảng viên chỉ là những người mua một tấm thẻ đảng với giá 10 hay 20 đô-la vì họ ủng hộ một chương trình kinh tế hay một lãnh tụ xuất sắc, chứ không phải những đảng tổ chức chặt chẽ theo hàng dọc, những đảng "cách mạng" với các đảng viên phải thi thốt theo giáo điều.

Tóm lại, tàn quyền trong một chế độ dân chủ đem lại nhiều điều lợi như giúp củng cố chế độ dân chủ, kích thích dân chúng tham gia chính trị, làm tăng hiệu năng của Quốc hội trung ương và chính phủ trung ương, phát triển báo chí địa phương, làm tăng an sinh xã hội và dung hòa chính sách công bằng xã hội, có lợi cho sinh hoạt đảng phái chính trị quốc gia.

Theo quan điểm của tôi thì những điều lợi này rất to lớn và dân chủ tàn quyền cần được thi hành trong một nền dân chủ tương lai ở Việt Nam. Và lại, Việt Nam, với chế độ làng xã tự trị đã có từ ngàn xưa, đã có sẵn một khuôn mẫu thuận lợi cho việc tàn quyền.

III. Những khó khăn của việc tàn quyền

Thực hiện tàn quyền có những khó khăn và những bất lợi mà chúng ta cần phải biết đến.

Khó khăn lớn nhất là khó khăn trong việc thiết lập một nền dân chủ thật sự ở một nước mà tới giờ này nhiều thành phần dân chúng chỉ quen sống với độc tài áp chế. Có những khó khăn liên hệ tới trình độ học vấn của dân chúng. Thói quen cố chấp, ít dung thứ, dễ gây xung đột, thói quen lý luận thiếu bình tĩnh để giải bày tư tưởng, muốn tranh cãi hơn thua với nhiều xúc động và tự ái cá nhân phần lớn bắt nguồn từ những gian khổ của chiến tranh và những điều

kiến kinh tế khắc nghiệt là những trở ngại lớn cho việc thiết lập dân chủ. Tuy vậy, tôi không bi quan, và lại cũng chưa có kinh nghiệm nao chúng tôi rằng khi dân chủ không thể thực hiện được một cách đầy đủ thì trở nên độc tài.

Khó khăn kỹ thuật là tuy chính quyền trung ương có thể giúp các địa phương tổ chức tốt đẹp các cuộc bầu cử, nhưng việc điều hành guồng máy lập pháp và hành pháp sau đó là một vấn đề lớn lao đối với các cấp địa phương. Làm luật,

thu thuế, sửa cầu, sửa đường, đờn rac, an ninh v.v... là những chuyện đòi hỏi một khả năng quản trị và một trình độ học vấn nào đó để giải quyết các vấn đề cho có lý (bon sens) mà các chính quyền địa phương không có đủ. Phải tiên đoán nhu cầu, huấn luyện, giúp đỡ và bảo trợ của chính quyền trung ương cho các địa phương yếu kém. Việt Nam cũng không có một hệ thống tư pháp độc lập trong khi ai cũng biết rằng không thể có dân chủ nếu không có tư pháp độc lập bởi vì dân chủ là luật lệ và chỉ có tòa án là có thể quyết định ai đúng luật, ai sai luật. Đem tòa án xuống tận các địa phương là một vấn đề khó khăn cần phải thực hiện.

Dân chủ tàn quyền đặt ra những vấn đề địa phương và sắc tộc. Dân tộc Việt Nam gồm nhiều cộng đồng khác biệt nhau vì các lý do địa lý, chủng tộc, tôn giáo v.v... Tự do thật sự, dân chủ thật sự là cơ hội để phát triển kinh tế, để tiến bộ, để hòa giải, hòa hợp dân tộc, nhưng cũng là cơ hội để những dị biệt được thể hiện rõ rệt. Dân chủ tàn quyền sẽ là một cơ hội để các địa phương tô đậm màu sắc của mình. Một nước Việt Nam thật sự tự do dân chủ và tàn quyền cũng sẽ có những vấn đề khó khăn, những vấn đề vốn đã có nhưng chưa được phơi bày một cách công khai và giải quyết một cách thỏa đáng cho nên đang tích lũy và đang trở thành trầm trọng hơn. Tàn quyền sẽ là một phần của giải đáp cho nguyện vọng gìn giữ văn hóa và bản thể của các sắc tộc ít người, đồng thời cũng cho phép mỗi địa phương được tổ chức sinh hoạt của mình một cách thích hợp nhất và hữu hiệu nhất cho điều kiện riêng của từng vùng. Tôi nghĩ rằng nếu chúng ta chủ trương dân chủ đa nguyên trong một xã hội nhân bản thì chúng ta phải nhận và tôn trọng sự khác biệt giữa các địa phương, các chủng tộc, các tôn giáo và phải cư xử với nhau trong tinh thần hòa hợp để bảo vệ sự thống nhất xứ sở. Bưng bít những vấn đề không có nghĩa là giải quyết chúng mà chỉ kéo dài sự bất ổn tiềm tàng và chuẩn bị cho những đổ vỡ nặng nề. Tôi nghĩ rằng mỗi dân tộc, tới một lúc nào đó, phải trực diện với những vấn đề của mình trong ánh sáng dân chủ và phải có khả năng giải quyết những vấn đề đó bằng thông cảm, khoan dung, hòa hợp, theo sau bằng những biện pháp kinh tế, chính trị, pháp lý.

Tàn quyền là yếu tố nòng cốt của dân chủ đa nguyên. Mặc dầu những khó khăn mà chúng ta có thể thấy trước, tôi nghĩ rằng dân chủ là chế độ mà chúng ta phải xây dựng cho nước Việt Nam tương lai. Trong chế độ dân chủ này, việc tàn quyền là một vấn đề thiết yếu để củng cố nền dân chủ. Việc tàn quyền phải được ghi vào Hiến pháp tương lai của Việt Nam và phải được thi hành nội trong 5 năm đầu của chế độ mới. Điều này đòi hỏi những cố gắng phi thường của toàn dân, nhưng một khi đã thực hiện, chúng ta có thể yên tâm về phẩm chất và về sự vững bền của nền dân chủ.

Nguyễn Hữu Chung

• NHÂN ĐỌC BÀI:

“BÀN VỀ SỰ THÔNG MINH CỦA NGƯỜI VIỆT NAM”

Đến bao giờ chúng ta mới hết tìm lông rùa, sừng thỏ, mơ màng những chuyện hảo huyền như đạt đến đỉnh cao của trí tuệ, v.v... bằng con đường tắt? Đến bao giờ chúng ta mới thôi nói về sự thông minh của dân tộc Việt nam, mới bỏ được nỗi tự hào vô căn cứ và lối đại ngôn, coi trời bằng vung?

Người ta nói đến Nhật bản như một quốc gia với “phép lạ về kinh tế”, Nhật bản, một nước Á đông, có cùng cơ sở văn hóa như Việt nam, họ đã xây dựng kinh tế từ một nước chậm phát triển, đi sau các nước khác, và đã thành công trong việc mang lại cơm no áo ấm cho toàn dân, điều mà nhiều nước khác trên thế giới (trong đó có Việt nam) đang rất mong muốn, nhưng chưa làm được. Những người Nhật khá khiêm tốn khi nói về mình, chúng ta hãy nghe ông Morita, manager nổi tiếng của Sony nói về “phép lạ” Nhật bản: “Đất nước Nhật không có những siêu nhân như ở Tây phương, nhưng chúng tôi có một điều là chúng tôi biết học tập và rút kinh nghiệm của người khác”.

Nhiều người nghĩ rằng Nhật bắt đầu phát triển kinh tế từ những năm đầu của thế kỷ 20, thế nhưng phải nói rằng gốc rễ của sự phát triển đó đã được bắt đầu rất sớm trong những thế kỷ trước đó. Mọi quan tâm, khao khát về học vấn trong các tầng lớp người dân đã bắt đầu xuất hiện từ đầu thế kỷ 17, khi Nhật bản vừa trải qua gần 250 năm bế quan tỏa cảng cách biệt hẳn với thế giới bên ngoài. Ngay cả các gia đình nông dân hay thương nhân thất học, người ta cũng thường xuyên nhắc nhở con cái mình về tầm quan trọng của học vấn, và các samurai cũng rất chú trọng về điều này. Và đến thời Minh trị (bắt đầu từ 1868) kinh tế và giáo dục của Nhật bản đã dành được những mối quan tâm đặc biệt, thời kỳ này đã tạo nên lực đẩy quyết định tạo động năng cho nền kinh tế phát triển sau này. Tại sao chính quyền Minh trị lại có thể tạo nên được bước ngoặt đó, phương pháp của chính quyền đó có một điều thú vị mà chúng tôi muốn nêu sau đây: đó là thái độ học tập một cách chân thành nhưng sáng suốt nền văn minh Tây phương để áp dụng vào điều kiện thực tế Nhật bản.

I. MỞ ĐẦU

Ngày 12.11 năm Minh trị thứ tư (1871) một phái đoàn gồm khoảng 50 người rời cảng Yokohama sang Mỹ và các nước Tây phương. Đó là phái đoàn Ywakura, theo tên của Ywakura Tomoni đại sứ trưởng đoàn, hữu đại thần trong chính quyền Minh trị. Chức vụ này đứng thứ hai trong chính quyền Kido, Okubo, và Ywakura là người có thực lực nhất trong những người thực lực đương thời. Điểm qua các khuôn mặt của phái đoàn, có thể nói đại sứ và phó đại sứ là những nhân vật chủ chốt và đầu não của chính quyền Minh trị. Các thành viên trong phái đoàn sau này đều trở thành các nhân vật quan trọng trong nội các, vì thế có thể xem phái đoàn như một chính quyền thu nhỏ của chính quyền đương thời. Sự cố gắng lớn để trả lời những mối quan tâm, thắc mắc liên quan đến lẽ lối tổ chức xã hội, chính trị, luật pháp, tình hình bang giao quốc tế của Tây phương mà chính quyền Minh trị đang cố gắng tìm hiểu và học hỏi - đó là nguyên nhân dẫn đến sự thành lập của phái đoàn Ywakura này. Chính quyền đã

nhận định muốn đánh giá và áp dụng nền văn minh của Tây phương vào điều kiện của NB vẫn phải sống với nó, tiếp xúc với nó. Phải chứng kiến bằng chính con mắt mình, phải tiếp xúc bằng chính da thịt mình. Trong lịch sử NB và lịch sử thế giới xưa và nay, có lẽ chưa có một phái đoàn nào có quy mô, tầm vóc và sứ mệnh quan trọng như phái đoàn này. Nó đã quyết định con đường đi của nước Nhật, đưa NB từ một nước nông nghiệp lạc hậu, là món mồi ngon của thực dân, trở thành một cường quốc không những thoát khỏi được nanh vuốt của mọi sự đe dọa xâm lấn thực dân, mà còn đủ sức đánh trả lại. Một đặc điểm của phái đoàn, mà cũng chính là đặc điểm của toàn thể chính quyền Minh trị, là họ đều rất trẻ. Tuổi trung bình của phái đoàn chừng 30 tuổi, trưởng phái đoàn Ywakura là người lớn nhất mà chỉ có 47 tuổi, phó đoàn Yto Hirophumi, sau trở thành thủ tướng, rồi chủ tịch cơ mật viện (cố vấn cho Thiên hoàng) lúc đó chỉ có 31 tuổi.

II. SỰ CHUẨN BỊ CHO CHUYỂN ĐI

Với mục đích quan sát nền văn minh và cách tổ chức xã hội của các nước tiên tiến Tây phương nhằm tìm cách giải quyết các vấn đề trong nước và tiếp thu những điều hay phục vụ cho công cuộc hiện đại hóa NB, phái đoàn đã được chuẩn bị chu đáo với bốn phương châm nhất như sau:

1- Học tập cách tổ chức về mặt chính trị. Nghiên cứu và quan sát nhằm áp dụng vào nước Nhật về lý luận và thực tế các cách tổ chức và điều hành các cơ quan ngoại giao, quốc hội, toà án, kế toán.

2- Học tập cách tổ chức kinh tế, nghiên cứu và quan sát nhằm áp dụng vào nước Nhật cách thức tổ chức và điều hành thực tế các cơ cấu và chế độ liên quan đến kinh tế như thuế vụ, quốc trái, tiền tệ, chế độ chuyển khoản, chế độ bảo hiểm trộm cắp, bảo hiểm hỏa hoạn, bảo hiểm đường biển, nghiên cứu việc thành lập và phát triển ngành mậu dịch, thiết lập các công xưởng, xây dựng đường xe lửa, hệ thống điện lực, bưu điện.

3- Học tập cách tổ chức và giáo dục. Nghiên cứu và quan sát nhằm áp dụng vào NB về lối tổ chức các trường học công và tư, tìm hiểu chi phí thành lập trường, cách thi cử và tuyển chọn học sinh, tìm hiểu các môn phái giảng dạy, cách đánh giá, chia lớp. Quan sát các trường phổ thông, các trường chuyên ngành như mậu dịch, nghệ thuật, quan sát bệnh viện và các nhà nuôi trẻ.

4- Học tập về cách tổ chức quân đội. Tìm hiểu các luật lệ, nghệ thuật chỉ huy quân đội. Quan sát các cảng, tìm hiểu cách kiểm soát hải quân, tham quan các trường hải quân, các xưởng đóng tàu, các trại lính, các kho chứa vũ khí, các lò luyện thép cũng như tìm hiểu phương pháp huấn luyện quân đội.

Trên đây là bốn điểm cơ sở của việc tổ chức một quốc gia gồm các mặt chính trị, kinh tế, giáo dục, quân sự. Ý đồ của phái đoàn rõ ràng đó không phải là một phái đoàn đi thị sát đơn thuần mà là một phái đoàn đi học hỏi tất cả những bí quyết xây dựng một quốc gia nhằm áp dụng vào NB. Đó là tuổi trẻ nhiệt tình và thiết tha với đất nước, đó là những tình cảm sôi nổi đúc kết sâu trên 200 năm dài bế quan tỏa cảng. Cộng với những tình cảm này, những người lãnh đạo chính quyền Minh trị là những võ sĩ đã có dịp tiếp xúc với tư tưởng Tây phương trước đó một cách gián tiếp hoặc trực tiếp như phó đoàn Yto Hirophumi sau đã tìm cách sang Anh du học. Vì vậy họ là những lớp người tiên tiến, nhạy bén với cái mới nhất của NB đương thời.

Do sự tranh giành ảnh hưởng chính trị giữa các phe nhóm thời đó, để đảm bảo sự ổn định về chính trị và tạo sự an tâm cho phái đoàn ra đi, một hiệp ước 12 điều đã được ký kết giữa những người trong phái đoàn và những người ở lại, trong đó có một số điều quan trọng như sau:

Điều 1: Cả hai bên phải nhất trí hiệp lực để làm tốt mục tiêu và tôn chỉ của phái đoàn, không được xảy ra việc xung đột ý kiến.

Điều 2: Chính phủ ở lại phải có nhiệm vụ báo cáo cho phái đoàn mỗi tháng hai lần về tình hình trong nước và các sự kiện quan trọng.

Điều 6: Sau khi trở về, phái đoàn sẽ đưa ra các chính sách cải cách đất nước. Vì vậy trước đó chính quyền ở lại không được quyền thực hiện những chính sách mới nếu không được sự thỏa thuận của phái đoàn.

III HÀNH TRÌNH VÀ KẾT QUẢ

Phái đoàn đã đi qua 12 nước: Mỹ, Anh, Pháp, Bỉ, Hà lan, Đức, Thụy sĩ, Ý, Nga, Áo, Thụy điển, Đan mạch và lúc về có ghé

ngang Sài Gòn. Trong giới hạn của bài giới thiệu không thể đề cập đến tất cả mọi sự kiện của cuộc hành trình dài gần hai năm, chỉ xin giới thiệu một số nét lớn của phái đoàn khi ở Mỹ và Đức.

Ở Mỹ: Phái đoàn đến San Francisco ngày 15.1.1872, trong số đại biểu chỉ có 6 người là đã từng có kinh nghiệm ra nước ngoài, số còn lại vô cùng ngỡ ngàng như những người ở nhà quê mới lên tỉnh. Một số lúng túng trước sự to lớn, tổ chức đầy tiện nghi của khách sạn cũng như việc sử dụng thang máy. Những cái làm họ sửng sốt nhất là cảnh các thượng lưu quý phái cấp tay vợ, các cô tiểu thư dài các ống rượu và cặp kẻ nhảy đầm với đàn ông, cảnh kỳ cục khi chồng nâng áo hay rót rượu, kéo ghế cho vợ, những việc đối với họ chỉ dành cho tôi tớ. Với nền văn hóa Á đông, ảnh hưởng của Nho giáo, họ không tin vào mắt mình trước cảnh hôn hít của các cặp tình nhân ở bến xe, bến tàu. Họ đã thấy thành phố New York về đêm đầy rẫy gái điếm và cướp giật. Họ được giới cầm quyền thuyết về tự do, dân chủ, về những ưu điểm của chế độ liên bang, tuy nhiên, dưới con mắt của phái đoàn, Mỹ không phải là nơi đáng để học hỏi. Nước Mỹ tuy được mở mang nhưng vẫn còn lắm điều tệ hại.

Ở Đức: Đức là nước phát triển chậm nhất so với các nước tiên tiến ở Âu châu lúc bấy giờ. Trước đó nước Đức chia thành nhiều lãnh thổ và bị các nước khác xâm xé. Năm 1871, sau chiến tranh Đức - Pháp, Bismark thành công trong việc thống nhất nước Đức, lập ra đế quốc Đức. Phái đoàn Ywakura đã đến Đức sau khi ghé Mỹ, Anh, Pháp, Bỉ và Hà lan.

Đường lối phát triển kinh tế của Đức và Nhật: Khi đi ngang qua biên giới Hà lan - Đức, phái đoàn rất chú ý đến điều kiện đất đai của Đức. Bản báo cáo của phái đoàn đã ghi lại rằng: "Đất vùng này rất xốp và nhiều sỏi, thiếu màu mỡ, chẳng khác gì vùng Quan bát châu của Nhật." Với điều kiện đất đai này, người Đức đã phải cần mẫn thâm canh và dùng nhiều phân bón mới có thể phát triển được nông nghiệp. Lượng phân đó gấp sáu đến bảy lần của Nhật, vì vậy Nhật cần phải học tập điều này. Để có thể phát triển công nghiệp, nước Đức đã phải xuất cảng nông phẩm lấy ngoại tệ, khác hẳn với các nước như Anh, Pháp đã phát triển công nghiệp dựa vào sự bóc lột các thuộc địa, hoặc như Mỹ dựa vào tài nguyên phong phú. Với điều kiện thiếu tài nguyên và thuộc địa, nước Đức đã phát triển dựa vào sự tích lũy tư bản trong nước. Phái đoàn đã thấy được sự giống nhau giữa Đức và Nhật, do đó đã đi đến kết luận: đường lối xây dựng của Đức rất hợp với Nhật, cần phải nghiên cứu phong tục, thể chế chính trị của Đức hơn là nghiên cứu những cái của Anh, Pháp.

Một phái đoàn cao cấp và quy mô lớn ra nước ngoài gần hai năm, đến mỗi nơi lưu lại hàng tháng trời, thăm viếng nhiều nơi, gặp nhiều người, quan sát và nghiên cứu rất chi tiết nhiều hoạt động thuộc bốn lĩnh vực quan trọng - chính trị, kinh tế, giáo dục, quân sự. Chuyến đi thị sát của phái đoàn đã trang bị cho cấp lãnh đạo của chính quyền Minh trị một cái nhìn có tầm mức quốc tế. Những người lãnh đạo nước Nhật nhờ đã đi thị sát nhiều nước trên thế giới nên họ hiểu được vị trí của nước Nhật, hiểu được con đường sống còn của nó, đồng thời họ cũng nhìn nhận được những mặt thật và trái của các nước Tây phương, sẵn sàng nuốt sống nước Nhật nhỏ bé.

IV. VAI TRÒ CỦA PHÁI ĐOÀN YWAKURA TRONG CÔNG VIỆC HIỆN ĐẠI HOÁ NHẬT BẢN

Phái đoàn trở về Nhật ngày 13.9 âm lịch năm Minh trị thứ sáu 1873 sau một năm mười tháng ra nước ngoài. Xuất thân từ giai cấp võ sĩ của một chế độ cực kỳ phong kiến, bị bị kín bởi chính sách bế quan tỏa cảng, nhưng qua chuyến thị sát nước ngoài này những người lãnh đạo đã lột được lớp áo hủ lậu. Họ không còn là những người có cái nhìn hạn chế "ếch ngồi đáy giếng" như trước đó, đồng thời họ cũng không phải là những tín đồ sùng bái nền văn minh Tây phương, họ đã trở thành những người thức thời nhất. Việc đầu tiên là họ bắt tay vào việc thiết lập một thể chế chính trị ổn định cho nước Nhật qua việc soạn thảo bộ hiến pháp Nhật bản đại đế quốc. Đây là bộ hiến pháp đúc kết từ kinh nghiệm thị sát của phái đoàn và sự nghiên cứu tiếp theo đó của Yto Hirofumi, phó đoàn, người đã sang Anh quốc học tập. Bản dự thảo hiến pháp đã được viết với sự tham khảo hiến pháp Đức và đường lối tổ chức chính trị của Anh. Họ đã chủ trương một thể chế điều hòa quyền lực giữa Thiên hoàng và dân chủ. Dân tộc Nhật đã trả một giá khá đắt cho chủ trương dùng vũ lực của họ, tuy nhiên đồng thời họ cũng đã thành công trong việc đưa Nhật bản từ một nước nghèo hèn và là món mồi ngon cho các nước phương Tây, trở thành một nước công nghiệp đủ sức đối đầu với các cường quốc khác.

V. NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN

Phái đoàn Ywakura không phải là nguyên nhân trực tiếp đưa Nhật bản đến thành công, nhưng nó đã làm cho chính quyền Minh trị có cái nhìn sáng suốt hơn để đưa ra những chính sách hữu hiệu. Thành công của chính quyền Minh trị không thể gọi là sự thành công có tính chất ngẫu nhiên, mà phải nói đó là sự thành công tất yếu. Để có kết quả tốt trong việc hiện đại hóa, dân tộc Nhật đã có những yếu tố sau:

- Họ tiếp thu được di sản văn hóa to lớn từ chính quyền phong kiến trước đó để lại.

- Họ có một chính quyền trẻ, có năng lực và nhạy bén trước cái mới, nhờ đó nhiều chính sách thích hợp được đưa ra thực hiện.

- Ngoài những người trong chính quyền ra, Nhật bản còn có nhiều người tuy không nằm trong chính quyền nhưng đã đóng góp nhiều trong việc xây dựng kinh tế, giáo dục và học vấn cho đất nước. Sự kết hợp tài tình giữa những người trong và ngoài chính quyền cũng như lối tổ chức kinh tế, xã hội... đã cho phép những người ngoài chính quyền cũng có thể hoạt động đều là những yếu tố đưa nước Nhật sớm thành công.

Người Nhật đã rất khôn khéo, họ không đóng kín cửa để tự giới hạn mình, họ không chỉ học hỏi từ một nơi duy nhất mà học hỏi từ tất cả mọi nơi và qua nhiều bài học để thu nhận những yếu tố thích hợp nhất áp dụng vào nước họ. Tuy nhiên, cái quan trọng hơn hết là người lãnh đạo phải có nhiệt tình học hỏi, phải biết rõ vị trí của đất nước mình đối với thế giới. Có một điều rằng mặc dù đạt được những thành tích như vậy người Nhật cũng không tự coi mình là "đỉnh cao trí tuệ" hay "lương tâm của thời đại". Xin phép được nhắc lại câu kết của bài "Bàn về sự thông minh của người Việt nam": "Đến bao giờ chúng ta không những vẫn chơi cờ gánh, còn biết học đánh cờ vậy, vi diệu và nhân nại như người Nhật?"

Praha, tháng 6 năm 1991

Bú Đú.

◎Cuộc tuần hành đưa kiến nghị cho Đại hội VII

"DẬY MÀ ĐI" TRÊN ĐƯỜNG PHỐ PRAHA

Phóng sự ghi nhanh của N.N.

Quảng trường Tãng, 9h30 sáng 15.6.1991

Nắng ấm. Khi tôi đến, các phóng viên báo chí, truyền hình đã có mặt từ sớm. Lác đác một vài mái đầu đen. Gương mặt họ thoáng một chút bồi hồi, một chút lo lắng. Với đa số chúng tôi, đây là lần "xuống đường" đầu tiên trong đời. Tôi nhận ra Jachym Topol, nhà báo trẻ của tờ Respekt từng làm xôn xao dư luận Tiệp khắc bằng những bài viết về cộng đồng Việt nam. Anh đang hươ tay, hươ chân giới thiệu với các đồng nghiệp về phong trào báo chí của sinh viên Việt nam. Dòng người đổ về quảng trường ngày càng đông, các phóng viên đã tranh thủ làm vài cuộc phỏng vấn chớp nhoáng. Các bạn Plzen đến trên một chiếc xe bus căng đầy biểu ngữ bên các cửa sổ. Chúng tôi chia nhau những biểu ngữ cầm tay, đeo vào cổ, bằng ba thứ tiếng Việt, Tiệp, Anh: "Tự do báo chí", "Tự do cho Dương Thu Hương", "Tự do cho Nguyễn Chí Thiện", "Hãy để chúng tôi quyết định lấy vận mệnh của mình", "Hãy đặt quyền lợi dân tộc lên trên quyền lợi đảng phái", "Hãy nối vòng tay lớn Việt nam", "Tôi yêu Việt nam nhưng không yêu chủ nghĩa xã hội"... Một tấm băng lớn với dòng chữ "Tự do và dân chủ thực sự cho Việt nam" được căng trước đoàn người. Một cô sinh viên đeo kính cận cúi vào tay tôi mẫu giấy với lời bài hát Dậy Mà Đi và Nối Vòng Tay Lớn của Trịnh Công Sơn.

10h sáng: cuộc tuần hành

Sau khi các bạn trong ban tổ chức (ĐTBC - Plzen, Diễn Đàn - Praha, Thời Mới - Ostrava & Zlín, TTLKVN tại Tiệp khắc) nói về lý do của cuộc tuần hành và một số điều cần thiết, cuộc tuần hành về Đại sứ quán Việt nam bắt đầu. Chúng tôi đi và hát. Buổi sáng ấy, bài hát Dậy Mà Đi đã vang lên từ lồng ngực của một trăm người trẻ trên đường phố Praha. "Bao nhiêu năm qua dân ta sống không nhà. Bao nhiêu năm qua dân ta chết xa nhà. Dậy mà đi, dậy mà đi, dậy mà đi hơi đồng bào ơi!", một cảm giác lạ lùng cứ vây lấy tôi. Tôi đã tin trong giây phút ấy vào bản thân, vào bạn bè và vào thế hệ mình nhiều lần hơn. Tôi bỗng nhớ đến thư một bạn đọc gửi cho Dương Thu Hương qua Diễn Đàn một ngày trước đó:

"Chị Hương thân mến!

Ngày mai chúng tôi sẽ xuống đường để phản đối việc bắt giữ chị... Chị đã bị bắt, cho dù đến tận hôm nay, chúng tôi, những người vẫn được mệnh danh là "nhân dân", không một ai ký tên để ủng hộ việc giam cầm chị. Tôi tự hỏi người ta đối xử với chị như thế nào? Như một người đã hiến cả tuổi thanh xuân cho đất nước trong những ngày khói lửa, hay như một kẻ phản bội? Nhưng chị phản bội ai cơ chứ? Đối với chúng tôi, những người dân Việt nam, chị là hiện thân cho lẽ phải và lòng chính trực. Chúng tôi yêu quý chị. Tôi vẫn hỏi bắt giữ chị người ta có nghĩ đến hàng triệu người đã ngã xuống trong cuộc chiến vừa qua? Những người đó nếu sống lại họ sẽ nói gì khi người ta bắt một đồng đội của mình, một người trong tay không có một tác sất, không có một thế lực nào che chở, một người chỉ có trái tim yêu tha thiết công bằng và sự thật. Ngày mai chúng tôi sẽ xuống đường để phản đối việc giam cầm chị, phản đối việc nhân danh những người dân Việt nam vô tội để làm những điều vô luân và bạo ngược"(*).

Một cô bé khoảng bốn tuổi mà mẹ có lẽ là người Tiệp, được bố để ngồi trên vai. Bố nó là người hát Dậy Mà Đi say sưa nhất. Về mặt nó rạng rỡ như đi hội. Tôi thầm mong rằng trong đời nó, nó chỉ hát lại bài hát của bố như một kỷ niệm. Trong đoàn người tiến về Đại sứ quán hôm ấy có cả những sinh viên Lào. Họ cũng mang biểu ngữ, bằng tiếng Việt, kêu gọi tự do cho Việt nam. Một cô bạn người láng giềng nói với tôi: "Nếu Việt nam được tự do, Lào cũng sẽ tự do!". Là một người Việt, phút chốc ấy tôi đã hồ thẹn.

10h30 sáng: Sứ quán Việt nam

Khi chúng tôi đến gần số 6 Holecková, tôi nhận ra những hàng barie bảo vệ Sứ quán của cảnh sát. Một thoáng im lặng, rồi những bài hát của Trịnh Công Sơn lại vang lên, mạnh hơn, rần rần, dứt khoát. Bản kiến nghị gửi cho Đại hội VII được đọc trước đoàn tuần hành. Một nhà văn lên nói về vụ bắt Dương Thu Hương và việc dân áp văn nghệ sĩ đương thời. Tôi bỗng để ý một chị đứng tách khỏi đoàn người, hai mắt đỏ hoe. Về sau, tôi được biết đó là một sinh viên Việt nam vừa từ Nga sang và tình cờ chứng kiến cuộc tuần hành của chúng tôi. Thế hệ chúng tôi để bước lại với nhau cần phải vượt qua quá nhiều khoảng cách. Những khoảng cách mà lịch sử và cha anh đã để lại, đã vô tình hay cố ý dựng lên, nhưng những giọt nước mắt của chị gây cho tôi niềm tin rằng mỗi khoảng cách đều có thể vượt qua.

11h sáng: bên trong Sứ quán

Một ban đại diện gồm bốn người được cử vào Sứ quán trao kiến nghị. Sau 30 phút chờ đợi căng thẳng cuối cùng ban đại diện đã trở ra nguyên vẹn (dù chẳng dám tin điều không lành có thể xảy ra, nhưng đoàn tuần hành đã hứa với nhau là sẽ ngồi lại tuyệt thực nếu như các đại diện không rời được khỏi "lãnh thổ nhà nước" trên đường Holecková). Một người về sau kể lại:

"Sau những thủ tục khám xét của cảnh sát mà ông cảnh sát trưởng bảo đảm rằng làm đúng theo những thủ tục hiện hành, chúng tôi được hai ông Phan Như Sâm, tham tán và giáo sư Lê Hoàng Việt, phụ trách lưu học sinh tiếp. Chúng tôi nói về lý do của việc đưa kiến nghị góp ý cho Đại hội VII. Ông tham tán trả lời:

-Trước hết tôi phủ nhận về tính cách đại diện của các anh cho cộng đồng ở đây. Thứ hai, tôi biết rõ đằng sau các anh là ai, những thế lực phản động nào đứng sau lưng các anh. Tôi khuyên các anh từ rày về sau bỏ những trò như thế này và các anh hãy bảo những người ngoài kia ra về.

Ban đại diện: - Là những công dân, chúng tôi cho rằng chúng tôi có quyền đòi hỏi ông đưa ra những chứng cứ cụ thể cho

lời buộc tội của ông. Cách nói của ông gây cho chúng tôi cái cảm giác là chúng tôi bị đe dọa.

(Ông tham tán im lặng...) (...)

Ông tham tán: - Được rồi, chúng tôi sẽ xem xét và gửi về nhà những ý đúng trong kiến nghị của các anh.

Ban đại diện: - Theo ông thì ý nào là đúng, ý nào là sai trong kiến nghị? Theo chúng tôi tất cả đều đúng. Đây là kiến nghị tâm huyết của chúng tôi. Là những công dân, chúng tôi có quyền đưa kiến nghị cho Đại hội Đảng. Các ông là đại diện cho chính quyền, cho quyền lợi của công dân ở đây, các ông có trách nhiệm chuyển về nhà mà không có quyền xét ý nào đúng, ý nào sai.

Giáo sư Việt nhận bản kiến nghị và hứa sẽ chuyển toàn bộ về nhà. Ngoài ra ông lấy làm tiếc rằng đa số các đại diện thuộc quyền quản lý của ông. Ông cũng nhắc lại một nghị định thư của bộ đại học, theo đó thì những việc làm như thế này là trái phép...

Ban đại diện: - Ý kiến của ông về cuộc tuần hành?

Ông tham tán: - Tôi không cho rằng đây là một hành động yêu nước, mà là một hành động có ý đồ xấu. Vì nếu yêu nước các anh có rất nhiều cách để đưa kiến nghị chứ không làm một việc ồn ào như thế này.

Ban đại diện: - Chúng tôi có yêu nước hay không thời gian sẽ trả lời, cũng như lịch sử sẽ trả lời cho chỗ đứng của Đảng cộng sản.

(Chúng tôi còn bàn cãi nhiều về lòng yêu nước nhưng đã kịp dừng khi vấn đề đi đến việc một số người mang hàng hóa thuê trong các ca-táp ra vào sân bay, vì rõ ràng như ông tham tán nói, chúng ta không có thời giờ bàn về chuyện đó lúc này)...

Ban đại diện: - Ông có cho rằng cuộc tuần hành của chúng tôi trái với pháp luật Việt nam?

Ông tham tán: - Các anh không vi phạm pháp luật Việt nam, nhưng tôi nhắc lại đây là một việc làm với ý đồ xấu.

Ban đại diện: - Chúng tôi được những người tuần hành ủy thác trình bày hai yêu cầu:

- 1) Yêu cầu Sứ quán chuyển toàn bộ kiến nghị về Việt nam,
- 2) Các ông hứa trước họ về việc này. Xin các ông có đôi lời với họ.

Ông tham tán: - Chúng tôi đã nhận bản kiến nghị, tôi cho rằng không cần thiết phải nói chuyện với họ.

Ban đại diện: - Hơn một trăm công dân đang chờ trước Đại sứ quán. Các ông là những nhà ngoại giao, là đại diện cao nhất của chính quyền, của uyên lợi công dân ở đây, việc từ chối nói chuyện với họ không phải là một ý kiến hay.

Ông tham tán: - Tôi cho rằng không cần thiết.

Ban đại diện: - Chúng tôi có thể hiểu rằng ông từ chối yêu cầu thứ hai của họ?

Ông tham tán: - Đúng vậy.

Ban đại diện: - Cảm ơn các ông.

Trong suốt thời gian đàm phán với ông tham tán, tôi vẫn nghe bài Dậy Mà Đi từ bên ngoài vọng qua tường bê-tông của Sứ quán - người đại diện nói thêm..."

Cuộc biểu tình còn kéo dài khoảng 30 phút nữa nhưng Sứ quán nhất định không ra. Dù vậy cuộc tuần hành đã đạt được mục đích chính của mình: đưa được kiến nghị về cho Đại hội Đảng lần thứ VII sẽ nhóm họp ngày 24.6.1991, qua Sứ quán Việt nam.

Tất cả các biểu ngữ được gắn lại trên những barie xung quanh Sứ quán. Tôi ngoảnh lại, từ xa giữa những hàng biểu ngữ tôi vẫn nhận ra cái gạch chéo trên hình búa liềm, có lẽ hàng chữ li ti bên dưới là: "Tôi yêu Việt nam nhưng không yêu chủ nghĩa xã hội". Bên lề đường đối diện, Jachym Topol vừa đi vừa tập hát Dậy Mà Đi với sự hướng dẫn của cô sinh viên kính cận.

Tối hôm đó trên các buổi thời sự của chương trình truyền hình trung ương Tiệp khắc, hình ảnh cuộc tuần hành đã được phát đi.

Ngày thứ hai đầu tuần, trên tất cả các nhật báo.

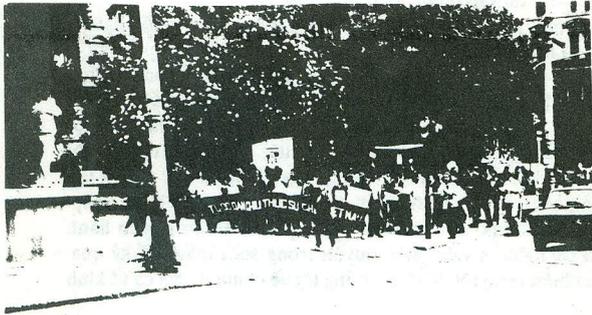
Bây giờ khi viết những dòng này tôi vẫn không hết hy vọng là một người đồng bào nào đó của tôi ở quê nhà vừa biết rằng chúng tôi đã hát Dậy Mà Đi trên một đường phố ở Praha.

Praha, cuối tháng 6.1991

N.N.

(*) Trích thư bạn Nguyễn Thanh Hải, Loncná n/des, 14/6/1991

1. "Dậy mà đi" từ quảng trường tăng



MỘT VÀI HÌNH ẢNH CUỘC TUẦN HÀNH

2. Trước sứ quán...



3. Số 6 Holečková sau cuộc tuần hành



KIỆN NGHỊ CỦA CÁC CÔNG DÂN VIỆT NAM ĐANG LAO ĐỘNG VÀ HỌC TẬP TẠI TIỆP KHÁC CHO ĐẠI HỘI ĐẢNG LẦN THỨ 7

Praha, ngày 15.6.1991

Ngày 24.6.1991, Đại hội đảng cộng sản Việt nam lần thứ 7 sẽ khai mạc. Những vấn đề lớn quyết định vận mệnh của dân tộc sẽ được bàn đến. Việt nam đang đứng trước những thử thách lớn, đất nước bị cô lập trong cộng đồng thế giới, kinh tế suy sụp, những giá trị đạo lý thiêng liêng được xây dựng bao đời bị đổ vỡ. Gần đây một số trí thức văn nghệ sĩ đã bị bắt bớ vì những chính kiến của mình như: Dương Thu Hương, Nguyễn Đan Quế, Tuệ Sỹ, Trí Siêu.... Những kiến nghị tâm huyết của những người trong và ngoài Đảng như Bùi Tín, Nguyễn Khắc Viện, Phan Đình Diệu, Hoàng Minh Chính.... đã không được để ý đến.

Đại hội VII là cơ hội cuối cùng cho Đảng cộng sản Việt nam xác định chỗ đứng cho mình. Lo sợ trước vận mệnh đất nước và với trách nhiệm của những công dân chúng tôi kiến nghị:

I. Đối với Đại hội Đảng cộng sản VII:

- Những kiến nghị của Bùi Tín, Nguyễn Khắc Viện, Hoàng Minh Chính, Phan Đình Diệu... phải được công bố và thảo luận rộng rãi trong cả nước và trong tiến trình Đại hội.
- Mọi tiến trình của Đại hội cần được công khai hoá trên các phương tiện thông tin đại chúng như trực tiếp truyền thanh, truyền hình.
- Đảng cộng sản Việt nam hãy từ bỏ độc quyền lãnh đạo, trả lại quyền lực cho các cơ quan dân cử như Quốc hội, Hội đồng nhân dân cùng với việc tách rời sinh hoạt Đảng ra khỏi quân đội, công an, tòa án, trường học và xí nghiệp.
- Để mở rộng dân chủ, công khai hoá:
 - + Cấn bỏ chế độ kiểm duyệt báo chí. Cho phép xuất bản báo chí tư nhân.
 - + Cho phép nhân dân tổ chức các cuộc mít tinh, biểu tình bất bạo động nhằm nói lên suy nghĩ, chính kiến hay bảo vệ quyền lợi của mình.
 - + Thực hiện chủ trương hòa hợp, hòa giải, đoàn kết dân tộc, Đảng cần phòng thích và ngừng bắt bớ những người khác chính kiến.
 - + Nhằm tạo điều kiện để dân chúng trình bày ý nguyện của mình một cách dân chủ, cần cho phép họ thành lập những tổ chức chính trị không phụ thuộc.

II. Sau Đại hội Đảng cộng sản 7:

- Sau Đại hội, nên tổ chức một "Hội nghị Diên Hồng" gồm những nhân sĩ, trí thức, nhà tôn giáo, văn nghệ sĩ, nhân dân trong và cả ngoài nước để bàn luận, tìm ra hướng giải quyết của những bế tắc xã hội.
- Cần tổ chức một cuộc trưng cầu dân ý về con đường phát triển của đất nước trong tương lai.
- Để tất cả mọi người (không phân biệt tư tưởng chính trị, tôn giáo, dân tộc....) có thể góp phần xây dựng đất nước và để xác định vị trí đích thực của Đảng, cần tổ chức một cuộc tổng tuyển cử tự do vào cuối năm 1992 hoặc trong năm 1993, với sự tôn trọng những nguyên tắc căn bản như:
 - + Mọi người đều có quyền tự do ứng cử mà không cần sự giới thiệu của bất cứ cơ quan, tổ chức nhà nước nào.
 - + Được tự do vận động bầu cử.
 - + Có sự tham dự của các quan sát viên quốc tế.

Thay mặt những người Việt nam đang làm việc và học tập tại Tiệp Khắc, Ban biên tập Diêm Tin Báo Chí, Diễn Đàn, Thời Mới, Trung tâm Liên Kết người Việt nam tại Tiệp khắc đồng kiến nghị. ■

"... Các anh có thể không chịu được những ý tưởng của tôi, có thể bỏ tù hoặc thủ tiêu tôi nhưng súng không để ra tình yêu và niềm tin, bạo lực không cưỡng hiệp được chân lý."

Dương Thu Hương

CƠM ÁO, TỰ DO, NGẮNG MẶT VỚI ĐỜI!

• V.H.B

Nhu cầu bức thiết nhất ở đất nước ta là: cơm ăn, áo mặc, nhà ở. Muốn giải quyết nhu cầu đó, cần một nền kinh tế thị trường. Ba điều tối thiểu để có một nền kinh tế thị trường là:

- 1) Có cạnh tranh, để giá cả tự do theo nhịp cung cầu.
- 2) Có quyền tư hữu các phương tiện sản xuất để thúc đẩy sự làm việc, từ việc quản lý đến việc sản xuất, trao đổi, việc sáng chế, phát minh.
- 3) Luật pháp bảo đảm tự do không những trong thị trường phẩm vật, dịch vụ, mà cả 80 trong thị trường nhân dụng và tài chính. Liên xô hiện nay vẫn chưa làm xong việc thứ nhất, là cải tổ giá cả. Giá cả là "tín hiệu kinh tế" báo cho mọi người biết nhu cầu của các món hàng, các dịch vụ. Khi còn các xí nghiệp độc quyền, dù quốc doanh hay tư nhân, thì chưa có tự do giá cả. Các nước Đông Âu đang cải tổ giá cả, việc cải tổ này dù chưa hoàn tất, đã gây ra nhiều xáo trộn nhất thời, nhưng đi đúng hướng. Hội người dân Đông Âu họ sẽ nói dù bây giờ có gặp khó khăn cũng không muốn quay trở 180 về với hệ thống hủ bại cũ.

Hung, Ba lan, Tiệp khắc đang tiến hành việc thứ hai, là tư nhân hóa các xí nghiệp, ruộng đất, nhà ở. Mỗi nước theo một cách riêng, nhưng cùng một mục tiêu, là chuyển quyền sở hữu từ tay nhà nước sang tư nhân. Chúng ta cần theo dõi, học hỏi kinh nghiệm ở cả ba nước đó.

Việc thứ ba cũng đang được thực hiện ở Đông Âu. Ngay từ đầu năm 1990, Balan đã phục hồi nhiều đạo luật về thương mại, về kế hoạch có từ thời 1930-1940, làm căn bản. Các nước khác cũng đang, và đã ban hành các đạo luật mới về xí nghiệp, tín dụng, thị trường chứng khoán v.v... Thị trường nhân dụng tự do phải đi đôi với tự do lập công đoàn, để người lao động tự bảo vệ quyền của họ. Tự do nhân dụng cũng phải đi đôi với luật lệ về bảo hiểm lao động, bảo hiểm xã hội, y tế, để bảo vệ người yếu, người nghèo, người thất nghiệp. Rồi đến thị trường tài chính tự do với các luật lệ về ngân hàng, quỹ tiết kiệm, luật lệ về mua bán cổ phần, giấy nợ v.v... Thị trường tài chính tự do nghĩa là phải có ngân hàng tư, và các ngân hàng cạnh tranh đồng đều. Ngân hàng cho vay khi nào xét thấy xí nghiệp có khả năng trả tiền lời và vốn. Mức tiền lời (lãi suất) do cung, cầu cạnh tranh quyết định, và chịu ảnh hưởng của các chính sách kinh tế vĩ mô.

Ba điều trên đây phải thực hiện cùng một lúc. Giá cả tự do mà thị trường tài chính không có tự do thì nạn bao cấp sẽ xảy ra, sự cạnh tranh không còn đồng đều nữa. Có tự do cạnh tranh mà thiếu quyền sở hữu thì từ quản đốc các xí nghiệp đến công nhân cũng không có động lực thúc đẩy phải làm việc hết mình. Do đó kinh tế cũng không phát triển được.

Điểm cốt yếu cho sự đổi mới kinh tế là có luật pháp rõ ràng, để mọi người biết ai làm thì hưởng, ai ký kết thì phải thi hành, ai làm sai lời ký kết thì bị trừng phạt, về tiền bạc hay hình luật. Chúng ta có thể bắt chước các nước Đông Âu coi họ đang cải tổ luật pháp kinh tế, tài chính, phòng theo các đạo luật của Đức, Anh, Mỹ, Pháp v.v... như thế nào. Nhưng có một điều mà chúng ta không thể vay mượn ở đâu được. Đó là người dân, đặc biệt là người bỏ vốn làm ăn, người đi học, luyện tập nghề nghiệp để làm ăn, người dân phải tin ở luật pháp. Người bỏ tiền ra để làm vốn, hay người bỏ sức lực, thì giờ làm vốn, họ phải tin rằng có làm thì có ăn. Luật pháp có bảo đảm điều đó hay không? Có thể nào những kẻ không làm, chỉ móc ngoặc giới, nịnh hót giới mà bước qua pháp luật để hưởng thụ, còn người làm giỏi vẫn thiếu ăn không?

Niềm tin tưởng ở luật pháp là căn bản của nền kinh tế thị trường. Không sách vở kinh tế nào nói đến điều này. Vì sách vở kinh tế viết ở các nước Âu, Mỹ, mà ở đó nền dân chủ pháp trị đã có từ lâu. Họ coi chuyện đó là hiển nhiên, đương nhiên rồi, không cần đề cập tới. Nhưng ở một nước độc tài Đảng trị đang muốn đổi mới kinh

tế thì lại khác. Muốn xây dựng kinh tế thị trường, điều đầu tiên là xây dựng niềm tin vào pháp luật.

Ở một nước độc tài, luật lệ là do một nhóm người đặt ra, tùy tiện thi hành, tùy tiện thay đổi. Hôm nay họ bảo hợp tác hóa, ngày mai họ nói khoán sản, ngày mốt họ lại đổi nữa, không ai dám tin. Luật lệ đặt ra dù có rõ ràng, nhưng mỗi lúc họ lại giải thích để thi hành một cách khác nhau, cũng không ai biết đầu mà lần. Vì một ông bí thư vừa đặt ra luật, vừa giải thích luật, vừa thi hành luật thì ông ấy muốn làm trời làm đất gì cũng được. Làm ra luật gọi là lập pháp, giải thích là việc của tư pháp, thi hành là việc của hành pháp. Nhân loại đã tiến bộ nên mới thấy phải phân chia ba quyền hành đó ra, và thí nghiệm việc phân quyền trong suốt mấy thế kỷ qua, thấy quả nhiên là nó tốt. Không những tốt về chính trị mà cả về kinh tế nữa.

Khi có tam quyền phân lập, người dân mới có lòng tin vào luật pháp và tin các người giải thích, thi hành luật pháp. Nền kinh tế thị trường ở các nước Âu - Mỹ chạy đều là nhờ cái khung pháp lý của nó được dân tin tưởng. Mà người dân tin tưởng là vì họ thấy họ có thể dùng quyền bầu cử tự do mà ảnh hưởng đến Quốc hội (làm luật), đến nhà nước (thi hành luật) và họ thấy quyền tư pháp độc lập, do luật lệ ấn định và bảo đảm. Muốn dân tin 47 luật lệ thì phải có dân chủ tự do, không có không được.

Cho nên, khi mới nhìn thì thấy vấn đề bức thiết nhất ở nước ta là cơm áo, nhưng khi suy nghĩ tận ngọn nguồn vấn đề chính trị lại là tự do, dân chủ.

Dân ta phải đòi bằng được quyền tự do, dân chủ. Nhưng ai sẽ đứng ra đòi hỏi đây?

Trong lịch sử, những cuộc cách mạng thường không lãnh đạo bởi những người đang thụ hưởng nhờ chế độ hiện hữu. Những người nghèo đói nhất trong xã hội cũng không có thời giờ lo nghĩ đến vận mệnh chung nhất là khi chế độ kiểm soát miếng ăn, áo mặc, nhà ở của họ khiến họ phải tất bật lo chạy gạo suốt ngày đêm.

Những người lãnh đạo công cuộc đòi dân chủ, tự do ở nước ta sẽ là những người ở lớp giữa. Họ là những người tạm đủ ăn, đủ mặc trong xã hội. Nhưng họ cảm thấy tủi hổ khi nhìn xuống thấy đồng bào mình lâm than đói khổ, khi nhìn lên bọn cầm quyền vừa dốt nát vừa ngoan cố, và một bọn hưởng thụ phê phỡn nhờ sự dốt nát và ngoan cố đó. Nỗi tủi hổ đó trở thành nỗi nhục nhã, phần uất khi nghĩ tới số phận chung của cả dân tộc. Nghe 90 là nhục, đói là nhục, thiếu tự do, sợ hãi mất là nhục, dân mình đứng vào hạng nghèo đói nhất thế giới, đi ra ngoài bị người ta khinh bỉ, là nỗi nhục chung lớn nhất. Chính vì ý thức về nỗi nhục chung đó mà chúng ta thấy những tiếng nói đòi tự do dân chủ nổi lên. Dương Thu Hương sống no đủ ở Hà nội, Phan Đình Diệu có địa vị ở Viện khảo cứu. Nhưng họ đã lên tiếng đòi tự do, dân chủ. Vì chúng ta biết chia sẻ nỗi nhục chung, với đồng bào Nghệ Tĩnh đang đói vàng đói mất, với anh em công nhân bị chấn lột, đánh đập ở Bungari, ở Tiệp khắc, với chị em phải bán thân xác kiếm miếng ăn trong các khách sạn tại Sài gòn, Vũng tàu.

Xưa kia, Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh đã thức tỉnh đồng bào về nỗi nhục mất nước. Bây giờ chúng ta phải thức tỉnh đồng bào về nỗi nhục của sự nghèo đói và mất tự do. Chúng ta có 65 triệu con người, mấy ngàn năm văn hiến, không lẽ chịu nhục mãi như thế này?

V.H.B
(CANADA)

VÀI Ý KIẾN NHÂN ĐỌC BÀI "BÀN VỀ SỰ THÔNG MINH CỦA NGƯỜI VIỆT NAM"

• *Khuyết Nguyễn*

Tôi được xem bài "Bàn về sự thông minh của người Việt nam" của tác giả Trần Hùng Tâm đăng trong tờ Đoàn kết số 432 cách đây vài tháng, song lúc ấy chưa để ý đến nó. Giờ đọc lại mới thấy có một số ý kiến xin được nêu ra để các bạn góp ý.

Thứ nhất, tác giả bài báo đã hơi vội và khi anh quá nhận mạnh đến "những nổi tự hào vô căn cứ và lời nói đại ngôn, coi trời bằng vung" về "sự thông minh của dân tộc Việt nam". Tôi chắc rằng đến bây giờ vẫn còn một số vị lãnh đạo nào đó tự hào về "đỉnh cao trí tuệ" hay "lương tâm thời đại" của dân tộc ta. Có điều những vị đó, dù nhiều đến đâu đi nữa, cũng chỉ chiếm một thiểu số so với toàn thể nhân dân Việt nam. Hơn nữa, trong số đó, chắc chỉ có một số ít thực sự tin tưởng vào những điều mình nói: đó là các vị quá kém hiểu biết hoặc tin tưởng mù quáng vào lý tưởng mà họ theo đuổi. Số còn lại là adua theo, có lẽ do quyền lợi và sinh mạng chính trị là chính.

Sự thật là người Việt nam hiện nay tự tư hơn là tự tôn. Mang sẵn một mặc cảm nặng nề về sự lạc hậu, tầm tối của đất nước, về trình độ dân trí kém cỏi cũng như về thể xác nhỏ bé của mình, hẳn ít ai dám vỗ ngực "tôi thế này, tôi thế kia". Cũng chính vì lạc hậu và hiểu biết có hạn nên sinh ra "sinh ngoại"; "phàm là Tây" thì gì cũng tốt hết. Điều này đúng trong rất nhiều trường hợp, nhưng nếu cái đó là một chân lý hiển nhiên và dẫn đến một sự tôn sùng mù quáng thì chẳng hay ho gì. Buồn hơn cả là điều đó thường xảy ra mà hậu quả là thái độ khúm núm, bợ đỡ tất cả những gì dính đến Tây, làm người lạ dễ khinh thường tư cách của dân tộc. Ở bên này, tôi thấy "đại diện" của các dân tộc châu Á, dù là phát triển như Nhật, Đài loan đã đành, hay "đang phát triển" như Bắc Triều tiên, Trung quốc, đều không có sự tự ti ấy, hay nếu có, ở một mức độ ít hơn nhiều.

Thứ hai, hậu quả tất yếu của hơn một nghìn năm bị phương Bắc thống trị là dân tộc ta chịu ảnh hưởng rõ rệt của văn hóa Trung quốc. Tác giả bài báo nhận định: "Sự lệ thuộc đối với Trung quốc" mà biểu hiện là "việc duy trì chữ Hán như văn tự chính thức" và "suy nghĩ bằng chữ Hán" đã ràng buộc cản trở trí tuệ Việt nam trong quá trình phát triển của nó. Xin có một ý kiến khác về điểm này.

Trung quốc là một trong những "chiếc nôi" của lịch sử loài người, có một nền văn hóa vô cùng phát triển từ vài nghìn năm về trước được thế giới khâm phục. Trong quá trình phát triển, Trung quốc đã sản sinh ra nhiều nhà văn hóa, tư tưởng và triết học vĩ đại mà các tác phẩm, chủ thuyết của họ gây nên những ảnh hưởng rộng rãi trên toàn thế giới. Thành thử, trong một chừng mực nào đó, việc Việt nam chịu ảnh hưởng của nền văn minh Trung quốc là một điều may mắn, dù có thể vì vậy mà một số văn hóa dân tộc bị mất đi. Cũng là một quá trình chọn lọc tự nhiên, chỉ những truyền thống văn hóa ưu việt nhất và có sức sống mãnh liệt nhất mới tồn tại đến ngày nay. Tôi không tin rằng dân tộc Việt nam đã đạt được một nền văn minh cao hơn, nếu tự khép mình vào một khuôn khổ kín và hoàn toàn thoát khỏi ảnh hưởng của văn hóa Trung quốc. Một khi, ta là một nước nhỏ, học hỏi và theo trường phái tư tưởng và văn hóa do một nước lớn gấp nhiều lần để ra, thì khó mà "vượt mặt" được thầy. Đó là lý do khiến các nước "chư hầu" trong "thế giới hán hóa", trong đó có ta, "cho đến nay vẫn chưa sản xuất được một nhà tư tưởng... nào thật lớn". Ngoài ra, dù những vị Thông luận có trót quá lời, phải công nhận rằng những Platon, Tocqueville, Max Weber không phải được sản sinh ra ngày một ngày hai, và ở bất kì đâu. Nghĩa là chúng ta không cần ngưỡng nếu ta chưa có ai đạt được tầm vóc như họ.

Ngoài ra, theo tác giả, do mặc cảm tự ti và sự lệ thuộc đối với Trung quốc, chúng ta đã thêm dột và tưởng tượng để tự đề cao mình và hạ thấp trí tuệ "người Tàu". Kể ra, trong lịch sử nước ta, nhiều lúc vì lí do chính trị giữa hai nước mà một bộ phận nào đó đã sử dụng "ké A.Q" đó để "tự sướng" trong phút chốc. Chẳng hạn, một ví dụ gần đây là vào những năm cuối của thập kỷ 70, hình ảnh "nhà cầm quyền Trung Nam Hải", "bọn bành trướng bá quyền" và "lũ thám báo" đã được miêu tả trong các phương tiện thông tin đại chúng một cách thô thiển và hết sức ấu trĩ. Nhưng thiết nghĩ, những ai có chút hiểu biết đều phân biệt được một cách rõ ràng gianh giới sự thực và chuyện đùa. Ít ai sa vào cái bẫy lầm lẫn ấy.

Thứ ba là về sự thông minh của người Việt nam. Đây là lý do chính khiến tôi viết bài này.

Trước hết, hãy nói rõ về khái niệm "thông minh". Theo tôi, thông minh là khả năng nhận thức về sự vật bên ngoài của mỗi người. Tuy không được hiểu biết nhiều về di truyền học, song tôi nghĩ, một phần (đáng kể) của sự thông minh đã có trong mỗi người từ khi mới lọt lòng. Sự thông minh, trong một mức độ nào đó, có thể được nâng cao do hoàn cảnh xã hội, giáo dục, nhưng nói chung, nó là đặc tính có sẵn ở mỗi người. Như vậy không thể chèn trách một người là thiếu thông minh, nếu anh ta không biết về một học thuyết mới chẳng hạn, vì lý do đơn giản là anh không có điều kiện để biết nó.

Đương nhiên, không thể tán thành những câu ấu trĩ và thô thiển của các ông Trần Bạch Đằng và Phan Hải về "gien thông minh của người Việt nam", cũng như những bức đồng, "đại ngôn", cố ý hay vô ý của một số vị lãnh đạo. Song không nên vì thế mà hạ thấp khả năng trí tuệ của người Việt nam. Do chưa được đi nhiều và hiểu biết có hạn, tôi chưa đánh giá được về sự thông minh của các dân tộc Mỹ, Pháp, Nhật... Song trong quá trình học tập ở đây, tôi ngẫm thấy người Việt nam không đến nổi quá yếu kém về trí thông minh so với các nước Đông Âu chẳng hạn. Chúng ta không phải hổ thẹn với "trí thông minh" của mình. Người Việt nam ở hải ngoại, tuy gặp vô vàn khó khăn, vẫn đạt được một số thành tích đáng khích lệ chứng tỏ người Việt nam có khả năng.

Tất nhiên điều đó không có nghĩa là dân tộc ta "thông minh hơn" các dân tộc khác. Cũng chưa thể nói được rằng "nếu có điều kiện về mọi mặt, ta cũng chẳng kém gì Nhật, Mỹ...". Để có một xã hội phát triển, sự thông minh của mỗi thành viên chưa đủ (và có lẽ còn quá ít). Quan trọng là cái thể chế làm ra xã hội đó có điều kiện để cho mỗi người phát huy một cách tối đa sự thông minh của mình không. Đó là điều kiện tiên quyết. Và nếu cho đến ngày nay, những thành viên của xã hội ấy vẫn chưa tạo cho mình được một thể chế làm cho mình ảm no, thì không có nghĩa là họ thiếu thông minh.

Người viết bài này chỉ mong mỗi người Việt nam chúng ta hãy tự đánh giá đúng được bản thân mình, tránh bức đồng, tự tôn. Việt nam hãy khiêm tốn và đặt mình đúng vào vị trí tương xứng trong các dân tộc thế giới.

10.6.1991
KHUẤT NGUYỄN

Trần Cầm mừng đại hội 7:

Xen Xào Một Góc Sân Chuồng

Trước đại hội sân chuồng nhón nháo
Gà, vịt, ngỗng, ngan bàn cãi om xòm
Có đa nguyên hay chẳng đa nguyên?
Xin các bác lắng nghe quần chúng:

Con gà cục tác đa nguyên
Con lợn ủn ỉn độc quyền cho tôi
Con chó sủa đứng sủa ngồi
Liên xô viện trợ thì tôi được nhờ.

Meo meo meo đối mới như mèo
Xấu với Chớp chẳng được Nga yêu
Bói xác ma mà chờ Mỹ tới
Theo bác Tàu nhịn đối meo meo.

Một con vịt xòe ra hai cái cánh
Nó kêu rằng: sắp hết thóc, lại đại hội
Sửa đổi mãi vẫn bị bà bì bõm
Mấy ông già về chặn chúng tôi đi

Trần Cầm

ĐÊM THƠ NGUYỄN CHÍ THIỆN Ở PRAHA

Anh Hoàng Hữu Các thân mến!

Tình cờ được đọc bài ký của anh trên tuần báo Văn nghệ, mừng quá, Anh vẫn viết đều, viết khoẻ (truyện ký vốn là sở trường của Anh mà).

Anh Các rất thân!

Tôi viết thư cho Anh dưới vầng sáng nhạt nhoà ở ngoài khung cửa, mùa hè ở Đông Âu hơn chín giờ tối vẫn còn sáng lắm, bỗng nhiên nhớ về bài ký "Đêm trắng" của Anh. Đấng cay cho dân tộc mình quía phải không Anh? Bao thế hệ hành hương như người Do thái tìm về miền đất hứa, mà vẫn chưa tìm ra bến bờ hạnh phúc, để rồi tri kỷ với nhau qua bao đêm trắng và sáng ra thấy tóc mình bạc trắng như Ngũ Tử Tư trong sách sử Trung hoa. Tôi vẫn khoẻ, viết đều, nhớ về Anh và bạn bè đồng nghiệp thuở nào, nhớ những suy tư, trần trụi của người cầm bút, nhớ cả những lúc giữa cái sống và cái chết nơi biên giới Việt - Trung.

Cách đây bốn ngày ngay tại Praha nơi tôi đang sống, tổ chức Ân xá quốc tế phối hợp với các tờ báo Tiếp kêu gọi mọi người tổ chức cuộc chạy bộ, vận động xin chữ ký đòi trả tự do cho nhà thơ Nguyễn Chí Thiện, hiện đang bị giam giữ ở Việt nam (chắc Anh cũng biết). Đó là người đàn ông đã vượt qua hàng rào công an chạy vào sứ quán Anh trên đường Lý Thường Kiệt ở Hà nội, đưa cho nhân viên sứ quán tập thơ có tựa đề "Hoa địa ngục", ngày ấy ở Hà nội đã xôn xao một thời. Nguyễn Chí Thiện đã có hơn hai mươi năm tù ngục, cho đến hôm nay khi tôi viết lá thư này hai chữ tự do với Nguyễn Chí Thiện vẫn còn một khoảng cách xa vời vô vọng.

Cuộc chạy vận động xin chữ ký đòi trả tự do cho Nguyễn Chí Thiện được tổ chức ở gần khu vực trung tâm của thủ đô Tiệp khắc. Thật xúc động biết bao khi chính mắt tôi nhìn thấy những chàng trai, cô gái Tiệp, ông già, bà già và cả những người khách du lịch không cùng màu da, cách biệt về ngôn ngữ cùng ký vào bản yêu cầu. Có một người phụ nữ Tiệp (tôi quên mất tên) dắt theo hai đứa con đến ký và tham gia cùng chạy, có lẽ suốt đời tôi không thể nào quên cái buổi chiều hôm ấy, sắc nắng vàng hắt lên mái tóc vàng của hai đứa trẻ thơ chạy cùng với mẹ. Tôi chợt nghĩ đến một điều: hai chữ tự do, nhân đạo là cụm từ đủ sức mạnh phá vỡ rào gài của bạo lực, sự cách biệt về địa lý, màu da, vì đó là đích mà nhân loại cùng hướng tới. Hai ngày sau tổ chức Ân xá quốc tế và tờ báo Revolver Revue phối hợp với tờ Diễn đàn (do thanh niên Việt nam ở Praha biên soạn) tổ chức giới thiệu đêm thơ Nguyễn Chí Thiện với công chúng Tiệp. Tôi xin nói thêm về tờ báo Revolver Revue. Có một phóng viên đã dịch và giới thiệu tập thơ "Hoa địa ngục" của Nguyễn Chí Thiện qua tiếng Tiệp. Đêm giới thiệu thơ được diễn ra trong một câu lạc bộ nhỏ, song số người đến dự rất đông, không đủ chỗ ngồi, phải ngồi cả xuống nền nhà. Người đọc thơ Nguyễn Chí Thiện là người Tiệp đã có hơn mười năm tù đầy dưới chế độ Cộng sản, trước ngày xảy ra cuộc "cách mạng nhung", do vậy anh ta đọc rất có hồn và thực sự hoà nhập vào nỗi đau, sự đồng cảm với

người cùng cảnh ngộ trải qua những thời gian nghiệt ngã trong trại tù, nơi mà ánh sáng thì thiếu, bóng tối thì thừa và sự hành hạ về thể xác, tinh thần lúc nào cũng đầy áp. Tôi cũng đã đọc được niềm cảm xúc qua ánh mắt của những người tham dự, tất cả lặng lẽ nghe như nuốt từng câu. Một anh bạn sinh viên Việt nam đọc qua tiếng Việt, anh ta cũng nghẹn ngào, đứt quãng, không phải là khó đọc mà chắc chắn là sự tủi nhục, chua xót làm cho anh nghẹn lại.

Hồi còn ở nhà, cũng như Anh, tôi rất yêu những bài hát phản chiến của Trịnh Công Sơn, đã bao lần ta hát cho nhau nghe, lúc ấy tôi làm sao tưởng tượng được đến một ngày nào đó ở một nơi rất xa tôi được nghe lại những bài hát này. Anh bạn của tôi ôm đàn hát bài "Đại bác ru đêm", nét nhạc nào nùng, nghe mà thương quá Việt nam:

"...Hàng vạn tấn bom trút xuống đầu làng
Hàng vạn tấn bom trút xuống ruộng đồng
Từng vùng thịt xương có mẹ, có em..."

Còn tôi, Anh biết tôi hát bài gì không? Cái bài mà Anh vẫn nói: "Làm gì có ngựa để đưa lừa đôi đến thiên đường hạnh phúc bởi vì làm gì có cái thiên đường ấy. Nét nhạc cộng lời bài: "Ngựa ô thương nhớ" của Trần Tiến nghe như một khát vọng, cồn cào, nhức nhối.

Trong đêm thơ Nguyễn Chí Thiện chúng tôi đã mời những người bạn Tiệp thưởng thức đặc sản Việt nam, món nem rán và uống chè Việt nam nữa... Qua đêm thơ hôm ấy sự đồng cảm giữa con người với con người, nỗi đau với nỗi đau xích mọi người gần lại với nhau hơn.

Thư viết cho Anh đã dài, xin phép Anh tạm dừng bút ở đây, khi trong tâm trí bao người còn in sâu lời thơ của Nguyễn Chí Thiện:

"Sẽ có một ngày con người hôm nay
Vất súng, vất cùm, vất cờ, vất Đảng
Đòi lại khăn tang, quay ngang vòng nặng
Oan khiên
Về với miếu đường, mồ mã, gia tiên..."

Ngày ấy sẽ đến, tất cả chúng ta sẽ về với cội nguồn nhân ái của dân tộc Việt và nỗi khát khao hạnh phúc, tự do sẽ trở thành hiện thực.

Mong Anh khoẻ, viết đều tay.

Praha, một đêm trắng

Trần Ngọc Tuấn

CON MƯA

Tôi là cơn mưa,
Một hôm ngỡ ngang rơi trên thành phố
Từng hạt rơi gọi thầm từng nỗi nhớ
Tôi là cơn mưa suốt đời lang thang
Từng giọt rơi khẽ khàng
Gõ thật lâu trên vách đá
Hay theo dòng sông chảy về biển cả
Cơn mưa gọi hoài nỗi cô đơn
Để tôi tìm đến cái lớn lao hơn
Mỗi lần con người làm lỡ
Mơ ước bay cao và niềm tin đổ vỡ
Con người đứng nhìn thẳng thốt, tay không.

Binh (Bratislava)

NGƯỜI

ĐI

TRONG

MỘNG

• Q.A

... Không bao giờ có ước mơ là nhà văn, chỉ đơn giản muốn cho các bạn hiểu phần nào cuộc sống và tâm tư của những người tị nạn tại nước Đức này. Tôi viết câu chuyện nhỏ này với những chi tiết có thực trong đời sống mà bản thân được chứng kiến.

Hai bàn tay gầy xanh xao lồng vào nhau, mái đầu cúi xuống một cách tội nghiệp - Duy qui như vậy trong một góc cuối bên trái nhà thờ. Sáng chủ nhật nào cũng thế thành lệ Duy dậy sớm và lật đặt tới dự lễ. Với vốn tiếng Đức lỏm bõm Duy đến đó với tất cả sự thành tâm xuất phát từ nỗi niềm cô đơn của một tâm hồn đa cảm. Đôi khi những giọt nước mắt long lanh đọng trên khóa mắt u buồn của Duy, những lúc như vậy trông nó thật nhỏ nhoi và đơn độc.

Hôm nay như thường lệ Duy ngồi đó, đôi mắt xa xăm sau tấm, chẳng hiểu tâm hồn ấy đang chứa đựng điều gì có lẽ nỗi niềm nào với Duy để có thể vào lúc này. Có thể Duy nhớ về căn gác nhỏ nơi nó lớn lên ở một góc phố buồn nào đó trong lòng Hà nội, hay về cô bé có mái tóc đen như hạt châu cho nó. Nhưng đôi mắt kia khuôn mặt nào lòng lúc có lẽ là những gì ngay đây trong cuộc sống thường nhật đầy đọa tâm hồn đau khổ ấy.

Tuần trước không đi dự lễ nhà thờ mà xuống cô em họ chạy từ Đông Đức qua, cách chỗ nó 2 tiếng xe. Duy cứ lúng túng mãi rồi cuối cùng cũng tìm đến được các trại định cư mà em nó đã hướng dẫn. Đó là một ngôi trường cũ nằm đối diện với nhà thờ cũ của làng, có lẽ nó cũ quá nên người ta thời không sử dụng và sửa lại để đón tị nạn. Vừa đây cách cửa gỗ sồi nặng trĩu là một mùi khó chịu ộc ngay vào mũi Duy một thứ hỗn hợp giữa nước vệ sinh và những đồ ăn Á đông. Đọc theo hàng lang lên đến tận tầng ba quần áo phơi như giăng cờ. Ngay trước cửa phòng có em một chậu đựng tá lốt chưa kịp phơi nằm tênh hênh. Ra đón Duy là một chị đứng tuổi xanh xao đôi mắt mệt mỏi.

-Cái Thu đi tắm. Chỉ ta nói với nó - Ở đây khổ lắm, phải chờ cả tuần rình lúc vắng mới được, gần hai chục người mà chung một cái bình đun cho gia đình. - Chỗ chị còn sướng chán đấy, bọn em mỗi lần đi tắm phải đi bộ vào tận nhà tập thể của làng để tắm nhờ, mùa đông cả tháng mới tắm một lần. Chờng cái

Thu cùng một hội năm sáu ông nữa làm một hội đồ đen, đúng con bạc khát nước có khác, thấy ông anh họ đến chỉ "Hallo" một câu rồi lại cúi đầu vào ván bài. Trong phòng ngập ngụa khói thuốc, tiếng nhạc chát chúa từ cái giàn máy của ai đó ở góc phòng phát ra đến tức ngực.

-Em trông hộ chị thằng bé nhé, chị đi thôi com không tí nữa lại không có bếp.

Thằng bé ngủ ngon quá, nó nằm trong xe nôi trông thật vô tư chẳng hề biết gì đang xảy ra xung quanh rồi cái gì sẽ đến với đời nó trên đất nước xa lạ này. Nó ngủ một mạch thế kia chắc chẳng biết khổ đau, một giấc ngủ không mộng mị, không những giấc mơ quái đản. Còn Duy đêm nào ngủ cũng mơ, mơ mà như thật. Người ta bảo như vậy là yếu tim, có lẽ đúng vậy suốt cả đêm Duy cứ hết làm nhảm rồi lại ahết. Ông Hưng ngủ ở giường trên mới đầu phát khiếp và mắt ngủ vì Duy, khổ nỗi tầng trên không thể tháo được nên đành phải làm quen với căn bệnh kinh niên của nó. Thường thì ngủ những giấc mơ dù thể loại, kỳ lạ nhất là toàn những giấc mơ về Việt nam, chẳng khi nào Duy mơ về nước Đức hay cái làng nó đang ở. Trong giấc ngủ nó mơ bao giờ căn nhà thờ xưa cũng hiện về rõ nét nhất. Thờinhỏ Duy là thằng bé yếu đuối mỗi lần mưa đến nó lại ngồi trên giường tay nắm cái vỏ ốc thăm mong cho mưa chấm dứt, còn mẹ nó thì tái tái căng ni lông trên màn rồi đem chậu ra hũ chõ dột. Gần thằng đây những giấc mơ kinh dị chẳng đầu chẳng đuôi đến với Duy, đôi lần là giấc mơ về thằng Lâm mặt rồ con anh họ tịch đến bắt nó, chẳng ngồi tù một lần nhưng trong giấc mơ Duy sống cuộc đời mang án như thật.

-Chẳng phải ngắm đầu, mai kia em để một tá rồi gửi cho anh một nửa tha hồ mà sướng.

Cái Thu đi tắm về tóc còn ướt nhột đứng cạnh Duy từ lúc nào, Duy chỉ cười không nói tay vẫn nhẹ đưa cái nôi. Thu bắt đầu bật máy thổi tóc và huyền thuyên đủ thứ chuyện trên đời. Duy vẫn thế chỉ ngồi nghe và thỉnh thoảng chỉ chêm vào mấy câu ngớ ngẩn, đến đoạn xoay quanh việc làm của ông anh cái Thu bắt đầu truy :- Anh làm được bao nhiêu? Công việc thế nào, có xin được cho anh Hùng nhà em không? Cái Thu cứ sồn sồn cả kên, đến khi nghe công việc nặng nhọc và phải đổ đố rác ngoài bến xe chị ta xiu ngay mặt xuống rồi không nói thêm câu nào về chuyện này. Còn Duy hồi đầu tiên đi làm cũng ngưng lăm sau quen đi chẳng để ý đến thiên hạ nữa, mà lại rất chăm chỉ đều đặn. Có mấy tuần lễ trông Duy đã khác hẳn nước da xạm lại duy chỉ có đôi mắt là vẫn thế như chưa bao giờ có nắng cả. Bỗng có tiếng đổ vỡ rơi tiếng người cãi nhau choang choang ngoài hàng lang. Duy cùng cái Thu ngó ra cửa; một cánh ngoại mục đang diễn ra ở cuối hành lang gần nhà vệ sinh, một ông người Đức luống tuổi đang lóng ngóng đứng trên thang gác gần bảng điện, ở dưới có hai chị đang xia xoi chỉ chực nhảy xổ vào nhau. "Anh vào điu hôm nào ở đây chẳng có tiết mục vui văn nghệ" sợ anh không đủ sức mà "thường thức".

Giọng cái Thu dụ hần xuống và cái tính thiên bẩm của phụ nữ ở nó bắt đầu được xả hơi. Bao nhiêu chuyện tích tụ từ trước tới nay ở cái trại này dưới cái giọng vừ như đau xót vừa như bồn chồn được cái Thu kể ra hết. Duy ngồi nghe và tưởng như vỡ tung đầu vì hững chuyện cũng hết như nơi nó ở. Nào là đi ăn trộm rau, đi bắt cá, rồi tranh nhau đồ thừa Tây cho. Lòng tham của con người quá

không đáy, quần áo thì hàng tú nhưng vẫn tranh nhau mà khổ nổi năm thì mười họa mới ra đường một lần. Có đôi vợ chồng chưa có con nhưng tha ở tận đầu về những hai xe nôi rồi để chặt hành lang mà ai xin cũng không cho. Thấy Duy không nói gì cái Thu thôi kể và rủ nó sang phòng bên cạnh xem video. Lại chương Tàu, Duy ít khi xem phim đánh nhau, nhất là có Lý Tiểu Long đóng, rất nhiều người hâm mộ mình tinh mần bạc này còn Duy từ trong thâm tâm khờn hiểu sao luôn có ác cảm với Long. Ai hỏi Duy chỉ trả lời đơn giản là không thích. Có lẽ từ bé Duy luôn bị một thằng nhỏ tự nhận là "Long" bắt nạt. Mỗi lần đi học Duy không dám đi ngang qua khu tập thể quần đội ở đầu phố có cái thằng "Long" đó mà phải đi vòng sang phố khác rồi mới đến trường. Phim của Tàu nhưng được lồng tiếng việt qua giọng Miền nam cổ nghe ngồ ngộ, họ bảo xem phim chương phải giọng Sài gòn mới đã. Ngồi một lúc Duy thấy vô vị và quay về phòng ngồi đọc mấy tạp chí của Việt kiều, lại chuyện chính trị rất những chuyện tào lao. Hồi đi học Duy cảm thấy ghét những giờ chính trị, thế nhưng điểm nó bao giờ cũng cao. Chỉ cần lướt qua mặt chữ, chẳng cần hiểu nội dung ra sao là Duy có thể thuộc lầu. Giờ trả bài bao giờ nó cũng được thầy giáo khen. Đến bây giờ Duy vẫn không hiểu tại sao lại như vậy, chính trị chỉ là những lý thuyết không tưởng được nhào nặn một cách bất nháo làm cho người ta không thể hiểu nổi và chẳng bao giờ có giá trị thật cho đời sống. Rồi tất cả mọi người phải nhắc lại như một con vẹt, nếu con vẹt nào điều luyện thì sẽ được chú ý đến và được đặt cọc với một giá hời. Duy có một ông bác ruột làm trường khoa chính trị của trường đại học an ninh, bác ta là niềm tự hào của cả họ, đi đâu cũng thuyết trình rần rạy. Mà riêng Duy, nó chẳng tin gì hết, đơn giản nó chỉ cảm thấy những lời lẽ trống rỗng vô nghĩa. Tính Duy vậy, lúc nào cũng ngồi một góc quan sát mọi người, không thích tranh luận bàn cãi, thời đi học, bao giờ nó cũng được mệnh danh là "ma xó" của lớp. Khi nhìn thấy cảnh thương tâm, ngang trái Duy lại càng ít nói hơn, trong tâm hồn nó lúc ấy như rạn nứt, hàng vạn mảnh thủy tinh đang vỡ tung, cào cào.

Đem đó Duy lại ngủ một giấc ngủ đầy mộng mị, nó mơ thấy hàng đám người mặt mũi méo xệch đang gào thét, cầu xé nhau, những đứa trẻ trần truồng đang rú lên tuyệt vọng giữa đồng than hồng rồi từng đoàn công an kéo đến, thằng Lâm hộ tịch mặt rồ há cái miệng đỏ lòm máu ra dọa nó. Đứng lúc đấy ông bác đáng kính của Duy đập cái xe Thống nhất tông tọc đến và bài thuyết trình bắt đầu. Lúc này nỗi sợ hãi, và cái hàm xiết vô hình lại quấn chặt nó hơn lúc nào hết. Duy hét lên và tỉnh ngủ hẳn - Vợ chồng Thu và mọi người trong phòng sợ quá bật đèn xem nó có làm sao không. Một đêm mộng mị nửa trời qua. Sáng hôm sau cái Thu lại có chuyện để mà nói về ông anh họ.

Không hiểu đêm qua Duy có ngủ mơ không mà sáng nay trong góc giáo đường này trông nó lại buồn hơn bao giờ hết. Vẫn cái dáng gầy gầy hai bờ vai nhỏ lên, nó sẽ trôi về đâu trong cái kiếp lưu lạc ở xứ người này với một tâm hồn đầy mộng mị như thế? Sẽ chẳng một ai tin rằng trong những kẻ bất hạnh kia có một tâm hồn lạc lõng và đa cảm đến vậy.

Lackendorf, 5/91

HY SINH BẤT CẦN THÂN THỂ

● Pha Lê
(trích Tuổi Trẻ cười, số Tết Tân Mùi)

Trời nhìn tất cả mọi người, thở dài:
- Các anh là thật cứ đối đối mọi cơ chế, luật lệ, gia'biểu, thực'khóa, quan'điểm, trong khi bản' thân mình vẫn giữ nguyên suốt hàng' trăm ngàn năm nay.

Thiên hạ nhao nhao:
- Ông nhầm rồi, chúng tôi cũng muốn thay đổi lắm, song không được phép.
- Ài cam ?
- Ông chú' ai ! Ông tạo ra chúng tôi từ' khi, và cứ để' mặc từ' hồi đó tới giờ.
- Ừa, vậy há ? Mà sao không phản' ảnh.. Ta lu' bu' nhiều chuyện.
- Phản' ảnh hoài đó chú, mà có gặp ông đâu, gặp thứ' kỳ không há.
- Cha cha... thôi, hôm nay ta trực tiếp gặp riêng từng người một. Nhưng cần lưu ý, do thời gian' cò' hạn nên cơ' bản không thêm bớt gì cả, chỉ' xấp' xếp lại các bộ' phần thôi. Lẹ' lên.
Chớp mắt, số người xếp hàng' bên ngoài đã dài tới mấy kilomet, trước' canh cửa' để: "Nhưng tôn' đống về' cơ' thể".

Kẻ' bước vào đầu tiên kính' cẩn:
- Dạ thưa Trời, tôi xin đổi' cánh tay.
- Đổi' lấy gì ?
- Dạ, không lấy gì' cả. Chỉ' thay vị' trí' thôi. Tôi muốn hai tay mọc' trên' đầu.
- Tại sao ?
- Dạ, tại tôi hay đi' họp, hay phải' dõ tay đồng' ý. Tôi muốn nó ở' trên' đầu cho đỡ' mất công.
- Chấp' nhận.
Người' sau:
- Dạ thưa, tôi cũng đổi' mới hai bàn tay.
- Cũng muốn để' lên' đầu à ?
- Đầu cò', muốn mọc' ở' đũi' để' vĩa' vô' tay vĩa' đập' mỗi' mỗi' khi có' ai' phát' biểu.
- Chấp' nhận.
Kẻ' tiếp' theo:
- Dạ thưa, tôi thường xuống' cơ' sở.
- Anh khai' cái' đồ' là' thưa.
- Không' thưa' đâu à, vì do đó' tôi muốn hai bàn tay dính' vào nhau.
- Ừa, để' chi ?
- Để' bà con khỏi' nói' là' tôi chỉ' biết' chỉ' tay năm ngón. Bảy giờ' mười.
- Chấp' nhận.
Kẻ' tiếp' theo nữa:
- Thưa Trời, tôi công' tác ở' tòa.
Trời' nổi' nóng:
- Dọa' há ? Ta đâu phải' đang' đứng' trước' vãnh móng' ngựa.
- Đùng' quá. nếu ông thường' đứng' đây, ông sẽ thấy' tôi cần' cơ' cấu' tay dài' ra, nhỏ' đi.
- Nhằm' mục' đích' gì ?
- Nhằm' để' dang' cho việc' giớ' cao' đánh' kẻ.
- Chấp' nhận. Nhưng' kỳ, sao từ' này tới giờ' ai' cũng đổi' mỗi' tay vậy' cả ? Cơ' k' nào muốn' cải' tiến' chân' không ?
Một' anh lao' tới:
- Có' tói, thưa ông, tôi muốn' chân' thật' dẻo.
- Anh định' huy' động' phong' trào' thể' thao' ư ?
- Dạ không', huy' động' vốn, vậy' nên phải' nhanh, để' lúc' cần' vấp' chân' lên' cở' chạy.
- Chạy' đi' đâu ?
- Đi' trốn' hoặc' đi' đổi' nợ.
- Chấp' nhận.

Một vị thần đứng bên cạnh can:
- Xin' b' ha' đứng' lên' ông' thế. Cái gì' cũng cho đổi', cò' ngày' bon' nó' đổi' ca' b' hạ.
Trời' trảm' ngàn, rồi' lất' đầu:
- Đứng' lo, chúng' chả' tìm' được' người' biết' lắng nghe' hơn' ta' đâu. Còn' ai ?
- Còn' tôi. Tôi' muốn' đổi' hai' thứ' một' lúc.
Trời' đeo' mắt' kiếng' lên;
- Một' kẻ' "tai to' mắt' lớn" như' anh, còn' đổi' gì' nữa ?
- Dạ thưa, đôi' cơ' khả' năng' "tay' xách' nách' mang".
- Để' ta suy' nghĩ' đã... Ta' muốn' hỏi' những' tên "trên' rặng' dưới' đẹp" cò' thích' vậy' mãi' không ?
Kẻ' tiếp' theo' vào, đứng' mãi' mà' không' nói' gì' cả.
- Ừa, sao không' dám' phản' ảnh' chuyện' chi ?
- Dám' sao' được. Bối' con' là' hạng' "thấp' cở' b' miệng".
- Thế' thì' ra ! Ta' không' cần' nhưng' quân' vào' chốn' này' mà' không' mang' theo' dân' chu.
Sau' khi' giải' quyết' hết' tôn' đống, trời' quay' sang' đàm' thủ' hạ:
- Các' người' nghĩ' sao ? Chả' nhẽ' ta' đổi' mới' cho' bá' tánh' mà' quên' phản' mình ? Ta' cần' thế' nào ?
- Muốn' tầu, cần' "vai' u' thịt' bắp" cho' giống' đấm' đấm.
- Muốn' tầu, cần' "cỏ' cây' vai' bừa" cho' dễ' hoà' với' quần' chúng.
- Không, ta' cần' sao' để' đỡ' bị' phiền' hà' cở !
- Dạ thưa, cần' "mồm' loa' miệng' giải".
- Để' làm' gì ?
- Để' nói' trước' quên' sau.

Chiếc Khăn Thêu

Mấy năm rồi, em nhi, đã ra đi
Lá vàng đỏ khi nổi buồn thay áo
Bóng tuyết gợi nhớ tháng mười hoa gạo
Rừng rơi đầy bên lối nhỏ thân yêu.

Thuở ấy có còn nguyên vẹn chiếc khăn thêu
Lặng lẽ ấm mỗi đường kim mũi chỉ
Lấm lấm muối cây đèn dầu cũ kỹ
Em góp từng leo lét nhỏ cho anh

Có gì nhiều đâu, đôi lá lúa mỏng manh
Một cánh hoa xươg rờng tím chiều dài bãi cát
Nửa vầng trăng non lặn vào trong câu hát:
"... Người chờ đưa đồ sang ngang..."

Qua vát và tháng năm mảnh tình nhỏ anh mang
Ai nơi chi qua nửa vòng trái đất
Cuộc sống vô tình, thời gian dù có đứt
Xưa có một người thêu thương nhớ tặng anh...

Praha, tháng tư 1991
Cù Lân

MÀU SẮC

Buổi chiều ở công viên
Người nhà quê mặc áo màu đất thó
Bộ đội mặc áo màu cỏ
Công nhân mặc áo màu xanh
Mấy anh công an mặc áo màu cứt ngựa
Còn sinh viên cái lũ chúng tôi mặc đồ màu trắng
Chúng nó để tang cho cuộc đời:
- Một bức tranh đen.

Linh Nam

CÁNH ẸN, TỜ BÁO CỦA NGƯỜI VIỆT TỊ NẠN SAU NGÀY SỤP ĐỔ BỨC TƯỜNG BERLIN

Làm việc giới thiệu Cánh Ẹn bây giờ đã quá trễ. Cánh Ẹn đã ra đến số 4, và đã có một tiếng vang khá rộng trong cộng đồng. Nhưng trễ vẫn hơn không. Cánh Ẹn với những bài viết xinh xắn, chọn lọc chắc chắn sẽ làm bạn đọc Diễn Đàn thú vị. Đỗ Quyên, một trong những cây bút trụ cột của Cánh Ẹn mà bạn đọc đã có dịp làm quen qua những bài thơ đặc sắc đăng rải rác trên Diễn Đàn hay trên Đặc San Mùa Thu. Bạn có thể liên lạc đặt báo qua địa chỉ:

CÁNH ẸN - ZEITUNG
Pfarrgasse 6
W-8523 Baiersdorf
B R D

Diễn Đàn xin trân trọng giới thiệu Cánh Ẹn với bạn đọc và một lần nữa xin Ban Biên Tập bạn lượng thứ.

BBT ĐD

CHiếc Lá Vàng Rơi

Chiếc lá vàng rơi
Chân vấp ngã.
Người đàn bà
Trên ghế đá
Nhìn xa
... Chút buồn rơm rớm
quê nhà
Thoáng mùa thu ấy
đã là mấy năm!

7.1990
Đỗ Quyên

Truyện cười:

Bị mất ví có số tiền lớn. Ông chủ lục lọi khắp các túi. Bà vợ bình tĩnh hỏi:

- Đã xem trong túi quần chưa?
- Rồi.
- Thế còn túi áo khoác?
- Cũng rồi.
- Thế còn mấy cái túi trong?
- Chưa.
- Sao vậy?
- Nếu mà ở đây cũng không có nổi, tôi sẽ bị nhồi máu mắt.

(Trích Tuổi Trẻ Cười)

CÔNG TY H O D O S CỦA TIẾN SĨ IVO VASILJEV

(thành lập ngày 7.5.1991 theo quyết định số 16135768 của Tòa án Quận 1, Praha, Tiệp Khắc)

VĂN PHÒNG: ŽITNÁ 25

110 00 PRAHA I - NOVÉ MĚSTO

Tel. (xin thông báo sau)

Fax: 80 63 31

Giờ tiếp khách:

Thứ sáu: 15h - 19h

Thứ bảy: 9h - 17h

Chủ nhật: 9h - 17h

(Chỉ trong giờ tiếp khách này và đến 1.8.91, xin gọi tạm về số điện thoại 26 36 62)

I- PHỤC VỤ các bạn Việt nam:

- Khi sang Tiệp Khắc: tập trung học tập, làm việc mà không phải lo chạy hàng, đồng thùng...
- Khi ở Tiệp Khắc: thường xuyên trợ giúp kinh tế gia đình, dù nhiều ít
- Khi rời Tiệp Khắc: xách tay nhẹ nhàng

II- ĐIỀU HÀNH thuận lợi:

- Thanh toán bằng tiền của-ron Tiệp Khắc (Kcs)
- Giao dịch bằng tiếng Việt và các loại ngoại ngữ khác

III- DỊCH VỤ thiết thực:

1. CHUYỂN TIỀN VỀ VIỆT NAM

- Không tiền dịch vụ, không giới hạn số lượng, hợp pháp, nhanh chóng
- Giao tận nhà tiền Việt nam theo tỷ giá thị trường (xin gọi điện để lấy giá mới nhất)

2. MUA XE HONDA

- HONDA đời mới C70 DD2K màu đỏ, C70-C90 CUSTOM màu xanh biển

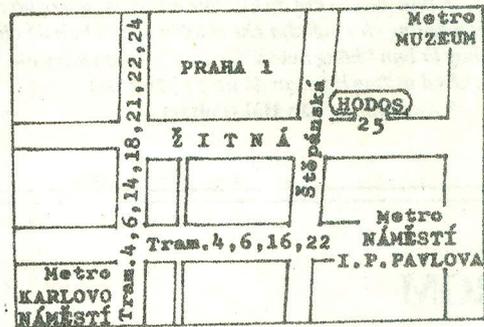
-Nhận hàng tại Hải Phòng, Hà Nội, Thanh Hóa và TP. Hồ Chí Minh (do công ty dịch vụ ngoại thương FOSERCO, trụ sở 133 Điện Biên Phủ, Hải Phòng, điện thoại 47215, đảm nhiệm phát hành)

3. DỊCH THUẬT

- Dịch văn bằng, chứng từ, tài liệu ra tiếng Việt hoặc Tiệp
- Dịch hội đàm, tham quan

4. Rồi dần dần sẽ mở rộng sang nhiều dịch vụ khác theo yêu cầu của quý khách

RẤT VINH DỰ NHẬN ĐƯỢC SỰ ỦNG HỘ CỦA CÁC CƠ QUAN, CÁC BẠN VIỆT NAM. ■



Một hôm, nhà văn Mac Tuen nhận được lá thư của một độc giả:
-Thưa ông Mac Tuen rất đáng kính, trước tiên cho phép tôi được gửi tới ông một truyện ngắn của tôi, mong ông đọc và cho ý kiến. Sau đó xin hỏi ông một vấn đề tế nhị như sau: Người ta nói rằng ăn cá sẽ giúp viết văn hay, vậy có đúng không? Nếu đúng thì phải ăn loại cá gì, và ăn như thế nào?
-Thưa ông rất đáng kính, đúng là ăn cá giúp cho việc viết văn thật, nhưng ăn cá gì và ăn như thế nào là tùy mỗi người. Với truyện ngắn ông gửi cho tôi, có lẽ ông cần ăn một con cá voi.

(Trích Tuổi Trẻ Cười)

Hộp thư bạn đọc

* Anh N.V. (BRD)

-Bài bằng tiếng Đức của anh chúng tôi không thể dịch sang tiếng Việt được, mong anh gửi cho chúng tôi nguyên bản bằng tiếng Việt. Tất cả mọi quan điểm của anh chúng tôi đều nhất trí. Rất tiếc chúng tôi không có địa chỉ của ông Bùi Tín, sẽ tìm cách liên hệ xin và gửi cho anh trong thời gian sớm nhất. Mong chờ sự cộng tác và giúp đỡ tiếp theo của anh.

* Anh N. H. V. (Pháp)

"Xin gửi các anh chị một bài báo... và tóm lược bài nói chuyện của tôi tại "Thông Luận" với tính cách diễn giả được mời. Mong quý anh chị coi đó như những món quà sơ giao. ... Nghe nói quý anh chị đã số còn trẻ tuổi, nên tôi rất vui mừng được đóng góp với các "mầm non đang lên" (sắp xuống?) của nước nhà. ... Nếu quý anh chị không hiềm tôi đường đột và dốt nát, thì tôi sẽ rất hân hạnh được trao đổi với quý anh chị qua thư từ, trong tình thân trẻ trung thoải mái, để đảm "hậu sinh khả ố" chúng ta cùng giúp nhau thăng tiến."

-Rất hân hạnh nhận được thư và bài cùng với đề nghị trao đổi của anh. Thật sự thì chúng tôi chưa "lên" chút nào mà nếu thiếu sự thông cảm, sự đồng tình của cộng đồng người Việt ở khắp nơi (nhất là người Việt trong nước) thì quả thật chúng tôi đang xuống chứ không phải là "sắp xuống" như anh thắc mắc. Vì thế Diễn Đàn rất mong nhận được sự cộng tác cũng như trao đổi và giúp đỡ của anh trong thời gian tới.

* Chị Kim Kauciková (Žilina)

"Vợ chồng chúng tôi rất buồn và "giận" các bạn đã không gửi sớm cho chúng tôi "lời kêu gọi" và "kiến nghị" để chúng tôi kịp thu xếp công việc ở trường, nhà máy và gia đình để được tham gia tuần hành đúng 10 giờ sáng thứ bảy 15.6 như các bạn đã tham gia và tổ chức."

-Rất tiếc là chúng tôi đã không có thời gian chuẩn bị nhiều, ban tổ chức cuộc biểu tình rất mong được sự tham gia của nhiều bạn đọc. Rất cảm ơn nhiệt tình của gia đình chị và thành thật xin lỗi về sự thiếu sót vừa qua. Mong chị sẽ tiếp tục cộng tác với Diễn Đàn thật chặt chẽ.

* Chị Liên Procházková (Bedřichov)

"Hôm thứ bảy lễ ra cá nhà tôi và cháu Đức cũng đi biểu tình song cháu bé bị sốt cao và tôi cũng bị ốm, không trông cháu được. Thấy hai bố con bảo nhau: "Sẽ còn có biểu tình nhiều, lần sau chúng ta sẽ đi".

-Thật là tiếc không được gặp gia đình chị ngày biểu tình. Thôi, mình hẹn nhau khi khác và ở BBT đây nhé.

* Trường Sơn (Praha)

-Chân thành cảm ơn lời chúc mừng và sự ủng hộ của bạn, rất tiếc bạn không cho biết địa chỉ chính xác của bạn để chúng tôi gửi báo (hay là bạn không muốn đọc báo?). Cho chúng tôi địa chỉ sớm nhé! (kể cả trường hợp bạn đã từng nhận báo.)

* Anh Dương Văn Hải (Poltar)

Chúng tôi vẫn gửi báo đều cho anh, chưa cắt báo của anh số nào dù cho số tiền ủng hộ mà anh đề cập chúng tôi vẫn chưa nhận được. Mong anh kiểm tra lại xem địa chỉ có bảo đảm không, hay các bạn nào có biết anh Hải xin báo cho anh Hải biết để gửi cho chúng tôi địa chỉ khác.

* Bạn Trịnh Thanh Hiền (Đức)

-Chúng tôi vẫn gửi báo đều đặn đến bạn. Đề nghị bạn kiểm tra lại địa chỉ cho chính xác, địa chỉ trước là Seeveial 11.

* Các bạn ở Malenovice (Zlín)

-Chúng tôi xin trả lời chung cho cả các bạn khác là việc bồi thường cho các trường hợp bị cắt hợp đồng sớm phụ thuộc vào mỗi nhà máy. Chúng tôi sẽ hỏi lại xem có văn bản chính thức về việc này hay không. Và chúng tôi xin lưu ý với các bạn đọc là thư đề nghị giải quyết bất cứ sự vụ nào cũng cần phải có tên người chịu trách nhiệm.

* Anh Tư Đỗ Dũng (Canada)

-Chúng tôi rất cảm ơn anh về món quà, cuộn băng "Ca khúc da vàng" mà anh tặng Diễn Đàn với ý muốn thể hiện sự "Nổi vòng tay lớn". Mong được liên lạc lâu dài.

* Anh V.H.B. (Canada)

"Chúng ta có bốn phận ạo mỗi thông cảm. Đồng bào đi tản phải biết và hiểu rõ hơn về hoàn cảnh, nỗi lòng của anh chị em lao động bị xuất cảng. Ngược lại anh chị em sinh viên và công nhân ở phía Đông cũng phải thông cảm với tâm trạng nghi ngờ và cả oán hận của bà con đi tản, trốn thoát ra ngoài vẫn còn ghê sợ chế độ cộng sản. Muốn thông cảm thì cần phải có thông tin. Các bạn nên tiếp tục làm tờ Diễn Đàn như hướng đi hiện nay. Chúng tôi sẽ phổ biến giúp tới các đồng bào ở phía Tây để họ hiểu rõ đời sống, dân tộc qua hình ảnh của các bạn, tâm tư các bạn."

-Xin chân thành cảm ơn sự giúp đỡ và cộng tác của anh trong thời gian qua. Những góp ý của anh, người đi trước, rất bổ ích cho chúng tôi.

* Anh Đỗ Đức Thuận (Mladá Boleslav)

-Cảm ơn anh đã gửi bài cho mục ĐD 90-91. Vì điều kiện kỹ thuật nên xin khấ t anh dịp khác. Thân.

* Anh Trần Hoài Tâm (Plzeň)

-Đã nhận được thư anh. Sẽ đi trong các số tới nếu có điều kiện. Mong tiếp tục phát huy và cộng tác. Cảm ơn.

* Anh Bạch Sơn Hà (Chomutov)

-Cảm ơn về chuyện vui của anh nhưng rất tiếc là chuyện đã được giới thiệu một lần trên Diễm tin báo chí. Thôi để khi khác "ôn cố" vậy.

* Bạn Kim Cương (Zlín)

-Cảm ơn bạn về mẫu tin nhưng tin này chúng tôi đã đưa từ các số báo trước. Mong bạn tiếp tục cộng tác. Thân.

Hà Quỳnh phụ trách

FROM

TO

~~Trần Hồng Hà
Kolej Strahov XI/42
160 00 PRAHA 6
ČSFR~~